

TỰ HỌC LÝ THUYẾT LÁI XE Ô TÔ

MÔN 1 · 90 GIỜ LÝ THUYẾT

PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Môn học dài nhất, chiếm nhiều câu hỏi nhất trong đề thi: 480/600 câu của ngân hàng đề nằm trong môn này (quy tắc, biển báo, sa hình).

Bám theo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 36/2024/QH15 và Luật Đường bộ 35/2024/QH15
(hiệu lực 01/01/2025) · Bộ 600 câu hỏi sát hạch · Cập nhật 28/8/2026

BỘ SLIDE NÀY GỒM

- Lý thuyết viết lại theo luật mới 2024, không dùng luật 2008 đã hết hiệu lực
- 467 câu hỏi thi thật kèm đáp án và hình gốc của đề
- Đánh dấu đỏ toàn bộ câu điểm liệt
- Mẹo giải biển báo và sa hình theo từng bước

Học đủ môn này là gần như cầm chắc kết quả thi lý thuyết.

Dùng bộ slide này thế nào cho hiệu quả?

Bộ slide được thiết kế để tự học tại nhà: mỗi slide là một ý trọn vẹn, đọc xong hiểu ngay, không cần thầy giảng kèm.

01	Xem trước bản đồ nội dung	Lướt slide mục lục để biết môn học có mấy chương, mỗi chương giải quyết việc gì. Đừng học ngay từ trang đầu tới trang cuối — biết trước bố cục giúp bạn nhớ có hệ thống.
02	Học theo từng chương, không học dồn	Môn này nên chia 8–10 buổi, mỗi buổi 60–90 phút. Mỗi buổi chỉ nên học 1 chương rồi nghỉ. Kiến thức lái xe cần ngấm dần, học dồn một đêm là quên ngay hôm sau.
03	Đọc kỹ ô “GHI NHỚ” và “CẢNH BÁO”	Những ô màu ở cuối slide chính là phần hay ra đề và hay bị mất điểm nhất. Nếu chỉ có 10 phút ôn lại, hãy đọc riêng các ô này.
04	Bấm F5 để trình chiếu và tự trả lời	Phần câu hỏi ở cuối bộ slide là câu hỏi thi thật. Hãy che phần đáp án (ô màu xanh), tự chọn trước rồi mới đối chiếu. Trả lời đúng liền 2 lượt mới coi là thuộc.
05	Xem ô ghi chú của người soạn	Mỗi slide đều có phần ghi chú bên dưới (View → Notes / Chế độ xem ghi chú). Đó là phần giảng giải thêm, đọc như đọc sách.
06	Luyện đề trên máy trước ngày thi	Bộ slide giúp bạn hiểu bản chất; còn tốc độ bấm đề thì phải luyện trên phần mềm. Môn này có 467 câu (chương Khái niệm–Quy tắc, Biển báo và Sa hình) trong bộ 600 câu.

Bạn sẽ thi lý thuyết như thế nào?

Áp dụng đến hết ngày 28/02/2027 theo Thông tư 12/2025/TT-BCA (Bộ Công an).

Hạng GPLX	Số câu/đề	Thời gian	Điểm đạt	Ngân hàng câu hỏi
A1 / A	25	19	21/25	250 câu
B1	25	19	21/25	300 câu
B	30	20	27/30	600 câu
C1	35	22	32/35	600 câu
C	40	24	36/40	600 câu
D1 / D2 / D và các hạng E	45	26	41/45	600 câu

Đề hạng B luôn có đúng 01 câu điểm liệt. Sai câu điểm liệt là trượt ngay, dù các câu còn lại đúng hết. Trong bộ 600 câu có 60 câu điểm liệt — chúng được đánh dấu đỏ trong bộ slide này.

Từ 01/3/2027 đề thi đổi: nhiều câu hơn, dài hơn

Theo Thông tư 108/2026/TT-BCA ngày 29/6/2026 của Bộ Công an; nội dung sát hạch mới áp dụng từ 01/3/2027.

Hạng GPLX	Số câu/đề	Thời gian (phút)	Điểm đạt tối thiểu
A1 / A	40	27	36/40
B1	50	33	45/50
B	50	33	45/50
C1	60	40	54/60
C	70	47	63/70
D1 / D2 / D	80	53	72/80

Nếu bạn dự kiến thi TRƯỚC 01/3/2027: học theo bộ 600 câu và cấu trúc đề hiện hành. Nếu thi TỪ 01/3/2027 trở đi: đề hạng B sẽ là 50 câu / 33 phút / đạt 45 điểm, ngân hàng câu hỏi do Cục CSGT ban hành mới.

BẢN ĐỒ NỘI DUNG

Bảy chương lý thuyết + một phần luyện câu hỏi. Học lần lượt từ chương 01.

01 **Hệ thống pháp luật và những quy định chung**
Luật nào đang có hiệu lực, khái niệm, 28 nhóm hành vi bị nghiêm cấm

02 **Người lái xe và giấy phép lái xe**
Hạng GPLX mới, 12 điểm giấy phép, tuổi và sức khỏe

03 **Quy tắc giao thông đường bộ**
Điều 10 – 33: từ quy tắc chung đến đường cao tốc, hầm, xe ưu tiên

04 **Tốc độ và khoảng cách an toàn**
Bảng tốc độ tối đa và cự ly tối thiểu — dạng câu hỏi hay quên số

05 **Hệ thống báo hiệu đường bộ**
Thứ tự ưu tiên báo hiệu, 5 nhóm biển, vạch kẻ đường

06 **Giải thể sa hình**
Quy trình 5 bước xác định thứ tự xe đi trước – đi sau

07 **Xử phạt, trừ điểm và trách nhiệm khi xảy ra tai nạn**
Điều gì xảy ra sau khi bạn vi phạm hoặc gây tai nạn

08 **Ngân hàng câu hỏi thi thật**
467 câu chia theo 3 nhóm, có đáp án và hình

01

CHƯƠNG

Hệ thống pháp luật và những quy định chung

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Từ 01/01/2025 Luật GTĐB 2008 không còn hiệu lực
- Các khái niệm phải thuộc để đọc hiểu đề thi
- 28 nhóm hành vi bị nghiêm cấm — nguồn của rất nhiều câu điểm liệt
- Nguyên tắc bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ

Chương này ngắn nhưng là nền: hiểu sai khái niệm sẽ chọn sai hàng loạt câu quy tắc.

Một luật cũ được thay bằng hai luật mới

Đây là thay đổi lớn nhất của ngành trong 16 năm. Mọi tài liệu ôn thi in trước 2025 đều đã lạc hậu ở phần pháp luật.

Trước 01/01/2025	Từ 01/01/2025	Nội dung tách ra
Luật Giao thông đường bộ 23/2008/QH12	Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ 36/2024/QH15	Quy tắc giao thông, phương tiện, người lái, tuần tra kiểm soát, tai nạn
Luật Giao thông đường bộ 23/2008/QH12	Luật Đường bộ 35/2024/QH15	Kết cấu hạ tầng đường bộ, vận tải đường bộ, dịch vụ hỗ trợ vận tải

Cách nhớ: luật 36 nói về CON NGƯỜI và HÀNH VI khi đi trên đường (do Bộ Công an chủ trì); luật 35 nói về CON ĐƯỜNG và KINH DOANH VẬN TẢI (do Bộ Xây dựng chủ trì).

Những khái niệm phải thuộc lòng

Đường bộ

Gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ và các công trình phụ trợ.

Phần đường xe chạy

Phần của đường bộ được sử dụng cho phương tiện giao thông qua lại. Đề thi rất hay hỏi câu này ngay câu số 1.

Làn đường

Một phần của phần đường xe chạy được chia theo chiều dọc, có bề rộng đủ cho xe chạy an toàn.

Khổ giới hạn đường bộ

Khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều cao, chiều rộng mà xe kể cả hàng hoá phải đi lọt.

Người tham gia giao thông

Người điều khiển, người được chở trên phương tiện; người điều khiển/dẫn dắt vật nuôi; người đi bộ.

Người điều khiển phương tiện

Người điều khiển xe cơ giới, xe thô sơ, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Mẹo phân biệt: “phần đường xe chạy” là chỗ XE chạy (không gồm lề, vỉa hè); “làn đường” là một dải bên trong phần đường xe chạy.

28 nhóm hành vi bị nghiêm cấm — nhóm 1: người lái xe

- Điều khiển xe cơ giới mà không có giấy phép lái xe theo quy định.
- Trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn — cấm tuyệt đối, không có ngưỡng cho phép.
- Trong cơ thể có chất ma túy hoặc chất kích thích khác mà pháp luật cấm.
- Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối hoặc không chấp hành hiệu lệnh của người thi hành công vụ.
- Đua xe, tổ chức đua xe, cổ vũ đua xe trái phép; lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục.
- Dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc thiết bị điện tử khác khi xe đang di chuyển.
- Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển — chủ xe cũng bị xử lý, không riêng người lái.
- Bỏ trốn sau khi gây tai nạn; có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị nạn.

Nhóm hành vi này sinh ra phần lớn câu điểm liệt. Nguyên tắc trả lời: câu nào có chữ “không được”, “nghiêm cấm”, “bị cấm” gắn với rượu bia – ma túy – bỏ chạy – giao xe cho người không đủ điều kiện thì gần như luôn đúng.

28 nhóm hành vi bị nghiêm cấm — nhóm 2: xe và hàng hoá

- Đưa xe không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường vào tham gia giao thông.
- Cải tạo trái phép; can thiệp làm sai lệch đồng hồ công-tơ-mét; đục sửa số khung, số máy.
- Cải tạo xe ô tô loại khác thành xe ô tô chở người (trừ phục vụ quốc phòng, an ninh).
- Chở quá khối lượng, quá tải trọng trục, quá kích thước cho phép; chở quá số người quy định.
- Không chằng buộc hoặc chằng buộc hàng hoá không đúng quy định.
- Vận chuyển hàng cấm; vận chuyển hàng nguy hiểm, động vật hoang dã trái quy định.
- Lắp, dùng thiết bị âm thanh, ánh sáng gây mất trật tự, an toàn giao thông; dùng còi, đèn ưu tiên khi không làm nhiệm vụ.
- Làm gián đoạn hoặc sai lệch dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe.

Điểm mới đáng chú ý: từ 01/7/2026 luật bổ sung cấm dùng dữ liệu camera giám sát người lái, khoang khách để xâm phạm đời tư của người khác.

Nồng độ cồn: quy định khắc nghiệt nhất và cũng hay hỏi nhất

QUY ĐỊNH

Cấm điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở CÓ nồng độ cồn. Không có mức tối thiểu được phép, không phân biệt bia hay rượu, không phân biệt uống bao lâu trước đó.

VÌ SAO NGHIÊM ĐẾN VẬY

Rượu bia làm chậm phản xạ, thu hẹp tầm nhìn, sai lệch ước lượng khoảng cách và tốc độ. Cồn còn tồn trong máu nhiều giờ sau khi uống, kể cả khi người lái tự thấy mình đã tỉnh táo.

TRONG ĐỀ THI

Mọi phương án kiểu "được uống một chút", "dưới 0,25 mg/l thì được", "nếu thấy tỉnh táo thì được lái" đều SAI. Đây thường là câu điểm liệt.

02

CHƯƠNG

Người lái xe và giấy phép lái xe

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Hệ thống hạng giấy phép lái xe mới từ 01/01/2025
- Giấy phép lái xe có 12 điểm — cơ chế hoàn toàn mới
- Tuổi và sức khỏe của người lái xe
- Học, sát hạch và cấp giấy phép lái xe theo quy định hiện hành

Chương này ít câu hỏi hơn nhưng gắn trực tiếp với quyền lợi của bạn sau khi có bằng.

Hạng giấy phép lái xe theo Luật 36/2024 (Điều 57)

Từ 01/01/2025 giấy phép lái xe được chia lại theo chuẩn quốc tế. Bằng cũ vẫn dùng đến hết thời hạn ghi trên bằng.

Hạng	Được điều khiển	Ghi chú
A1	Xe mô tô hai bánh dung tích đến 125 cm ³ hoặc công suất động cơ điện đến 11 kW	Thay hạng A1 cũ
A	Xe mô tô hai bánh trên 125 cm ³ hoặc trên 11 kW và các loại xe của hạng A1	Thay hạng A2 cũ
B1	Xe mô tô ba bánh và các loại xe của hạng A1	Không còn là hạng ô tô
B	Ô tô chở người đến 8 chỗ (không kể chỗ lái xe); ô tô tải, ô tô chuyên dùng đến 3.500 kg	Gộp B1 + B2 cũ
C1	Ô tô tải, ô tô chuyên dùng trên 3.500 kg đến 7.500 kg; các loại xe của hạng B	Hạng mới
C	Ô tô tải, ô tô chuyên dùng trên 7.500 kg; các loại xe của hạng B, C1	Tương đương C cũ
D1 / D2 / D	Ô tô chở người trên 8 đến 16 chỗ / đến 29 chỗ / trên 29 chỗ, kể cả ô tô giường nằm	Thay D, E cũ
BE, C1E, CE, D1E, D2E, DE	Các hạng tương ứng khi kéo rơ moóc trên 750 kg	Thay hạng F cũ

Người học lái xe con gia đình chọn hạng B. Trong hạng B lại chia hai kiểu học: xe số tự động (chỉ được lái xe số tự động) và xe số cơ khí (lái được cả hai loại).

Giấy phép lái xe 12 điểm hoạt động thế nào?

01	Mỗi giấy phép có 12 điểm	Đây là cơ chế mới từ 01/01/2025. Điểm được ghi nhận trên hệ thống cơ sở dữ liệu, không in trên thẻ.
02	Vi phạm thì bị trừ điểm	Số điểm bị trừ tương ứng với tính chất, mức độ hành vi, do Chính phủ quy định (Nghị định 168/2024/NĐ-CP).
03	Không vi phạm 12 tháng thì được phục hồi	Dữ liệu về điểm được phục hồi đủ 12 điểm nếu trong 12 tháng kể từ lần trừ gần nhất bạn không bị trừ tiếp.
04	Bị trừ hết điểm thì phải chờ và học lại	Không được điều khiển phương tiện theo giấy phép đó. Sau ít nhất 06 tháng, phải dự kiểm tra kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm.
05	Đổi hoặc cấp lại bằng thì giữ nguyên số điểm	Việc đổi, cấp lại giấy phép không làm thay đổi số điểm còn lại — không thể “làm lại bằng để xoá điểm”.

Câu hỏi thi thường xoay quanh hai con số: 12 tháng để tự phục hồi và 06 tháng chờ trước khi được kiểm tra lại.

Tuổi và sức khỏe của người lái xe

Độ tuổi tối thiểu (Điều 59)

- Đủ 16 tuổi: lái xe gắn máy
- Đủ 18 tuổi: hạng A1, A, B1, B, C1 và các loại xe tương ứng
- Đủ 21 tuổi: hạng C, BE
- Đủ 24 tuổi: hạng D1, D2, C1E, CE
- Đủ 27 tuổi: hạng D, D1E, D2E, DE

Tuổi tối đa và sức khỏe

- Người lái xe ô tô chở người trên 29 chỗ, xe ô tô giường nằm: nam đến 57 tuổi, nữ đến 55 tuổi
- Phải đủ sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế cho từng hạng
- Giấy khám sức khỏe do cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện cấp, nay đã có bản điện tử
- Người lái xe kinh doanh vận tải được đơn vị tổ chức khám sức khỏe định kỳ

Nhớ theo bậc thang 16 – 18 – 21 – 24 – 27: xe càng lớn, chở càng nhiều người thì tuổi càng cao.

Thời gian làm việc của người lái xe kinh doanh vận tải

Lái liên tục không quá 04 giờ

Quy định hiện hành: thời gian lái xe liên tục của người lái xe không quá 04 giờ, trừ trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Thời gian làm việc ngày, tuần

Từ 01/7/2026, luật dẫn chiếu sang Bộ luật Lao động thay vì ghi thẳng con số. Trước đó luật quy định không quá 10 giờ/ngày và 48 giờ/tuần.

Đề thi vẫn chấm theo con số cũ

Câu 172 trong bộ 600 câu có đáp án đúng là “không quá 10 giờ trong một ngày”. Khi thi hãy chọn theo đáp án của đề; khi hành nghề thì áp dụng luật hiện hành.

Đơn vị vận tải cùng chịu trách nhiệm

Đơn vị kinh doanh vận tải, đơn vị vận tải nội bộ và người lái xe cùng chịu trách nhiệm thực hiện quy định này; dữ liệu được giám sát qua thiết bị giám sát hành trình.

Con số chắc chắn đúng cả trong luật lẫn trong đề: LÁI LIÊN TỤC KHÔNG QUÁ 4 GIỜ.

03

CHƯƠNG

Quy tắc giao thông đường bộ

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Quy tắc chung và dây đai an toàn, chỗ ngồi của trẻ em
- Chấp hành báo hiệu: sáu cấp ưu tiên
- Vượt xe, chuyển hướng, lùi xe, tránh xe ngược chiều
- Dừng xe, đỗ xe; nhường đường tại nơi đường giao nhau
- Đường cao tốc, hầm đường bộ, đường ngang đường sắt, xe ưu tiên

Đây là chương dài nhất và cũng là chương ra nhiều câu hỏi nhất trong phần quy tắc.

Quy tắc chung: ba điều luôn đúng

- Đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường và phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ.
- Người lái xe và tất cả người được chở trên xe ô tô phải thắt dây đai an toàn tại những chỗ có trang bị dây đai.
- Khi chở trẻ em dưới 10 tuổi VÀ cao dưới 1,35 m trên xe ô tô: không được cho trẻ ngồi cùng hàng ghế với người lái (trừ xe chỉ có một hàng ghế); phải dùng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em.
 - Quy định về chỗ ngồi và thiết bị an toàn cho trẻ em có hiệu lực từ 01/7/2026 (đã áp dụng) và không áp dụng với xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách.
- Không được vừa lái xe vừa cầm điện thoại hay thiết bị điện tử khi xe đang di chuyển.

Hai điều kiện của quy định ghế trẻ em phải xảy ra ĐỒNG THỜI: dưới 10 tuổi VÀ dưới 1,35 mét. Trẻ 11 tuổi cao 1,3 m hay trẻ 8 tuổi cao 1,4 m đều không thuộc diện bắt buộc.

Sáu cấp ưu tiên của báo hiệu đường bộ

Khi hai báo hiệu mâu thuẫn nhau, cái nào đứng trên trong bảng này thì chấp hành cái đó.

Thứ tự	Loại báo hiệu	Ghi nhớ
1	Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông	Người thật luôn thắng tất cả
2	Tín hiệu đèn giao thông	Đèn thắng biển
3	Biển báo hiệu đường bộ	Biển thắng vạch
4	Vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác trên mặt đường	
5	Cọc tiêu, tường bảo vệ, rào chắn, đỉnh phản quang, cột Km, cọc H	
6	Thiết bị âm thanh báo hiệu đường bộ	Chỉ để hỗ trợ cảnh báo

Ngoại lệ cần nhớ: nơi vừa có biển cố định vừa có biển tạm thời mà hai biển khác nghĩa thì phải chấp hành BIỂN TẠM THỜI.

Ba tư thế hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

TƯ THẾ 1

Tay phải giơ thẳng đứng

Tất cả các hướng đều phải DỪNG LẠI.

TƯ THẾ 2

Hai tay hoặc một tay dang ngang

Người ở phía TRƯỚC và phía SAU phải dừng lại; người ở bên PHẢI và bên TRÁI được đi.

TƯ THẾ 3

Tay phải giơ về phía trước

Phía sau và bên phải phải dừng; phía trước được rẽ phải; bên trái được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phải đi sau lưng người điều khiển.

Mẹo nhớ tư thế 2: hai tay dang ngang giống như một BỨC TƯỜNG chắn trước – sau; hai bên hông người điều khiển thì trống nên được đi.

Đèn tín hiệu giao thông

- Đèn XANH: được đi. Nhưng nếu người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang ở lòng đường thì vẫn phải giảm tốc độ hoặc dừng nhường đường.
- Đèn ĐỎ: cấm đi.
- Đèn VÀNG: phải dừng lại trước vạch dừng.
 - Trường hợp đã đi trên vạch dừng hoặc đã vượt qua vạch dừng khi đèn chuyển vàng thì được đi tiếp.
 - Đèn vàng NHẤP NHÁY: được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng nhường đường cho người đi bộ và phương tiện khác.
- Đèn tín hiệu có thể hiển thị hoặc không hiển thị thời gian đếm ngược — giá trị pháp lý như nhau.

Đề thi hay bẫy ở đèn vàng: đáp án đúng luôn là "dừng trước vạch dừng, trừ khi đã đi qua vạch". Không có phương án "tăng ga vượt nhanh".

Vượt xe: khi nào được và khi nào cấm

Được vượt khi bảo đảm đủ điều kiện

- Vượt về bên TRÁI xe phía trước (trừ khi xe trước đang rẽ trái hoặc ra tín hiệu rẽ trái)
- Có báo hiệu xin vượt (đèn, còi trong phạm vi cho phép)
- Quan sát thấy không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn định vượt
- Xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải

Không được vượt trong các trường hợp

- Trên cầu hẹp có một làn xe; đường vòng, đầu dốc, nơi tầm nhìn bị hạn chế
- Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt
- Khi điều kiện thời tiết, đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt
- Khi gặp xe ưu tiên đang phát tín hiệu ưu tiên đi làm nhiệm vụ
- Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường; khi có người đi bộ, xe lăn qua đường

Xe xin vượt phải có tín hiệu; xe bị vượt phải giảm tốc độ, đi sát về bên phải và không được gây trở ngại.

Chuyển hướng, lùi xe, tránh xe đi ngược chiều

- Chuyển hướng: phải quan sát, bật tín hiệu báo hướng rẽ, nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ và xe đi ngược chiều; chỉ chuyển hướng khi bảo đảm an toàn.
- Trong khu đông dân cư ban đêm, chuyển hướng phải bật tín hiệu và giảm tốc độ.
- Lùi xe: phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết; không lùi ở khu vực cấm dừng, phần đường dành cho người đi bộ, nơi đường bộ giao nhau, giao nhau với đường sắt, nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm, trên đường cao tốc.
- Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe: xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh, nhường cho xe kia đi trước.
- Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe đang lên dốc.
- Xe nào có chướng ngại vật phía trước thì phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật đi trước.

Ba câu “nhường đường” ở đường hẹp – lên dốc – có chướng ngại vật là bộ ba kinh điển của đề thi, năm nào cũng có.

Dừng xe, đỗ xe: những chỗ tuyệt đối không được

- Bên trái đường một chiều; trên đoạn đường cong hoặc gần đầu dốc mà tầm nhìn bị che khuất.
- Trên cầu (trừ nơi cho phép), gầm cầu vượt, song song với một xe khác đang dừng, đỗ.
- Nơi đường giao nhau và trong phạm vi 5 m tính từ mép đường giao nhau.
- Cách xe ô tô đang đỗ ngược chiều dưới 20 m trên đường phố hẹp, dưới 40 m trên đường có một làn xe cơ giới một chiều.
- Điểm đón trả khách; trước cổng và trong phạm vi 5 m hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức.
- Nơi phần đường có bề rộng chỉ đủ cho một làn xe cơ giới; che khuất biển báo hiệu, đèn tín hiệu.
- Trên miệng cống thoát nước, miệng hầm điện thoại, điện cao thế, chỗ dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước.
- Trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường; trong hầm đường bộ (trừ nơi quy định).
- Trên đường cao tốc, trừ xe gặp sự cố kỹ thuật hoặc trường hợp khẩn cấp và phải đưa xe vào làn dừng khẩn cấp.

Con số cần nhớ: 5 mét (nơi giao nhau, cổng cơ quan), 20 m và 40 m (cách xe đỗ ngược chiều), 0,25 mét (khoảng cách tối đa từ bánh xe tới lề đường khi đỗ trên đường phố).

Nhường đường tại nơi đường giao nhau — gốc của mọi câu sa hình

01	Có báo hiệu thì theo báo hiệu	Nơi có người điều khiển, đèn tín hiệu hoặc biển báo thì chấp hành theo báo hiệu, không xét quy tắc bên dưới.
02	Nhường xe ưu tiên đang làm nhiệm vụ	Xe ưu tiên phát tín hiệu ưu tiên được đi trước tất cả, kể cả khi đèn đỏ.
03	Xe trên đường ưu tiên hoặc đường chính đi trước	Xe từ đường không ưu tiên, đường nhánh phải nhường đường cho xe trên đường ưu tiên, đường chính.
04	Xe đã ở trong nơi giao nhau đi trước	Nơi giao nhau không có báo hiệu, xe nào đã vào trong khu vực giao nhau thì được đi ra trước.
05	Nhường xe bên phải mình khi cùng đến	Nơi giao nhau không có báo hiệu, các xe cùng đến thì nhường đường cho xe đến từ bên phải.
06	Vòng xuyến thì ngược lại	Nơi đường giao nhau CÓ báo hiệu đi theo vòng xuyến: phải nhường đường cho xe đi đến từ bên TRÁI. Khi chuyển hướng, xe còn phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ và xe đi ngược chiều (Điều 15).

Điều 22 nêu ba tình huống nhường đường: nhường xe trên đường ưu tiên hoặc đường chính; nhường xe đến từ bên PHẢI khi nơi giao nhau KHÔNG có vòng xuyến; nhường xe đến từ bên TRÁI khi CÓ vòng xuyến. Chương 06 dựng các quy tắc này thành quy trình 5 bước giải sa hình.

Đường cao tốc: sáu điều bắt buộc

- Trước khi nhập làn phải có tín hiệu xin vào và nhường đường cho xe đang chạy trên đường; khi có làn tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn này trước khi nhập vào làn đường chính.
- Khi ra khỏi cao tốc phải quan sát biển báo, thực hiện chuyển dần sang làn bên phải; nếu có làn giảm tốc thì vào làn giảm tốc rồi mới rời khỏi.
- Không được cho xe chạy ở làn dừng khẩn cấp và phần lề đường.
- Không được cho xe chạy quá tốc độ tối đa và dưới tốc độ tối thiểu ghi trên biển báo.
- Chỉ được dừng, đỗ ở nơi quy định; trường hợp gặp sự cố phải đưa xe vào làn dừng khẩn cấp, bật đèn cảnh báo và đặt biển báo hiệu nguy hiểm theo quy định.
- Xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn tốc độ tối thiểu, xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ và người đi bộ không được đi vào đường cao tốc.

Bốn từ khoá của cao tốc: LÀN TĂNG TỐC khi vào, LÀN GIẢM TỐC khi ra, LÀN DỪNG KHẨN CẤP chỉ dùng khi sự cố, và không được đi dưới tốc độ tối thiểu.

Hầm đường bộ và đường ngang đường sắt

Trong hầm đường bộ (Điều 26)

- Chỉ được dừng, đỗ ở nơi quy định
- Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật đèn chiếu gần
- Xe thô sơ phải bật đèn hoặc có vật phát sáng báo hiệu
- Không được quay đầu xe, lùi xe, vượt xe trong hầm

Qua đường ngang, cầu chung đường sắt (Điều 24)

- Ưu tiên tuyệt đối cho phương tiện giao thông đường sắt
- Phải chấp hành hiệu lệnh của nhân viên gác chắn, đèn tín hiệu, chuông, biển báo
- Khi có báo hiệu tàu sắp tới: dừng ngay và cách rào chắn hoặc mép ray gần nhất tối thiểu 5 mét
- Xe bị hư hỏng trên đường ngang: phải báo ngay cho nhân viên gác chắn hoặc ga gần nhất và tìm cách đưa xe ra khỏi phạm vi an toàn

Con số 5 mét lại xuất hiện: dừng cách rào chắn hoặc mép ray gần nhất ít nhất 5 mét khi có tín hiệu tàu tới.

Thứ tự xe ưu tiên (Điều 27)

Xe ưu tiên (trừ đoàn xe tang) khi đi làm nhiệm vụ không bị hạn chế tốc độ, được đi vào đường ngược chiều, được vượt đèn đỏ nhưng phải tuân theo chỉ dẫn của người điều khiển giao thông.

Thứ tự	Loại xe	Điều kiện được quyền ưu tiên
1	Xe chữa cháy của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và của lực lượng khác được huy động	Đang đi làm nhiệm vụ
2	Xe của lực lượng quân sự, công an, kiểm sát đi làm nhiệm vụ khẩn cấp; đoàn xe có xe Cảnh sát dẫn đường	
3	Xe cứu thương đang thực hiện nhiệm vụ cấp cứu	
4	Xe hộ đê đi làm nhiệm vụ; xe đi làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh	
5	Đoàn xe tang	Không có tín hiệu còi, cờ, đèn ưu tiên

Mẹo nhớ: CHỮA CHÁY – QUÂN SỰ/CÔNG AN – CỨU THƯƠNG – HỘ ĐÊ/CỨU NẠN – XE TANG. Đoàn xe tang xếp cuối và KHÔNG được phát tín hiệu ưu tiên.

04

CHƯƠNG

Tốc độ và khoảng cách an toàn

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Tốc độ tối đa trong và ngoài khu vực đông dân cư
- Bảng khoảng cách an toàn tối thiểu theo tốc độ
- Các trường hợp bắt buộc phải giảm tốc độ

Chương ngắn nhưng phải thuộc con số, vì đề hỏi thẳng con số chứ không hỏi nguyên tắc.

Tốc độ tối đa cho phép trong khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc)

Trong khu đông dân cư mọi loại xe cơ giới nêu trên đều chung một mức tốc độ — chỉ khác nhau theo loại đường.

Loại đường	Xe mô tô, ô tô đến 28 chỗ, ô tô tải, ô tô trên 28 chỗ
Đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên	60 km/h
Đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới	50 km/h

Mẹo nhớ: đường rộng (đường đôi, nhiều làn) 60 — đường hẹp (hai chiều, một làn) 50. Đông dân cư chỉ có hai số 60 và 50.

Tốc độ tối đa ngoài khu vực đông dân cư (trừ đường cao tốc)

Loại xe	Đường đôi / một chiều từ 2 làn trở lên	Đường hai chiều / một chiều một làn
Ô tô chở người đến 28 chỗ (trừ xe buýt); ô tô tải đến 3,5 tấn	90 km/h	80 km/h
Ô tô chở người trên 28 chỗ (trừ xe buýt); ô tô tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc)	80 km/h	70 km/h
Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc; xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, trộn bê tông)	70 km/h	60 km/h
Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, trộn bê tông, ô tô xi téc	60 km/h	50 km/h
Xe máy chuyên dùng, xe gắn máy và các loại xe tương tự	40 km/h	40 km/h
Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ (trong phạm vi, thời gian được phép)	50 km/h	50 km/h

Mẹo nhớ dãy 90–80–70–60 cho đường rộng và trừ đi 10 cho đường hẹp: 80–70–60–50. Xe càng nặng, càng cồng kềnh thì tốc độ càng thấp.

Khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước

Áp dụng cho đoạn đường không có biển “Cự ly tối thiểu giữa hai xe”, mặt đường khô ráo, tầm nhìn bảo đảm.

Tốc độ đang chạy	Khoảng cách tối thiểu	Cách nhớ
Đến 60 km/h	35 m	Mốc đầu tiên
Trên 60 đến 80 km/h	55 m	+20 m
Trên 80 đến 100 km/h	70 m	+15 m
Trên 100 đến 120 km/h	100 m	+30 m
Dưới 60 km/h	Chủ động giữ khoảng cách phù hợp với mật độ và tình hình giao thông thực tế	Không có con số cứng

Nhớ dãy 35 – 55 – 70 – 100. Khi trời mưa, sương mù, mặt đường trơn trượt, đường đèo dốc quanh co thì phải giữ khoảng cách LỚN HƠN trị số trong bảng.

Bắt buộc giảm tốc độ trong những trường hợp nào?

- Nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu dành cho người đi bộ; nơi người đi bộ, xe lăn đang qua đường.
- Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.
- Khi chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế.
- Nơi đường giao nhau cùng mức với đường bộ, với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, quanh co, đèo dốc.
- Nơi cầu, cống hẹp, đập tràn, đường ngầm, hầm chui, hầm đường bộ.
- Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, khu đông dân cư, chợ, khu đang thi công, hiện trường tai nạn.
- Có vật nuôi đi trên đường hoặc chướng ngại vật ven đường.
- Tránh xe ngược chiều hoặc cho xe sau vượt; gặp xe ưu tiên; gặp xe siêu trường, siêu trọng, hàng nguy hiểm, đoàn người đi bộ.
- Điểm dừng, đỗ trên đường có khách đang lên xuống; trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt.
- Khu vực đang tổ chức kiểm soát giao thông đường bộ.

Nguyên tắc trả lời: khi đề hỏi “gặp tình huống X thì phải làm gì” mà có phương án “giảm tốc độ, chú ý quan sát, chuẩn bị sẵn sàng xử lý” thì đó gần như luôn là đáp án đúng.

05

CHƯƠNG

Hệ thống báo hiệu đường bộ

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Năm nhóm biển báo và cách nhận dạng bằng hình – màu
- Biển phụ, biển viết bằng chữ
- Vạch kẻ đường: vàng, trắng, nét liền, nét đứt
- Chiến thuật làm 185 câu hỏi biển báo

Phần biển báo có 185 câu — chiếm gần một phần ba ngân hàng đề. Đừng học vẹt, hãy học theo nhóm.

Năm nhóm biển: nhận ra nhóm là đã trả lời được nửa câu hỏi

NHÓM 1

Biển báo CẤM

Hình tròn, viền đỏ, nền trắng, hình vẽ đen. Ý nghĩa: điều cấm, không được làm. Riêng biển “Dừng lại” hình tám cạnh màu đỏ.

NHÓM 2

Biển báo NGUY HIỂM

Hình tam giác đều, viền đỏ, nền vàng, hình vẽ đen. Ý nghĩa: cảnh báo trước nguy hiểm phía trước để giảm tốc độ, không phải lệnh cấm.

NHÓM 3

Biển HIỆU LỆNH

Hình tròn, nền xanh lam, hình vẽ trắng. Ý nghĩa: bắt buộc phải thi hành, ví dụ hướng đi phải theo.

NHÓM 4

Biển CHỈ DẪN

Hình chữ nhật hoặc hình vuông, nền xanh lam. Ý nghĩa: chỉ dẫn hướng đi, điều cần biết, không mang tính bắt buộc.

NHÓM 5

Biển PHỤ

Hình chữ nhật hoặc hình vuông, nền trắng, viền đen. Đặt dưới biển chính để thuyết minh bổ sung: phạm vi, loại xe, hướng, thời gian áp dụng.

NHÓM 6

Vạch kẻ đường

Là một dạng báo hiệu, có thể dùng độc lập hoặc kết hợp với biển. Khi dùng cùng biển thì phải tuân theo ý nghĩa của BIỂN.

Mẹo màu sắc: ĐỎ là cấm hoặc cảnh báo, XANH LAM là hiệu lệnh hoặc chỉ dẫn, VÀNG là nguy hiểm và cảnh báo tạm thời.

Mẹo làm nhanh câu hỏi biển báo

- Đọc câu hỏi trước, nhìn hình sau. Câu hỏi cho biết đang hỏi “biển nào cấm...”, “biển nào cho phép...”, “biển nào chỉ dẫn...” — đã loại được cả nhóm biển sai.
- Chú ý chữ “trừ” trong câu hỏi: “cấm xe cơ giới trừ xe máy hai bánh” — đáp án phải là biển có gạch chéo phù hợp.
- Với câu có nhiều biển: xét từng biển một, gạch bỏ dần, đừng nhìn tổng thể rồi đoán.
- Biển cấm có hiệu lực từ vị trí đặt biển; biển hết cấm mới chấm dứt hiệu lực.
- Biển hình tròn viền đỏ có số bên trong là tốc độ tối đa; nền trắng gạch chéo đen là hết hạn chế.
- Học theo cụm biển giống nhau (cấm ô tô, cấm ô tô tải, cấm xe khách) thay vì học rời từng biển.

Khi ôn, hãy làm liền một mạch 185 câu biển báo ở phần cuối bộ slide này, mỗi ngày 40 câu và lặp lại 3 vòng.

Vạch kẻ đường: chỉ cần nhớ hai cặp

Theo màu

- Vạch VÀNG: phân chia hai chiều xe chạy ngược nhau
- Vạch TRẮNG: phân chia các làn xe chạy cùng chiều
- Vạch vàng nét liền: cấm đè, cấm lấn sang phần đường ngược chiều
- Vạch vàng nét đứt: được phép cắt qua để vượt hoặc chuyển hướng khi an toàn

Theo nét

- Nét LIỀN: không được đè vạch, không được chuyển làn qua vạch
- Nét ĐỨT: được phép chuyển làn, được cắt qua khi an toàn
- Vạch kép một liền một đứt: xe ở phía nét đứt được cắt qua, xe ở phía nét liền thì không
- Vạch xương cá, vạch kênh hoá: cấm xe đi vào vùng vạch

Câu thần chú: VÀNG chia hai chiều – TRẮNG chia cùng chiều; LIỀN thì cấm – ĐỨT thì được.

06

CHƯƠNG

Giải thể sa hình

TRONG CHƯƠNG NÀY

- 115 câu sa hình chiếm gần 1/5 ngân hàng đề
- Quy trình 5 bước áp dụng cho mọi hình vẽ
- Ba tình huống hay sai: vòng xuyên, ngã tư có đèn, đường sắt

Sa hình không cần thuộc lòng, chỉ cần làm đúng thứ tự các bước.

Quy trình 5 bước giải mọi câu sa hình

01	Tìm xe ưu tiên trước tiên	Có xe chữa cháy, cứu thương, công an, quân sự, hộ đê đang làm nhiệm vụ không? Nếu có, xe đó đi đầu tiên, bất kể đèn hay biển.
02	Xem có đèn tín hiệu hay người điều khiển không	Nếu có, chỉ những xe được phép đi mới xét tiếp; xe ở hướng đèn đỏ bị loại khỏi thứ tự.
03	Xét đường ưu tiên và đường chính	Xe trên đường ưu tiên, đường chính đi trước xe từ đường nhánh, đường không ưu tiên. Nhìn biển báo hoặc nét vẽ đậm/nhạt của đường trong hình.
04	Xét xe đã vào trong nơi giao nhau	Nếu cùng loại đường, xe nào đã ở trong khu vực giao nhau thì được ra trước.
05	Xét hướng: bên phải, vòng xuyên và thứ tự rẽ	Nơi giao nhau KHÔNG có vòng xuyên: nhường xe đến từ bên PHẢI. Nơi giao nhau CÓ vòng xuyên: nhường xe đến từ bên TRÁI. Cùng mức ưu tiên: xe rẽ PHẢI đi trước, rồi xe đi THẲNG, cuối cùng là xe rẽ TRÁI.

Câu thần chú rút gọn: ƯU TIÊN → ĐÈN → ĐƯỜNG CHÍNH → VÀO TRƯỚC → BÊN PHẢI → PHẢI, THẲNG, TRÁI.

Ba tình huống sa hình dễ mất điểm

Vòng xuyên (bùng binh)

Khi CHƯA vào vòng xuyên: nhường xe đến từ bên PHẢI. Khi ĐÃ vào trong vòng xuyên: xe trong vòng xuyên được ưu tiên, xe từ ngoài phải nhường; trong vòng xuyên đi theo chiều ngược kim đồng hồ và nhường xe từ bên TRÁI tới.

Ngã tư có đèn nhưng vẫn phải nhường

Đèn xanh không có nghĩa là được đi ngay: vẫn phải nhường người đi bộ đang qua đường và xe đã ở trong ngã tư chưa thoát ra được. Xe rẽ trái vẫn phải nhường xe đi thẳng chiều đối diện.

Đường sắt cắt ngang

Phương tiện đường sắt luôn được ưu tiên tuyệt đối. Trong hình có tàu hoặc rào chắn, mọi xe đều phải dừng, kể cả xe ưu tiên.

Với câu hỏi kiểu “xe nào được đi trước”, hãy chỉ vào từng xe trong hình và tự hỏi: xe này có lý do gì để đi trước không?

07

CHƯƠNG

Xử phạt, trừ điểm và trách nhiệm khi xảy ra tai nạn

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Nguyên tắc xử phạt và trừ điểm giấy phép lái xe
- Trách nhiệm của người điều khiển phương tiện khi xảy ra tai nạn
- Những việc tuyệt đối không được làm tại hiện trường

Phần này ít câu hỏi nhưng là kiến thức giữ mình cả đời lái xe.

Việc phải làm khi xảy ra tai nạn giao thông

- Dừng ngay phương tiện, cảnh báo nguy hiểm, giữ nguyên hiện trường.
- Trợ giúp người bị nạn và báo ngay cho cơ quan công an, cơ sở y tế hoặc Ủy ban nhân dân nơi gần nhất.
- Ở lại hiện trường cho đến khi người của cơ quan công an đến, trừ trường hợp phải đi cấp cứu hoặc bị đe dọa đến tính mạng nhưng phải đến trình báo ngay.
- Cung cấp thông tin xác thực về vụ tai nạn cho cơ quan có thẩm quyền.
- Người có mặt tại nơi xảy ra tai nạn phải bảo vệ hiện trường, giúp đỡ người bị nạn và báo tin cho cơ quan chức năng.
- Người điều khiển phương tiện khác được huy động để đưa người bị nạn đi cấp cứu.

Ba điều tuyệt đối cấm: bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm, cố ý không cứu giúp khi có điều kiện, và xâm phạm tính mạng – sức khỏe – tài sản của người bị nạn hoặc người gây tai nạn.

Sau khi vi phạm, bạn chịu những gì?

Bộ slide không liệt kê từng mức tiền phạt vì con số thay đổi theo nghị định; hãy tra bản gốc khi cần.

PHẠT TIỀN VÀ HÌNH THỨC XỬ PHẠT BỔ SUNG

Mức phạt cụ thể theo Nghị định 168/2024/NĐ-CP (hiệu lực 01/01/2025), thay Nghị định 100/2019 và 123/2021. Nhiều hành vi có mức phạt tăng rất mạnh, nhất là vi phạm nồng độ cồn, vượt đèn đỏ, đi ngược chiều trên cao tốc.

TRỪ ĐIỂM GIẤY PHÉP LÁI XE

Song song với phạt tiền, hành vi vi phạm còn bị trừ điểm trên giấy phép lái xe. Hết 12 điểm là mất quyền lái xe cho đến khi thi lại kiến thức pháp luật.

TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ VÀ HÌNH SỰ

Nếu gây thiệt hại phải bồi thường; nếu gây hậu quả nghiêm trọng có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo Bộ luật Hình sự.

08

CHƯƠNG

Ngân hàng câu hỏi thi thật

TRONG CHƯƠNG NÀY

- Nhóm khái niệm – quy tắc giao thông: 167 câu
- Nhóm biển báo hiệu đường bộ: 185 câu
- Nhóm giải thể sa hình: 115 câu
- Đáp án đúng được tô xanh; câu điểm liệt gắn nhãn đỏ ở góc phải

Cách dùng: trình chiếu, tự trả lời trước rồi mới nhìn ô xanh. Ghi lại số câu sai để ôn lại vòng sau.

Phần của đường bộ được sử dụng cho phương tiện giao thông đường bộ đi lại là gì?

A Phần mặt đường và lề đường

B Phần đường xe chạy

ĐÁP ÁN

C Phần đường xe cơ giới

Làn đường là gì?

A Là một phần của phần đường xe chạy được chia theo chiều dọc của đường, sử dụng cho xe chạy.

B Là một phần của phần đường xe chạy được chia theo chiều dọc của đường, có đủ chiều rộng cho xe chạy an toàn.

ĐÁP ÁN

C Là đường cho xe ô tô chạy, dừng, đỗ an toàn.

Khổ giới hạn của đường bộ được hiểu như thế nào là đúng?

A Khổ giới hạn của đường bộ là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều rộng, chiều cao của đường bộ để các xe, bao gồm cả hàng hoá xếp trên xe đi qua được an toàn và được xác định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật của đường bộ.

ĐÁP ÁN

B Là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều rộng của đường, cầu, bến phà, hầm trên đường bộ để các xe kể cả hàng hóa xếp trên xe đi qua được an toàn.

C Là khoảng trống có kích thước giới hạn về chiều cao của cầu, bến phà, hầm trên đường bộ để các xe đi qua được an toàn.

Dải phân cách được lắp đặt để làm gì?

A Để phân chia các làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ trên đường cao tốc.

B Để phân chia phần đường xe chạy thành hai chiều riêng biệt hoặc để phân chia phần đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ hoặc của nhiều loại xe khác nhau trên cùng một chiều đường.

ĐÁP ÁN

C Để phân tách phần đường xe chạy và hành lang an toàn giao thông.

Vạch kẻ đường là gì?

A Là báo hiệu đường bộ để hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ.

B Là vạch chỉ sự phân chia làn đường, vị trí hoặc hướng đi, vị trí dừng lại

ĐÁP ÁN

C Là báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ về các thông tin của đường bộ.

D Cả ba ý trên.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được hiểu như thế nào là đúng?

A Là người điều khiển xe cơ giới, người điều khiển xe thô sơ, người điều khiển xe máy chuyên dùng.

ĐÁP ÁN

B Là người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông trên đường bộ.

C Cả hai ý trên

Người lái xe được hiểu như thế nào là đúng?

A Là người điều khiển xe cơ giới

ĐÁP ÁN

B Là người điều khiển xe thô sơ

C Là người điều khiển xe máy chuyên dùng

Trong nhóm các phương tiện giao thông đường bộ dưới đây, nhóm phương tiện nào là xe cơ giới?

A Xe ô tô; máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy; xe cơ giới dùng cho người khuyết tật và xe máy chuyên dùng; xe đạp, xe đạp máy, xe đạp điện.

B Xe ô tô; rơ moóc được kéo bởi xe ô tô; sơ mi rơ moóc được kéo bởi ô tô đầu kéo; xe chở người bốn bánh có gắn động cơ; xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ; xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe tương tự.

ĐÁP ÁN

Trong nhóm các phương tiện giao thông đường bộ dưới đây, nhóm phương tiện nào là xe thô sơ?

A Xe đạp, xe đạp máy, xe đạp điện; xe xích lô; xe lăn dùng cho người khuyết tật; xe vật nuôi kéo và các loại xe tương tự.

ĐÁP ÁN

B Xe đạp (kể cả xe đạp máy, xe đạp điện), xe gắn máy, xe cơ giới dùng cho người khuyết tật và xe máy chuyên dùng.

C Xe ô tô, máy kéo, rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo.

Phương tiện giao thông đường bộ gồm những loại nào?

- A Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
- B Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ, xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự.
- C Cả hai ý trên.**

ĐÁP ÁN

Người tham gia giao thông đường bộ gồm những đối tượng nào?

A Người điều khiển, người được chở trên phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

B Người điều khiển, dẫn dắt vật nuôi trên đường bộ; người đi bộ trên đường bộ.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gồm những đối tượng nào dưới đây?

A Người điều khiển xe cơ giới, người điều khiển xe thô sơ.

B Người điều khiển xe máy chuyên dùng.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển giao thông đường bộ được hiểu như thế nào là đúng?

A Là người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

B Là Cảnh sát giao thông và người được giao nhiệm vụ hướng dẫn giao thông trên đường bộ.

ĐÁP ÁN

C Là người tham gia giao thông đường bộ.

Dừng xe được hiểu như thế nào là đúng?

- A Là trạng thái đứng yên của xe không giới hạn thời gian để cho người lên, xuống xe, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác.
- B** Là trạng thái đứng yên tạm thời của xe trong một khoảng thời gian cần thiết đủ để cho người lên xe, xuống xe, xếp dỡ hàng hóa, kiểm tra kỹ thuật xe hoặc hoạt động khác. Khi dừng xe không được tắt máy và không được rời khỏi vị trí lái, trừ trường hợp rời khỏi vị trí lái để đóng, mở cửa xe, xếp dỡ hàng hóa, kiểm tra kỹ thuật xe nhưng phải sử dụng phanh đỗ xe hoặc thực hiện biện pháp an toàn khác. **ĐÁP ÁN**
- C Là trạng thái đứng yên của xe không giới hạn thời gian giữa 02 lần vận chuyển hàng hóa hoặc hành khách.

Đỗ xe được hiểu như thế nào là đúng?

A Là trạng thái đứng yên của xe có giới hạn thời gian trong một khoảng thời gian cần thiết đủ để cho người lên, xuống xe đó, xếp dỡ hàng hóa hoặc thực hiện công việc khác.

B Là trạng thái đứng yên của xe không giới hạn thời gian. Khi đỗ xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ chỉ được rời khỏi xe khi đã sử dụng phanh đỗ xe hoặc thực hiện biện pháp an toàn khác. Xe đỗ trên đoạn đường dốc phải đánh lái về phía lề đường, chèn bánh.

ĐÁP ÁN

Đường cao tốc được hiểu như thế nào là đúng?

A Là một cấp kỹ thuật của đường bộ, chỉ dành cho một số loại xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông theo quy định của pháp luật. Có dải phân cách phân chia hai chiều xe chạy riêng biệt, không giao nhau cùng mức với một hoặc các đường khác, chỉ cho xe ra, vào ở những điểm nhất định. Có hàng rào bảo vệ, trang thiết bị phục vụ, bảo đảm giao thông liên tục, an toàn, rút ngắn thời gian hành trình.

ĐÁP ÁN

B Là đường nối liền Thủ đô Hà Nội với trung tâm hành chính cấp tỉnh; đường nối liền các trung tâm hành chính cấp tỉnh; đường có vị trí quan trọng đối với sự phát triển kinh tế- xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của vùng, khu vực.

Thiết bị an toàn cho trẻ em được hiểu như thế nào là đúng?

A Là thiết bị có đủ khả năng bảo đảm an toàn cho trẻ em ở tư thế ngồi hoặc nằm trên xe ô tô, được thiết kế để giảm nguy cơ chấn thương cho người dùng trong trường hợp xảy ra va chạm hoặc xe ô tô giảm tốc độ đột ngột, bằng cách hạn chế sự di chuyển của cơ thể trẻ em.

ĐÁP ÁN

B Là thiết bị có đủ khả năng bảo đảm an toàn cho trẻ em ở tư thế đứng hoặc nằm trên xe ô tô, được thiết kế để giảm nguy cơ chấn thương cho người dùng trong trường hợp xe ô tô lưu thông bình thường.

Theo chức năng phục vụ thì đường bộ được phân loại như thế nào?

A Đường chính, đường nhánh, đường gom, đường bên, đường dành cho giao thông công cộng, đường nội bộ, đường dành riêng cho người đi bộ, người đi xe đạp và các đường khác.

ĐÁP ÁN

B Đường chính, đường nhánh, đường gom, đường dành cho giao thông công cộng, đường nội bộ, đường dành riêng cho người đi bộ, người đi xe đạp và các đường khác.

C Đường chính, đường nhánh, đường gom, đường bên, đường dành cho giao thông công cộng, đường dành riêng cho người đi bộ, người đi xe đạp và các đường khác.

Hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A Sử dụng xe đạp đi trên các tuyến quốc lộ.

B Rải vật sắc nhọn, đổ chất gây trơn trượt trên đường bộ.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Hành vi đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ nào dưới đây bị cấm?

A Không có chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

B Hết niên hạn sử dụng.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Tổ chức đưa xe được phép thực hiện khi nào?

A Trên đường phố không có người qua lại.

B Được người dân ủng hộ.

C Được cơ quan có thẩm quyền cấp phép.

ĐÁP ÁN

Hành vi đua xe trái phép bị xử lý như thế nào?

A Chỉ bị nhắc nhở.

B Tùy theo mức độ của hành vi vi phạm có thể bị xử lý hành chính hoặc xử lý hình sự.

ĐÁP ÁN

Hành vi của người điều khiển xe ô tô và các loại xe tương tự khi tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy thì bị áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính nào dưới đây?

A Bị phạt tiền.

B Bị tước giấy phép lái xe.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn có bị nghiêm cấm không?

A Bị nghiêm cấm.

ĐÁP ÁN

B Không bị nghiêm cấm.

C Không bị nghiêm cấm, nếu nồng độ cồn trong máu ở mức nhẹ, có thể điều khiển phương tiện tham gia giao thông.

Hành vi của người điều khiển xe ô tô và các loại xe tương tự khi tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn thì bị áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính nào dưới đây?

A Bị phạt tiền.

B Có thể bị tước giấy phép lái xe.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Theo Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia, đối tượng nào dưới đây bị cấm sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông?

A Người điều khiển xe ô tô, xe mô tô, xe đạp, xe gắn máy.

ĐÁP ÁN

B Người được chở trên xe cơ giới.

C Cả hai ý trên.

Hành vi giao xe ô tô, mô tô cho người nào sau đây tham gia giao thông đường bộ bị nghiêm cấm?

- A Người chưa đủ tuổi theo quy định.
- B Người không có giấy phép lái xe.
- C Người có giấy phép lái xe nhưng đã bị trừ hết 12 điểm.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?

- A Điều khiển xe cơ giới lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục khi tham gia giao thông trên đường.
- B Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối hoặc không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn, yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của người thi hành công vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
- C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Các hành vi nào sau đây bị cấm đối với phương tiện tham gia giao thông đường bộ?

A Cải tạo xe ô tô loại khác thành xe ô tô chở người phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

B Cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng hồ báo quãng đường đã chạy của xe ô tô; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

ĐÁP ÁN

Hành vi nào sau đây bị cấm?

- A Lắp đặt, sử dụng thiết bị âm thanh, ánh sáng trên xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
- B Cản trở người, phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ; ném gạch, đất, đá, cát hoặc vật thể khác vào người, phương tiện đang tham gia giao thông trên đường bộ.
- C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Việc sản xuất, sử dụng, mua, bán trái phép biển số xe có bị nghiêm cấm hay không?

A Không bị nghiêm cấm.

B Bị nghiêm cấm.

ĐÁP ÁN

C Bị nghiêm cấm tùy trường hợp.

Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, những hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm?

A Thay đổi tốc độ của xe nhiều lần.

B Điều khiển phương tiện sau 23 giờ trong ngày.

C Lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục.

ĐÁP ÁN

Có bao nhiêu nhóm biển báo hiệu đường bộ?

- A Ba nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm và biển hiệu lệnh.
- B Bốn nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh và biển phụ.
- C Năm nhóm: Biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh, biển chỉ dẫn, biển phụ.**

ĐÁP ÁN

Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải thực hiện như thế nào?

A Giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường đảm bảo an toàn.

B Quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

ĐÁP ÁN

C Quan sát, tăng tốc độ và điều khiển phương tiện nhanh chóng đi qua.

Người điều khiển xe mô tô phải phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp nào dưới đây?

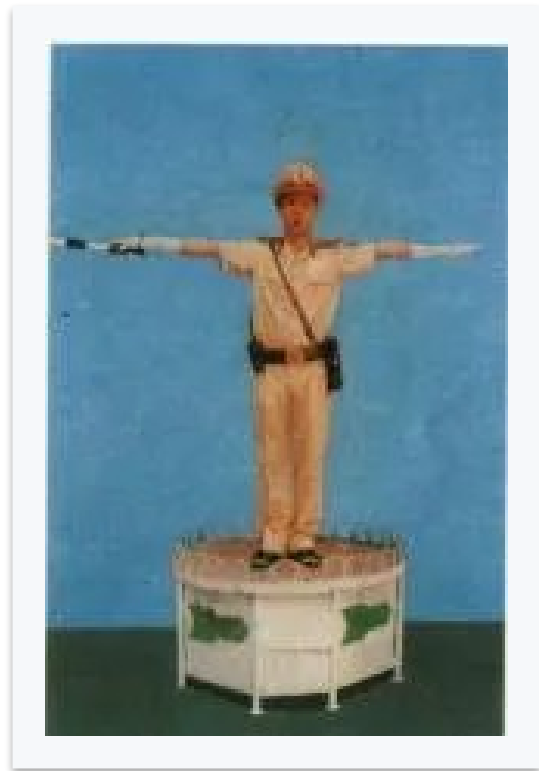
- A Đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc.
- B Nơi cầu, cống hẹp, đập tràn, đường ngầm, hầm chui, hầm đường bộ.
- C Trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi gặp hiệu lệnh điều khiển của Cảnh sát giao thông như hình dưới đây thì người tham gia giao thông đường bộ phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- A Người tham gia giao thông đường bộ ở các hướng phải dừng lại.
- B Người tham gia giao thông đường bộ ở các hướng được đi theo chiều gậy chỉ của Cảnh sát giao thông.
- C Người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước và phía sau người điều khiển được đi tất cả các hướng; người tham gia giao thông đường bộ ở phía bên phải và phía bên trái người điều khiển phải dừng lại.
- D Người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước và phía sau người điều khiển phải dừng lại; người tham gia giao thông đường bộ ở phía bên phải và phía bên trái người điều khiển được đi tất cả các hướng.**

ĐÁP ÁN



Khi gặp hiệu lệnh điều khiển của Cảnh sát giao thông như hình dưới đây thì người tham gia giao thông đường bộ phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

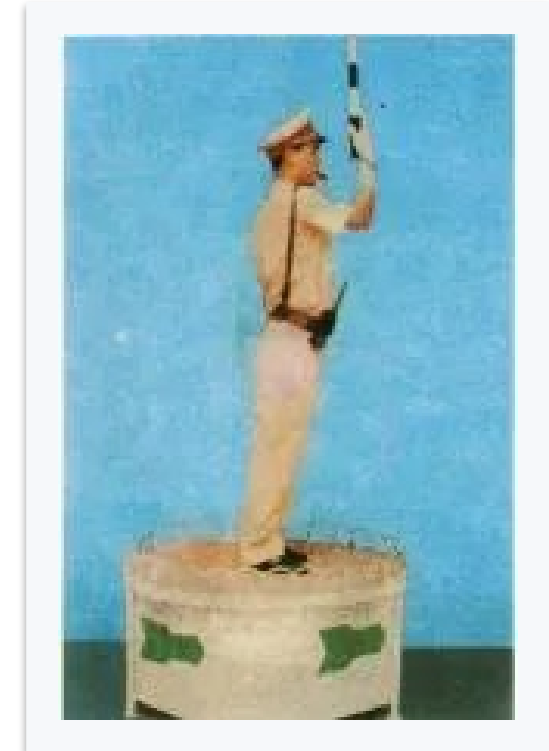
A Người tham gia giao thông đường bộ ở phía sau Cảnh sát giao thông được đi, các hướng khác phải dừng lại.

B Người tham gia giao thông đường bộ được rẽ phải theo chiều mũi tên màu xanh ở bục Cảnh sát giao thông.

C Người tham gia giao thông đường bộ ở tất cả các hướng phải dừng lại, trừ các xe đã ở trong khu vực giao nhau.

ĐÁP ÁN

D Người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước Cảnh sát giao thông phải dừng lại, các hướng khác được đi.



Khi hiệu lệnh của người điều khiển giao thông trái với tín hiệu đèn giao thông hoặc biển báo hiệu đường bộ thì người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành báo hiệu đường bộ nào dưới đây?

A Theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông.

ĐÁP ÁN

B Theo tín hiệu đèn giao thông.

C Theo biển báo hiệu đường bộ.

Khi ở một vị trí vừa có biển báo hiệu đặt cố định vừa có biển báo hiệu tạm thời mà hai biển có ý nghĩa khác nhau, người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành hiệu lệnh của biển báo hiệu nào?

A Biển báo hiệu đặt cố định.

B Biển báo hiệu tạm thời.

ĐÁP ÁN

C Theo quyết định của người tham gia giao thông nhưng phải bảo đảm an toàn.

Tại nơi đường giao nhau, khi đèn điều khiển giao thông có tín hiệu màu vàng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải chấp hành như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Dừng lại trước vạch dừng; trường hợp đang đi trên vạch dừng hoặc đã đi qua vạch dừng mà tín hiệu đèn màu vàng thì được đi tiếp; trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường hoặc các phương tiện khác.

ĐÁP ÁN

B Tăng tốc độ nhanh chóng vượt qua nút giao.

C Quan sát, giảm tốc độ, từ từ vượt qua nút giao.

Người lái xe trên đường cần chấp hành quy định về tốc độ tối đa như thế nào?

A Chỉ lớn hơn tốc độ tối đa cho phép khi đường vắng.

B Chỉ lớn hơn tốc độ tối đa cho phép khi vào ban đêm.

C Không vượt quá tốc độ tối đa cho phép.

ĐÁP ÁN

Khi chở trẻ em dưới 10 tuổi và chiều cao dưới 1,35 mét trên xe ô tô, người lái xe phải thực hiện quy tắc nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Không được cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, trừ loại xe ô tô chỉ có một hàng ghế; người lái xe phải sử dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em.

ĐÁP ÁN

B Cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với người lái xe, người lái xe phải sử dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em.

Phương tiện tham gia giao thông đường bộ di chuyển với tốc độ thấp hơn phải đi như thế nào?

A Đi về bên trái theo chiều đi của mình.

B Đi về bên phải theo chiều đi của mình.

ĐÁP ÁN

C Đi ở bất cứ bên nào nhưng phải bấm đèn cảnh báo nguy hiểm để báo hiệu cho các phương tiện khác.

Trên một chiều đường có vạch kẻ phân làn đường, người lái xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải điều khiển xe đi trên làn đường nào?

A Đi trên làn đường bên phải trong cùng.

B Đi trên làn đường bên trái.

ĐÁP ÁN

C Đi ở bất cứ làn nào nhưng phải bảo đảm tốc độ cho phép.

Người lái xe phải giảm tốc độ, có tín hiệu rẽ phải và đi sát về bên phải của phần đường xe chạy trong các trường hợp nào dưới đây?

A Khi xe chạy phía trước có tín hiệu vượt xe khác.

B Khi phía trước có xe chạy ngược chiều.

C Khi xe sau xin vượt nếu đủ điều kiện an toàn.

ĐÁP ÁN

D Khi xe sau có tín hiệu vượt bên phải.

Vượt xe là gì?

- A** Là tình huống giao thông trên đường mà mỗi chiều đường xe chạy chỉ có một làn đường dành cho xe cơ giới, xe đi phía sau di chuyển sang bên trái để di chuyển lên trước xe phía trước.
- B** Là tình huống giao thông trên đường có từ hai làn đường dành cho xe cơ giới cùng chiều trở lên được phân biệt bằng vạch kẻ đường, xe đi phía sau di chuyển lên trước xe phía trước theo quy tắc sử dụng làn đường.

ĐÁP ÁN

Người lái xe được phép vượt xe trên cầu hẹp có một làn đường, đường cong có tầm nhìn bị hạn chế hay không?

A Được phép vượt khi đường vắng.

B Không được phép vượt.

ĐÁP ÁN

C Được phép vượt khi có việc gấp.

Muốn vượt xe phía trước, người lái xe mô tô phải có tín hiệu như thế nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

A Bấm còi liên tục để xe phía trước biết xe mình xin vượt.

B Rú ga liên tục để xe phía trước biết xe mình xin vượt.

C Báo hiệu nhấp nháy bằng đèn chiếu sáng phía trước hoặc còi.

ĐÁP ÁN

Khi lái xe trong khu đông dân cư, khu vực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trừ các khu vực có biển cấm sử dụng còi, người lái xe được sử dụng còi trong thời gian nào?

A Từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau.

B Từ 05 giờ đến 22 giờ.

ĐÁP ÁN

C Từ 23 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ sáng hôm sau.

Phương tiện tham gia giao thông đường bộ chỉ được sử dụng tín hiệu còi trong các trường hợp nào sau đây?

A Để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ khi xuất hiện tình huống có thể mất an toàn giao thông hoặc báo hiệu chuẩn bị vượt xe.

ĐÁP ÁN

B Để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau trong khu đông dân cư, khu vực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ xe ưu tiên.

C Cả hai ý trên.

Người lái xe sử dụng đèn như thế nào khi đi trên các đoạn đường qua khu đông dân cư có hệ thống chiếu sáng đang hoạt động?

A Chỉ bật đèn chiếu xa (đèn pha).

B Bật đèn chiếu xa (đèn pha) khi đường vắng, bật đèn chiếu gần (đèn cốt) khi có xe đi ngược chiều.

C Chỉ bật đèn chiếu gần (đèn cốt).

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, hành vi nào sau đây bị cấm?

A Dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc thiết bị điện tử khác.

ĐÁP ÁN

B Chỉ được chở người trên thùng xe ô tô chở hàng trong trường hợp chở người đi làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh hoặc thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp.

Người lái xe không được vượt xe khác khi gặp trường hợp nào dưới đây?

A Trên cầu hẹp có một làn đường; nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; khi gặp xe ưu tiên.

ĐÁP ÁN

B Trên cầu có từ 02 làn xe trở lên.

C Trên đường có 02 làn đường được phân chia làn bằng vạch kẻ nét đứt.

Nơi nào cấm quay đầu xe?

- A Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, gầm cầu vượt, ngầm.
- B Tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, đường hẹp, đường dốc, đoạn đường cong tầm nhìn bị che khuất, trên đường cao tốc, trong hầm đường bộ, trên đường một chiều.
- C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người lái xe không được quay đầu xe trong các trường hợp nào dưới đây?

A Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên cầu, đầu cầu, trên đường cao tốc, tại nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt, đường hẹp, đường dốc.

ĐÁP ÁN

B Ở phía trước hoặc phía sau của phần đường dành cho người đi bộ qua đường, trên đường quốc lộ.

C Cả hai ý trên.

Trước khi cho xe chuyển hướng, người lái xe phải làm gì để bảo đảm an toàn giao thông?

- A Phải quan sát, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía sau.
- B Giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ.
- C Chuyển dần sang làn gần nhất với hướng rẽ. Khi bảo đảm an toàn, không gây trở ngại cho người và phương tiện khác mới được chuyển hướng.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi chuyển làn đường, người lái xe phải bật đèn tín hiệu báo rẽ như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Khi bắt đầu chuyển làn đường.

B Trước khi thay đổi làn đường.

ĐÁP ÁN

C Sau khi thay đổi làn đường.

Người lái xe không được lùi xe ở những khu vực nào dưới đây?

A Ở đường một chiều, khu vực cấm dừng, trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

B Nơi đường bộ giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt.

C Nơi tầm nhìn bị che khuất, trong hầm đường bộ, trên đường cao tốc.

D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông không được dừng xe, đỗ xe ở những vị trí nào sau đây?

A Trên miệng cống thoát nước, miệng hầm của đường điện thoại, điện cao thế, chỗ dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước.

B Trong phạm vi an toàn của đường sắt.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Trên đường phố, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ được dừng xe, đỗ xe sát theo lề đường, vỉa hè phía bên phải theo chiều đi của mình; bánh xe gần nhất không được cách xa lề đường, vỉa hè không quá bao nhiêu mét trong các trường hợp dưới đây và không gây cản trở, nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ?

A 0,25 mét.

ĐÁP ÁN

B 0,3 mét.

C 0,4 mét.

D 0,5 mét.

Khi dừng, đỗ xe trên đường phố hẹp, người lái xe ô tô phải dừng, đỗ xe ở vị trí cách xe ô tô đang đỗ ngược chiều khoảng cách tối thiểu là bao nhiêu mét trong các trường hợp dưới đây để bảo đảm an toàn?

A 10 mét.

B 15 mét.

C 20 mét.

ĐÁP ÁN

D 25 mét.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không được dừng xe, đỗ xe tại các vị trí nào sau đây?

A Nơi có lề đường rộng hoặc khu đất ở bên ngoài phần đường xe chạy.

B Song song cùng chiều với một xe khác đang dừng, đỗ trên đường; trên đoạn đường cong hoặc gần đầu dốc mà tầm nhìn bị che khuất; bên trái đường một chiều.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy có được phép sử dụng xe để kéo hoặc đẩy các phương tiện khác khi tham gia giao thông không?

A Được phép.

B Nếu phương tiện được kéo, đẩy có khối lượng nhỏ hơn phương tiện của mình.

C Tùy trường hợp.

D Không được phép.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, những hành vi nào sau đây không được phép?

A Buông cả hai tay; đứng, nằm trên xe điều khiển xe; sử dụng chân chống hoặc vật khác quệt xuống đường khi xe đang chạy.

ĐÁP ÁN

B Chở tối đa hai người phía sau khi chở người bệnh đi cấp cứu, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật, trẻ em dưới 12 tuổi và người già yếu hoặc người khuyết tật.

Khi điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy, những hành vi nào sau đây không được phép?

A Buông cả hai tay; sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác; sử dụng chân chống hoặc vật khác quệt xuống đường khi xe đang chạy.

ĐÁP ÁN

B Sử dụng xe để chở người hoặc hàng hóa; để chân chạm xuống đất khi khởi hành.

C Đội mũ bảo hiểm; chạy xe đúng tốc độ quy định và chấp hành đúng quy tắc giao thông đường bộ.

D Chở người ngồi sau dưới 16 tuổi.

Người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ không được thực hiện hành vi nào sau đây?

- A Mang, vác vật cồng kềnh.
- B Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác.
- C Dùng tay cầm điện thoại hoặc các thiết bị điện tử khác.
- D Ý 1 và ý 2.

ĐÁP ÁN

Người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ có được bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác không?

A Được phép.

B Được bám trong trường hợp phương tiện của mình bị hỏng.

C Được kéo, đẩy trong trường hợp phương tiện khác bị hỏng.

D Không được phép.

ĐÁP ÁN

Người lái xe, người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải thực hiện quy định nào dưới đây?

A Đội mũ bảo hiểm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và cài quai đúng quy cách.

ĐÁP ÁN

B Người lái xe phải đội mũ bảo hiểm, người được chở trên xe không nhất thiết phải đội mũ bảo hiểm.

C Phải đội mũ bảo hiểm nhưng không nhất thiết phải cài quai.

Người lái xe mô tô hai bánh, xe gắn máy được phép chở tối đa hai người trong những trường hợp nào?

A Chở người bệnh đi cấp cứu; áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật; trẻ em dưới 12 tuổi; người già yếu hoặc người khuyết tật.

ĐÁP ÁN

B Người đã uống rượu, bia; người trong cơ thể có chất ma túy.

C Cả hai ý trên.

Người lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi nào dưới đây?

- A Đi xe dàn hàng ngang; buông cả hai tay.
- B Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, dẫn dắt vật nuôi, mang, vác và chở vật cồng kềnh; chở người đứng trên xe, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái; xếp hàng hóa trên xe quá giới hạn quy định.
- C Ngồi về một bên điều khiển xe; đứng, nằm trên xe điều khiển xe; thay người lái xe khi xe đang chạy; quay người về phía sau để điều khiển xe hoặc bịt mắt điều khiển xe; sử dụng chân chống hoặc vật khác quệt xuống đường khi xe đang chạy.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Người lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi nào sau đây?

A Đi xe dàn hàng ngang; đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác.

B Sử dụng ô, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện hành vi nào sau đây?

A Đi trên phần đường, làn đường quy định, chấp hành hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, đèn tín hiệu giao thông.

B Đi xe dàn hàng ngang, đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ có được sử dụng ô khi trời mưa hay không?

A Được sử dụng.

B Chỉ người ngồi sau được sử dụng.

C Không được sử dụng.

ĐÁP ÁN

D Được sử dụng nếu không có áo mưa.

Người được chở trên xe mô tô có được kéo theo người đang điều khiển xe đạp hay không?

A Chỉ được phép nếu cả hai đội mũ bảo hiểm.

B Không được phép.

ĐÁP ÁN

C Chỉ được thực hiện trên đường vắng.

Trường hợp người được chở trên xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô và các loại xe tương tự xe gắn máy không đội "mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy" hoặc không cài quai đúng quy cách (trừ trường hợp chở người bệnh đi cấp cứu, trẻ em dưới 06 tuổi, áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật) thì việc xử phạt vi phạm hành chính được quy định như thế nào?

- A Không bị xử phạt chỉ bị nhắc nhở.
- B Người được chở không bị xử phạt, chỉ xử phạt người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy.
- C Người được chở bị xử phạt, không xử phạt người điều khiển xe mô tô, xe gắn máy.
- D Xử phạt cả người điều khiển và người được chở trên xe mô tô, xe gắn máy.

ĐÁP ÁN

Trong các trường hợp dưới đây, để bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông, người lái xe mô tô cần thực hiện như thế nào?

A Phải đội mũ bảo hiểm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và cài quai đúng quy cách, không sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh (trừ thiết bị trợ thính).

ĐÁP ÁN

B Phải đội mũ bảo hiểm khi trời mưa gió hoặc trời quá nắng; có thể sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh nhưng phải bảo đảm an toàn.

C Phải đội mũ bảo hiểm khi cảm thấy mất an toàn giao thông hoặc khi chuẩn bị di chuyển quãng đường xa.

Thứ tự xuống phà như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe thô sơ, người đi bộ xuống trước, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng xuống sau.

B Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng xuống trước, xe thô sơ, người đi bộ xuống sau.

ĐÁP ÁN

C Xe cơ giới, xe thô sơ xuống trước, xe máy chuyên dùng, người đi bộ xuống sau.

Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải cho xe đi như thế nào?

- A Cho xe đi trên bất kỳ làn đường nào hoặc giữa 02 làn đường nếu không có xe đi phía trước; khi cần thiết phải chuyển làn đường, người lái xe phải quan sát xe phía trước để bảo đảm an toàn.
- B Phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; mỗi lần chuyển làn đường chỉ được phép chuyển sang một làn đường liền kề; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước; phải quan sát bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía trước, phía sau và hai bên mới được chuyển làn.**
- C Phải cho xe đi trong một làn đường, chỉ được chuyển làn đường khi vượt xe phía trước cùng làn đường.

ĐÁP ÁN

Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ và xe cơ giới phải đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên trái, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên phải trong cùng.

B Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.

ĐÁP ÁN

C Xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng được đi trên tất cả các làn đường.

Khi lái xe trong đô thị và khu đông dân cư trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau, nếu cần vượt một xe khác, người lái xe phải báo hiệu như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Chỉ được báo hiệu bằng còi.

B Phải báo hiệu bằng cả còi và đèn.

C Chỉ được báo hiệu bằng đèn.

ĐÁP ÁN

Khi điều khiển xe chạy trên đường, biết có xe sau xin vượt, nếu đủ điều kiện an toàn người điều khiển phương tiện phải làm gì?

A Tăng tốc độ và ra hiệu cho xe sau vượt, không được gây trở ngại cho xe xin vượt.

B Giảm tốc độ, có tín hiệu rẽ phải để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía sau biết được vượt và đi sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua, không được cản trở đối với xe xin vượt.

ĐÁP ÁN

C Cho xe đi sát về bên trái của phần đường xe chạy và ra hiệu cho xe sau vượt, không được gây trở ngại cho xe xin vượt.

Khi điều khiển xe chạy trên đường, biết có xe sau xin vượt, nếu không đủ điều kiện an toàn người điều khiển phương tiện phải làm gì?

A Có tín hiệu rẽ trái để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía sau biết là chưa được vượt.

ĐÁP ÁN

B Tiếp tục đi cho đến khi đủ điều kiện an toàn, nếu xe sau vẫn xin vượt thì báo hiệu cho xe sau vượt.

C Tăng tốc độ để báo hiệu cho xe xin vượt biết là chưa được vượt.

Khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải làm gì để bảo đảm an toàn?

A Phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều và chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác.

ĐÁP ÁN

B Nhanh chóng chuyển hướng để không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác.

C Ra tín hiệu chuyển hướng để yêu cầu các phương tiện khác dừng lại cho xe chuyển hướng di chuyển.

Trước khi chuyển hướng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải thực hiện như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Quan sát gương, nếu không có phương tiện gần hướng rẽ thì nhanh chóng chuyển hướng.

B Quan sát, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía sau, giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ hoặc có tín hiệu bằng tay theo hướng rẽ đối với xe thô sơ không có đèn báo hướng rẽ, chuyển dần sang làn gần nhất với hướng rẽ. Tín hiệu báo hướng rẽ hoặc tín hiệu bằng tay phải sử dụng liên tục trong quá trình chuyển hướng. Khi bảo đảm an toàn, không gây trở ngại cho người và phương tiện khác mới được chuyển hướng.

ĐÁP ÁN

C Quan sát gương, tăng tốc độ, ra tín hiệu và chuyển hướng.

Khi lùi xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải làm gì để bảo đảm an toàn?

- A Quan sát phía sau và cho lùi xe ở tốc độ chậm.
- B Có tín hiệu báo lùi, nếu phía sau không có người hoặc phương tiện khác thì nhanh chóng lùi để bảo đảm an toàn.
- C Phải quan sát hai bên và phía sau xe, có tín hiệu lùi và chỉ lùi xe khi bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

Khi muốn lùi xe ở nơi có tầm nhìn bị che khuất, người lái xe phải xử lý như thế nào để đảm bảo an toàn?

A Phải lùi thật chậm.

B Bấm còi 3 lần liên tiếp trước khi lùi.

C Không được lùi xe.

ĐÁP ÁN

Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải tránh xe đi ngược chiều như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.

ĐÁP ÁN

B Một trong hai xe phải dừng lại cho xe kia đi qua mới được đi.

C Tăng tốc độ, cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình để nhanh chóng vượt qua.

Khi tránh xe đi ngược chiều, các xe phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- A Nơi đường hẹp chỉ đủ cho một xe chạy và có chỗ tránh xe thì xe nào ở gần chỗ tránh hơn phải vào vị trí tránh, nhường đường cho xe đi ngược chiều.
- B Xe xuống dốc phải nhường đường cho xe lên dốc.
- C Xe có chướng ngại vật phía trước phải nhường đường cho xe không có chướng ngại vật phía trước.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi đang lái xe xuống dốc gặp một xe đang đi lên dốc, người lái xe phải làm gì?

A Tiếp tục đi và phát tín hiệu cho xe lên dốc nhường đường cho xe bạn.

B Nhường đường cho xe lên dốc.

ĐÁP ÁN

C Chỉ nhường đường khi xe lên dốc nháy đèn.

Người lái xe phải làm gì để bảo đảm an toàn khi lái xe trên đường cong có tầm nhìn bị hạn chế?

A Quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

B Đi sang làn đường của xe ngược chiều để mở rộng tầm nhìn và vượt xe khác.

C Cho xe đi sát bên phải làn đường, bật tín hiệu báo hiệu để vượt bên phải xe khác.

Tại nơi đường giao nhau, người lái xe đang đi trên đường không ưu tiên, đường nhánh phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Nhường đường cho xe đi ở bên phải mình tới.

B Nhường đường cho xe đi ở bên trái mình tới.

C Nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

ĐÁP ÁN

Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người lái xe phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Nhường đường cho xe đi đến từ bên phải.

B Nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

ĐÁP ÁN

C Không phải nhường đường.

Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, người điều khiển phương tiện phải nhường đường như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải.

ĐÁP ÁN

B Xe báo hiệu xin đường trước, xe đó được đi trước.

C Phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

Người lái xe phải nhanh chóng giảm tốc độ, đi sát lề đường bên phải hoặc dừng lại để nhường đường cho các loại xe nào dưới đây?

A Xe chữa cháy của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và xe chữa cháy của các lực lượng khác; xe của lực lượng quân sự, công an và kiểm sát; đoàn xe có xe Cảnh sát giao thông dẫn đường; xe cứu thương; xe hộ đê không có tín hiệu ưu tiên theo quy định.

B Xe ưu tiên gồm xe chữa cháy của Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và xe chữa cháy của các lực lượng khác được huy động đi làm nhiệm vụ chữa cháy; xe của lực lượng quân sự, công an và kiểm sát đi làm nhiệm vụ khẩn cấp; đoàn xe có xe Cảnh sát giao thông dẫn đường; xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu; xe hộ đê đi làm nhiệm vụ; xe đi làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, khắc phục sự cố thiên tai, dịch bệnh hoặc xe đi làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của pháp luật; đoàn xe tang.

ĐÁP ÁN

C Xe ô tô, xe máy, đoàn xe đang diễu hành có tổ chức có báo tín hiệu xin vượt bằng còi và đèn.

Xe ưu tiên (trừ đoàn xe tang) tham gia giao thông đường bộ khi đi làm nhiệm vụ được quyền ưu tiên nào dưới đây?

A Không bị hạn chế tốc độ.

B Được phép đi không phụ thuộc vào tín hiệu đèn giao thông, đi vào đường ngược chiều, các đường khác có thể đi được.

C Được đi ngược chiều trên làn dừng xe khẩn cấp trên đường cao tốc.

D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi có tín hiệu của xe ưu tiên, người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải tuân thủ quy định nào dưới đây?

A Giảm tốc độ, đi sát lề đường bên phải hoặc dừng lại để nhường đường.

ĐÁP ÁN

B Tăng tốc độ và đi sát lề đường bên phải để nhường đường.

C Giảm tốc độ, đi sát lề đường bên trái để nhường đường.

Khi đang lái xe, phía trước có một xe Cảnh sát giao thông không phát tín hiệu ưu tiên, người lái xe có được phép vượt hay không?

A Không được vượt.

B Được phép vượt ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường.

C Được vượt khi bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

Khi đang lái xe, phía trước có một xe cứu thương đang phát tín hiệu ưu tiên, người lái xe có được phép vượt hay không?

A Không được vượt.

ĐÁP ÁN

B Được vượt khi đang đi trên cầu.

C Được phép vượt khi đi qua nơi giao nhau có ít phương tiện cùng tham gia giao thông.

D Được vượt khi bảo đảm an toàn.

Khi tới đường ngang không có người gác, chắn đường bộ, chuông, đèn tín hiệu, người tham gia giao thông đường bộ phải làm gì để bảo đảm an toàn?

A Dừng lại về bên phải đường của mình, trước vạch dừng xe và quan sát hai phía, khi không có phương tiện giao thông đường sắt tới mới được đi qua.

ĐÁP ÁN

B Quan sát hai phía, khi không có phương tiện giao thông đường sắt tới thì nhanh chóng đi qua.

C Dừng lại khoảng cách tối thiểu 3 mét tính từ ray đường sắt gần nhất, khi không có phương tiện giao thông đường sắt tới thì nhanh chóng đi qua.

Tại đường ngang, cầu chung đường sắt, khi có hiệu lệnh của nhân viên gác chắn, đèn đỏ sáng nhấp nháy, chuông kêu, chắn đường bộ đang dịch chuyển hoặc đã đóng, người tham gia giao thông đường bộ phải làm gì để bảo đảm an toàn?

A Dừng lại về bên trái đường của mình, trước vạch dừng xe.

B Dừng lại giữa đường của mình, trước vạch dừng xe.

C Dừng lại về bên phải đường của mình, trước vạch dừng xe.

ĐÁP ÁN

Khi xe ô tô bị hư hỏng, bị tai nạn trên đường ngang, cầu chung đường sắt mà không thể di chuyển ngay khỏi phạm vi an toàn đường sắt, người lái xe và người có mặt xử lý như thế nào là đúng quy định?

A Người lái xe và người có mặt phải ngay lập tức báo hiệu để dừng tàu, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

B Để xe lại, tìm cách báo cho người quản lý đường sắt, nhà ga nơi gần nhất.

C Không di chuyển phương tiện, tự khắc phục sửa chữa.

Người tham gia giao thông đường bộ phải dừng lại về bên phải đường của mình trước vạch dừng xe tại đường ngang, cầu chung đường sắt khi có báo hiệu nào dưới đây?

- A Hiệu lệnh của nhân viên gác chắn.
- B Đèn đỏ sáng nhấp nháy, chuông kêu.
- C Chắn đường bộ đang dịch chuyển hoặc đã đóng.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong hầm đường bộ ngoài việc phải tuân thủ các quy tắc giao thông còn phải thực hiện những quy định nào dưới đây?

A Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật đèn chiếu gần; xe thô sơ phải bật đèn hoặc có vật phát sáng báo hiệu; không dừng xe, đỗ xe trong hầm đường bộ; trường hợp gặp sự cố kỹ thuật hoặc bất khả kháng khác buộc phải dừng xe, đỗ xe, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải đưa xe vào vị trí dừng xe, đỗ xe khẩn cấp, nếu không di chuyển được, phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp và đặt biển hoặc đèn cảnh báo về phía sau xe khoảng cách bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

B Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng phải bật đèn chiếu xa; được dừng xe, đỗ xe khi cần thiết.

C Phải cho xe chạy trên một làn đường và chỉ chuyển làn ở nơi được phép; được quay đầu xe, lùi xe khi cần thiết.

Việc nối giữa xe kéo với xe được kéo trong trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải nối bằng cách nào?

A Nối bằng dây cáp có độ dài 6 mét.

B Nối bằng dây cáp có độ dài 8 mét.

C Nối bằng thanh nối cứng.

ĐÁP ÁN

Xe kéo rơ moóc, xe ô tô đầu kéo khi tham gia giao thông đường bộ phải tuân thủ quy tắc giao thông nào ghi ở dưới đây?

A Chỉ được kéo rơ moóc, sơ mi rơ moóc phù hợp với thiết kế của xe; việc kết nối xe kéo với rơ moóc, xe ô tô đầu kéo với sơ mi rơ moóc phải bảo đảm chắc chắn, an toàn.

ĐÁP ÁN

B Phải có tổng trọng lượng tương đương tổng trọng lượng của rơ moóc hoặc phải có hệ thống hãm có hiệu lực cho rơ moóc.

C Phải được lắp phanh phụ theo quy định để đảm bảo an toàn.

Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định về xe kéo xe, xe kéo rơ moóc và xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc như thế nào dưới đây?

- A** Một xe ô tô được kéo theo nhiều xe ô tô hoặc xe máy chuyên dùng khác khi xe được kéo không tự chạy được (trừ trường hợp xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng).
- B** Xe được kéo phải có người điều khiển và hệ thống lái của xe đó phải còn hiệu lực; việc nối xe kéo với xe được kéo phải bảo đảm chắc chắn, an toàn; trường hợp hệ thống hãm của xe được kéo không còn hiệu lực thì xe kéo nhau phải nối bằng thanh nối cứng. Phía trước của xe kéo và phía sau của xe được kéo phải có biển báo hiệu, có đèn cảnh báo nhấp nháy màu vàng.
- C** Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp nào dưới đây?

- A Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường; chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế.
- B Nơi cầu, cống hẹp, đập tràn, đường ngầm, hầm chui, hầm đường bộ; có vật nuôi đi trên đường hoặc chăn thả ở ven đường.
- C Điểm dừng xe, đỗ xe trên đường bộ có khách đang lên, xuống xe.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Trên đường mà mỗi chiều đường xe chạy chỉ có một làn đường dành cho xe cơ giới, người lái xe không được vượt xe khác trong trường hợp nào dưới đây?

A Có chướng ngại vật phía trước, xe chạy phía trước có tín hiệu vượt xe khác.

ĐÁP ÁN

B Xe chạy phía trước đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải.

C Cả hai ý trên.

Người lái xe được phép vượt xe khác về bên phải trong trường hợp nào dưới đây?

A Xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái hoặc khi xe chuyên dùng đang làm việc trên đường mà không thể vượt bên trái.

ĐÁP ÁN

B Xe phía trước đang đi sát lề đường bên trái.

C Cả hai ý trên.

Khi có xe xin vượt, người lái xe mô tô xử lý như thế nào nếu đủ điều kiện an toàn cho xe phía sau vượt?

A Giảm tốc độ, có tín hiệu rẽ phải để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía sau biết được vượt và đi sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua, không được cản trở đối với xe xin vượt.

ĐÁP ÁN

B Lái xe vào lề đường bên trái và giảm tốc độ để xe phía sau vượt qua, không được gây trở ngại đối với xe xin vượt.

C Tăng tốc độ, đi sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã vượt qua.

Những trường hợp nào dưới đây không được đi trên đường cao tốc, trừ người, phương tiện giao thông đường bộ và thiết bị phục vụ việc quản lý, bảo trì đường cao tốc?

A Xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế nhỏ hơn tốc độ tối thiểu quy định đối với đường cao tốc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe mô tô, xe gắn máy, các loại xe tương tự xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, người đi bộ.

ĐÁP ÁN

B Xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế lớn hơn tốc độ tối thiểu quy định đối với đường cao tốc.

C Xe ô tô và xe máy chuyên dùng có tốc độ thiết kế lớn hơn 80 km/h.

Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, xe ưu tiên đi làm nhiệm vụ khẩn cấp được đi ngược chiều trong trường hợp nào dưới đây?

A Được đi ngược chiều bất cứ làn đường nào của đường cao tốc có thể đi được.

B Chỉ được đi ngược chiều trên làn dừng xe khẩn cấp.

ĐÁP ÁN

C Chỉ được đi ngược chiều trên làn đường sát dải phân cách của đường cao tốc.

Khi tham gia giao thông trên đường cao tốc, người lái xe không được thực hiện hành vi nào sau đây?

A Dừng, đỗ xe trên phần đường xe chạy, trừ trường hợp xe không thể di chuyển được vào làn đường khẩn cấp.

B Lùi xe, quay đầu xe.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Khi xe gặp sự cố kỹ thuật trên đường cao tốc, bạn phải xử lý như thế nào để bảo đảm an toàn giao thông?

- A Bật đèn tín hiệu khẩn cấp, dừng xe ngay lập tức và đặt biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo cho các xe khác.
- B Bật tín hiệu khẩn cấp, lập tức đưa xe vào làn đường xe chạy bên phải trong cùng, đặt biển báo hiệu nguy hiểm để cảnh báo cho các xe khác.
- C Dừng xe, đỗ xe ở làn dừng khẩn cấp cùng chiều xe chạy và phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp; trường hợp xe không thể di chuyển được vào làn dừng khẩn cấp, phải có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp và đặt biển hoặc đèn cảnh báo về phía sau xe khoảng cách tối thiểu 150 mét, nhanh chóng báo cho cơ quan Cảnh sát giao thông thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên tuyến hoặc cơ quan quản lý đường cao tốc.

ĐÁP ÁN

Trên đường cao tốc, người lái xe xử lý như thế nào khi đã vượt quá lối ra của đường định rẽ?

A Quay đầu xe, chạy trên lề đường có lối ra và rẽ khỏi đường cao tốc.

B Lùi xe trên lề đường có lối ra và rẽ khỏi đường cao tốc.

C Tiếp tục lái xe và rẽ ở lối ra tiếp theo.

ĐÁP ÁN

Khi xảy ra ùn tắc trên đường cao tốc có làn dừng xe khẩn cấp, người lái xe có được cho xe chạy ở làn dừng xe khẩn cấp để nhanh chóng thoát khỏi khu vực ùn tắc không (trừ xe ưu tiên)?

A Có.

B Không.

ĐÁP ÁN

Khi chuẩn bị nhập vào làn đường của đường cao tốc, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải thực hiện như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- A Có tín hiệu xin vào và phải nhường đường cho xe đang chạy trên đường.
- B Quan sát xe phía sau bảo đảm khoảng cách an toàn mới cho xe nhập vào làn đường sát bên phải.
- C Nếu có làn đường tăng tốc thì phải cho xe chạy trên làn đường đó trước khi nhập vào làn đường của đường cao tốc.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Theo quy định về độ tuổi, người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được cấp giấy phép lái xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 3.500 kg đến 7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy định cho giấy phép lái xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg?

A 18 tuổi.

ĐÁP ÁN

B 17 tuổi.

C 16 tuổi.

Theo quy định về độ tuổi, người đủ bao nhiêu tuổi trở lên thì được cấp giấy phép lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh đến 125 cm³ và xe ô tô chở người đến 8 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 3.500 kg?

A 16 tuổi.

B 17 tuổi

C 18 tuổi.

ĐÁP ÁN

Theo quy định về độ tuổi, người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô chở người giường nằm; các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg phải đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

A 23 tuổi.

B 24 tuổi.

C 27 tuổi.

ĐÁP ÁN

D 30 tuổi.

Tuổi tối đa của người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe), xe ô tô chở người giường nằm là bao nhiêu tuổi?

A Đủ 55 tuổi đối với nam và đủ 50 tuổi đối với nữ.

B Đủ 55 tuổi đối với nam và nữ.

C Đủ 57 tuổi đối với nam và đủ 55 tuổi đối với nữ.

ĐÁP ÁN

Theo quy định về độ tuổi, người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D2 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg phải đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

A 23 tuổi.

B 24 tuổi.

ĐÁP ÁN

C 22 tuổi.

Người đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi chỉ được điều khiển các loại xe nào dưới đây?

A Xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh đến 125 cm³.

B Xe gắn máy.

ĐÁP ÁN

C Xe ô tô chở người đến 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 3.500 kg; các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng B kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

D Cả ba ý trên.

Người có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 không được phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh 125 cm³ hoặc có công suất động cơ điện đến 11 kW.

B Xe mô tô ba bánh.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Người có Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 được cấp sau ngày 01/01/2025 được phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh đến 125 cm³ hoặc có công suất động cơ điện đến 11 kW.

ĐÁP ÁN

B Xe mô tô ba bánh.

C Cả hai ý trên.

Người có Giấy phép lái xe mô tô hạng A được phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh đến 125 cm³ hoặc có công suất động cơ điện đến 11 kW.

B Xe mô tô hai bánh có dung tích xi-lanh trên 125 cm³ hoặc có công suất động cơ điện trên 11 kW.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người có Giấy phép lái xe ô tô hạng B được phép điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe ô tô chở người đến 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe).

B Xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 3.500 kg.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người có Giấy phép lái xe hạng C1 được điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy định cho giấy phép lái xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

B Xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 3.500 kg đến 7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy định cho giấy phép lái xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Người có Giấy phép lái xe hạng C được điều khiển loại xe nào dưới đây?

- A Xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 3.500 kg đến 7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy định cho giấy phép lái xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.
- B Xe ô tô tải và ô tô chuyên dùng có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.
- C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người có Giấy phép lái xe hạng D1 được điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

B Xe ô tô chở người trên 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Người có Giấy phép lái xe hạng D2 được điều khiển loại xe nào dưới đây?

- A Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D2 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.
- B Xe ô tô chở người trên 08 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.
- C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người có Giấy phép lái xe hạng D được điều khiển loại xe nào dưới đây?

- A Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô chở người giường nằm; các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.
- B Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe).
- C Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.
- D Ý 1 và ý 2.

ĐÁP ÁN

Người có Giấy phép lái xe hạng BE được điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô chở người giường nằm.

B Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng B kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg.

ĐÁP ÁN

C Xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D2 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg.

Người có Giấy phép lái xe hạng CE được điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.

ĐÁP ÁN

B Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg.

C Cả hai ý trên.

Người có Giấy phép lái xe hạng DE được điều khiển loại xe nào dưới đây?

A Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô chở khách nối toa.

ĐÁP ÁN

B Các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc.

C Cả hai ý trên.

Người tập lái xe ô tô khi tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm các điều kiện nào dưới đây?

A Phải thực hành trên xe tập lái, trên tuyến đường tập lái và có giáo viên dạy lái bảo trợ tay lái.

ĐÁP ÁN

B Phải mang theo giấy phép xe tập lái.

C Cả hai ý trên.

Người lái xe khi tham gia giao thông đường bộ phải đảm bảo các điều kiện nào dưới đây?

A Phải đủ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật; có giấy phép lái xe đang còn điểm, còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp (trừ người lái xe gắn máy).

ĐÁP ÁN

B Phải là người đứng tên trong đăng ký xe.

C Cả hai ý trên.

Khi tham gia giao thông đường bộ, người lái xe phải mang theo các giấy tờ gì?

- A Chứng nhận đăng ký xe hoặc bản sao Chứng nhận đăng ký xe có chứng thực kèm bản gốc giấy tờ xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài còn hiệu lực trong trường hợp xe đang được thế chấp tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- B Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển; chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới theo quy định của pháp luật; chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.
- C Trường hợp các giấy tờ nêu trên đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử.
- D Cả ba ý trên.**

ĐÁP ÁN

Giấy phép lái xe bị thu hồi trong các trường hợp nào sau đây?

- A Người được cấp giấy phép lái xe không đủ điều kiện sức khỏe theo kết luận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với từng hạng giấy phép lái xe.
- B Giấy phép lái xe được cấp sai quy định.
- C Giấy phép lái xe đã quá thời hạn tạm giữ hoặc hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nếu người vi phạm không đến nhận mà không có lý do chính đáng.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Người có giấy phép lái xe chưa bị trừ hết 12 điểm, được phục hồi điểm giấy phép lái xe trong trường hợp nào sau đây?

A Không được phục hồi.

B Được phục hồi đủ 12 điểm, nếu không bị trừ điểm trong thời hạn 12 tháng từ ngày bị trừ điểm gần nhất.

ĐÁP ÁN

Người có giấy phép lái xe đã bị trừ hết điểm phải làm gì để phục hồi điểm giấy phép lái xe?

A Không vi phạm pháp luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong thời gian 12 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm.

B Sau thời hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm, người có phép lái xe được tham gia kiểm tra nội dung kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định, có kết quả đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm.

ĐÁP ÁN

C Cả hai ý trên.

Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe khi chưa thực hiện thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe được quy định như thế nào?

A Tiếp tục chịu trách nhiệm của chủ xe.

ĐÁP ÁN

B Không chịu trách nhiệm sau khi đã chuyển nhượng, trao đổi, tặng, cho.

Để bảo đảm điều kiện tham gia giao thông đường bộ, loại phương tiện nào phải lắp thiết bị giám sát hành trình?

A Xe ô tô kinh doanh vận tải.

B Xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Tốc độ khai thác tối đa cho phép đối với xe máy chuyên dùng, xe gắn máy và các loại xe tương tự tham gia giao thông trên đường bộ (trừ đường cao tốc) là bao nhiêu km/h?

A 50 km/h.

B 40 km/h.

ĐÁP ÁN

C 60 km/h.

Trên đường bộ, trong khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên, xe mô tô hai bánh, ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là bao nhiêu?

A 60 km/h.

ĐÁP ÁN

B 50 km/h.

C 40 km/h.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới, xe mô tô hai bánh, ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là bao nhiêu?

A 60 km/h.

B 50 km/h.

ĐÁP ÁN

C 40 km/h.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới, loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 50 km/h?

A Ô tô tải, ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe.

ĐÁP ÁN

B Xe gắn máy, xe máy chuyên dùng.

C Cả hai ý trên.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) trong khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn cơ giới trở lên, loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa là 60 km/h?

A Ô tô tải, ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe.

ĐÁP ÁN

B Xe gắn máy, xe máy chuyên dùng.

C Cả hai ý trên.

Trên đường bộ (trừ đường cao tốc) ngoài khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên, loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 90 km/h?

A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.

ĐÁP ÁN

B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).

C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên (trừ đường cao tốc) loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 80 km/h?

A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.

B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).

ĐÁP ÁN

C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).

D Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo rơ moóc xi téc).

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên (trừ đường cao tốc) loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 70 km/h?

- A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.
- B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).
- C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).**
- D Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo rơ moóc xi téc.

ĐÁP ÁN

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường đôi hoặc đường một chiều có từ hai làn xe cơ giới trở lên (trừ đường cao tốc) loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 60 km/h?

- A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.
- B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).
- C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).
- D Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo rơ moóc xi téc.**

ĐÁP ÁN

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc), loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 80 km/h?

A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.

ĐÁP ÁN

B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).

C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc), loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 70 km/h?

A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.

B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).

ĐÁP ÁN

C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).

D Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo rơ moóc xi téc.

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc), loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 60 km/h?

- A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.
- B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).
- C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).**
- D Ô tô kéo sơ mi rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo sơ mi rơ moóc xi téc.

ĐÁP ÁN

Trên đường bộ ngoài khu vực đông dân cư, đường hai chiều hoặc đường một chiều có một làn xe cơ giới (trừ đường cao tốc), loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 50 km/h?

- A Xe ô tô chở người đến 28 chỗ không kể chỗ của người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải không lớn hơn 3,5 tấn.
- B Xe ô tô chở người trên 28 chỗ không kể chỗ người lái xe (trừ xe buýt); ô tô tải có trọng tải trên 3,5 tấn (trừ ô tô xi téc).
- C Xe buýt; ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc (trừ ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc); xe mô tô; ô tô chuyên dùng (trừ ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động).
- D Ô tô kéo rơ moóc; ô tô kéo xe khác; ô tô trộn vữa, ô tô trộn bê tông lưu động, ô tô xi téc, ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc xi téc, ô tô kéo theo rơ moóc xi téc.**

ĐÁP ÁN

Khi tham gia giao thông trên đường bộ (trừ đường cao tốc), loại xe nào dưới đây được tham gia giao thông với tốc độ khai thác tối đa cho phép là 50 km/h?

A Xe máy chuyên dùng, xe gắn máy và các loại xe tương tự.

B Xe chở người bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông trong phạm vi và thời gian cho phép hoạt động.

C Xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ khi tham gia giao thông trong phạm vi và thời gian cho phép hoạt động.

ĐÁP ÁN

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe", trong điều kiện mặt đường khô ráo, không có sương mù, mặt đường không trơn trượt, địa hình bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn bảo đảm, xe cơ giới đang chạy với tốc độ từ trên 80 km/h đến 100 km/h, người lái xe phải giữ khoảng cách an toàn với xe đang chạy liền trước tối thiểu là bao nhiêu?

A 35 m.

B 55 m.

C 70 m.

ĐÁP ÁN

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không có biển báo "cự ly tối thiểu giữa hai xe", trong điều kiện mặt đường khô ráo, không có sương mù, mặt đường không trơn trượt, địa hình bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn bảo đảm, xe cơ giới đang chạy với tốc độ từ trên 100 km/h đến 120 km/h, người lái xe phải giữ khoảng cách an toàn với xe đang chạy liền trước tối thiểu là bao nhiêu?

A 55 m.

B 70 m.

C 100 m.

ĐÁP ÁN

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không có biển báo "cự ly tối thiểu giữa hai xe", trong điều kiện mặt đường khô ráo, không có sương mù, mặt đường không trơn trượt, địa hình bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn bảo đảm, xe cơ giới đang chạy với tốc độ từ trên 60 km/h đến 80 km/h, người lái xe phải giữ khoảng cách an toàn với xe đang chạy liền trước tối thiểu là bao nhiêu?

A 55 m.

ĐÁP ÁN

B 70 m.

C 100 m.

Khi tham gia giao thông trên đoạn đường không có biển báo "cự ly tối thiểu giữa hai xe", trong điều kiện mặt đường khô ráo, không có sương mù, mặt đường không trơn trượt, địa hình bằng phẳng, đường thẳng, tầm nhìn bảo đảm, xe cơ giới đang chạy với tốc độ 60 km/h, người lái xe phải giữ khoảng cách an toàn với xe đang chạy liền trước tối thiểu là bao nhiêu?

A 35 m.

ĐÁP ÁN

B 55 m.

C 70 m.

Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h, để bảo đảm khoảng cách an toàn giữa hai xe, người lái xe phải điều khiển xe như thế nào?

A Chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình.

B Bảo đảm khoảng cách an toàn tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế.

C Cả hai ý trên.

ĐÁP ÁN

Người lái xe phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép đến mức cần thiết, chú ý quan sát và chuẩn bị sẵn sàng những tình huống có thể xảy ra để phòng ngừa tai nạn trong các trường hợp nào dưới đây?

A Gặp biển báo nguy hiểm và cảnh báo trên đường.

ĐÁP ÁN

B Gặp biển chỉ dẫn trên đường.

C Gặp biển báo hết mọi lệnh cấm.

D Gặp biển báo hết hạn chế tốc độ tối đa cho phép.

Xe đưa đón trẻ em mầm non, học sinh được ưu tiên gì khi tham gia giao thông đường bộ?

A Tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông, bố trí nơi dừng xe, đỗ xe tại khu vực trường học và tại các điểm trên lộ trình đưa đón trẻ em mầm non, học sinh.

ĐÁP ÁN

B Được bố trí xe dẫn đường để bảo đảm an toàn giao thông.

C Cả hai ý trên.

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp nào dưới đây?

- A Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu khác dành cho người đi bộ hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường.
- B Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc.
- C Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ.
- D Cả ba ý trên.

ĐÁP ÁN

Tại những đoạn đường không bố trí biển báo hạn chế tốc độ, không bố trí biển báo khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe, người lái xe phải thực hiện quy định nào dưới đây để bảo đảm an toàn?

- A Được phép lái xe không hạn chế tốc độ và khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường.
- B Được phép lái xe không hạn chế tốc độ và khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường khi tham gia giao thông trên đường nhánh.
- C Chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường.

ĐÁP ÁN

Khi gặp xe buýt đang dừng đón, trả khách, người điều khiển xe mô tô phải xử lý như thế nào dưới đây?

A Tăng tốc độ để nhanh chóng vượt qua xe buýt.

B Quan sát, giảm tốc độ đi qua xe buýt hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn.

ĐÁP ÁN

Biển nào cấm các loại xe cơ giới đi vào, trừ xe máy hai bánh, xe gắn máy và các loại xe ưu tiên theo quy định?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 1 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào cấm xe ô tô tải?



- A Cả ba biển.
- B Biển 2 và biển 3.
- C Biển 1 và biển 3.
- D Biển 1 và biển 2.**

ĐÁP ÁN

Biển nào cấm máy kéo?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 1 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô ba bánh chở hàng đi qua?



A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

Biển nào dưới đây xe gắn máy được phép đi vào?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu cấm xe mô tô đi vào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Khi gặp biển nào thì xe mô tô hai bánh được đi vào?



A Không biển nào.

B Biển 1 và biển 2.

C Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào cho phép xe ô tô con được vượt?



A Biển 1 và biển 2.

B Biển 2.

C Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Biển 2 và biển 3.

Biển nào không cho phép xe ô tô con vượt?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2

ĐÁP ÁN

C Biển 3

Biển nào cấm xe ô tô tải vượt?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 1 và biển 2.

C Biển 1 và biển 3.

D Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển nào cấm xe tải vượt?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào xe ô tô con được phép vượt?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào cấm quay đầu xe?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Không biển nào.

D Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển nào cấm xe rẽ trái?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Khi gặp biển nào xe được rẽ trái?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Không biển nào.



Biển 1



Biển 2

Biển nào cấm xe ô tô rẽ trái?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào cấm các phương tiện rẽ phải?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào cấm các phương tiện rẽ trái?



A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào dưới đây chỉ cấm xe ô tô quay đầu?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 3.

Biển nào dưới đây cấm xe ô tô rẽ trái và quay đầu?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 3.

Biển nào cấm xe taxi mà không cấm các phương tiện khác?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Không biển nào.



Biển 1



Biển 2

Biển nào xe được phép rẽ trái?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Không biển nào.



Biển 1



Biển 2

Biển nào xe quay đầu không bị cấm?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào xe được phép quay đầu nhưng không được rẽ trái?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển nào là biển Cấm đi ngược chiều?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả ba biển.

Biển nào dưới đây các phương tiện không được phép đi vào?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

Gặp biển nào người lái xe không được đỗ xe vào ngày chẵn?



A Biển 1.

B Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 2 và biển 3.

D Biển 3.

Gặp biển nào người lái xe không được đỗ xe vào ngày lễ?



A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 2 và biển 3.

D Biển 3.

Khi gặp biển nào xe ưu tiên theo luật định vẫn phải dừng lại?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả ba biển.

Biển nào cấm tất cả các loại xe cơ giới và thô sơ đi lại trên đường, trừ xe ưu tiên theo luật định (nếu đường vẫn cho xe chạy được)?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển nào là biển Cấm xe chở hàng nguy hiểm?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Gặp biển nào xe xích lô được phép đi vào?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

Gặp biển nào xe lam, xe xích lô máy được phép đi vào?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

- A Đường cấm súc vật vận tải hàng hóa.
- B Đường cấm súc vật vận tải hành khách.
- C Đường cấm súc vật vận tải hàng hóa hoặc hành khách dù kéo xe hay chở trên lưng đi qua.

ĐÁP ÁN



Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Tốc độ tối đa cho phép về ban đêm cho các phương tiện là 70 km/h.

ĐÁP ÁN

B Tốc độ tối thiểu cho phép về ban đêm cho các phương tiện là 70 km/h.



Khi gặp các biển này xe ưu tiên theo luật định (có tải trọng hay chiều cao toàn bộ vượt quá chỉ số ghi trên biển) có được phép đi qua hay không?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Được phép.

B Không được phép.

ĐÁP ÁN

Biển nào hạn chế chiều cao của xe và hàng?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển số 2 có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Cho phép xe ô tô có tải trọng trục lớn hơn 7 tấn đi qua.

B Cho phép xe ô tô có tải trọng trên trục xe từ 7 tấn trở xuống đi qua.

ĐÁP ÁN

Biển số 3 có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Cấm các loại xe có tải trọng toàn bộ trên 10 tấn đi qua.

ĐÁP ÁN

B Hạn chế khối lượng hàng hóa chở trên xe.

C Hạn chế tải trọng trên trục xe.

Biển nào cấm máy kéo kéo theo rơ moóc?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Khi gặp biển số 1, xe ô tô tải có được đi vào không?



A Được đi vào.

ĐÁP ÁN

B Không được đi vào.

Biển nào không có hiệu lực đối với xe ô tô tải không kéo móc?



A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 2 và biển 3

C Biển 1 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào cấm máy kéo?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1 và biển 2.

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Khi gặp biển này, xe mô tô ba bánh chở hàng có được phép rẽ trái hoặc rẽ phải hay không?

A Được phép.

B Không được phép.

ĐÁP ÁN



Biển này có hiệu lực đối với xe mô tô hai bánh, ba bánh chở hàng không?

A Có.

ĐÁP ÁN

B Không



Biển này có ý nghĩa như thế nào?

- A Cấm xe cơ giới (trừ xe ưu tiên theo luật định) đi thẳng.
- B Cấm các loại xe cơ giới và xe mô tô (trừ xe ưu tiên theo luật định) đi về bên trái và bên phải.**
- C Hướng trái và phải không cấm xe cơ giới.

ĐÁP ÁN



Biển phụ đặt dưới biển cấm bóp còi có ý nghĩa như thế nào?

A Báo khoảng cách đến nơi cấm bóp còi.

B Chiều dài đoạn đường cấm bóp còi từ nơi đặt biển.

ĐÁP ÁN

C Báo cấm dùng còi có độ vang xa 500m.



Chiều dài đoạn đường 500 m từ nơi đặt biển này, người lái xe có được phép bấm còi không?

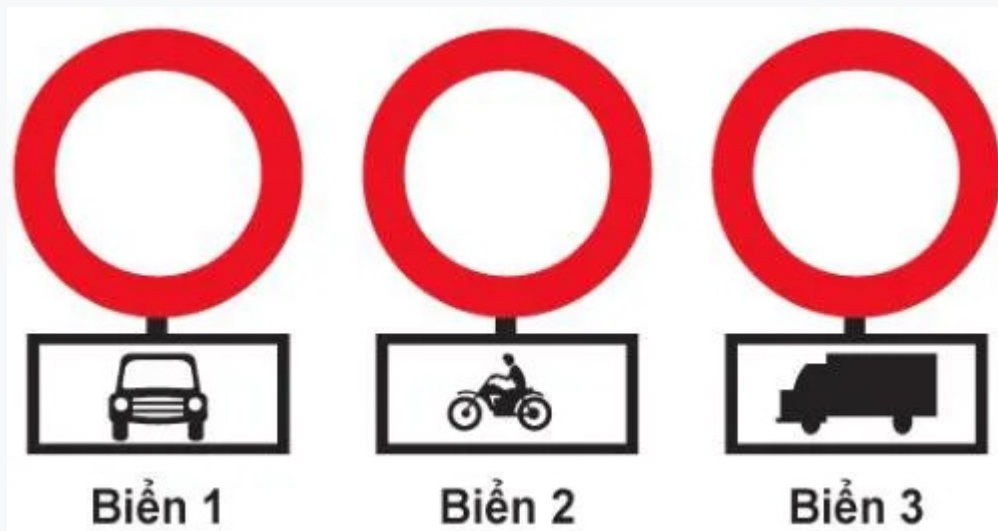
A Được phép.

B Không được phép.

ĐÁP ÁN



Biển nào xe mô tô hai bánh được đi vào?



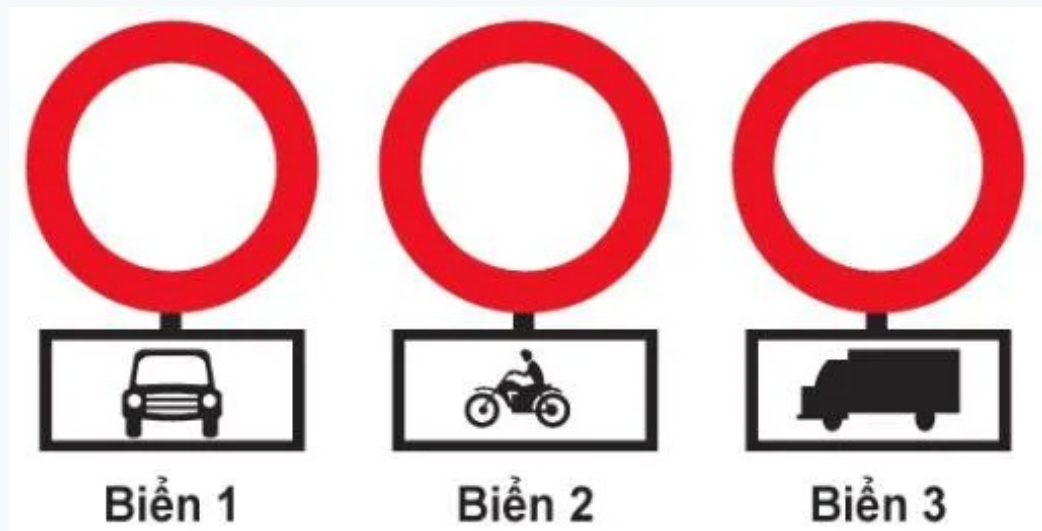
A Biển 1 và biển 2.

B Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 2 và biển 3.

Biển nào xe mô tô hai bánh không được đi vào?



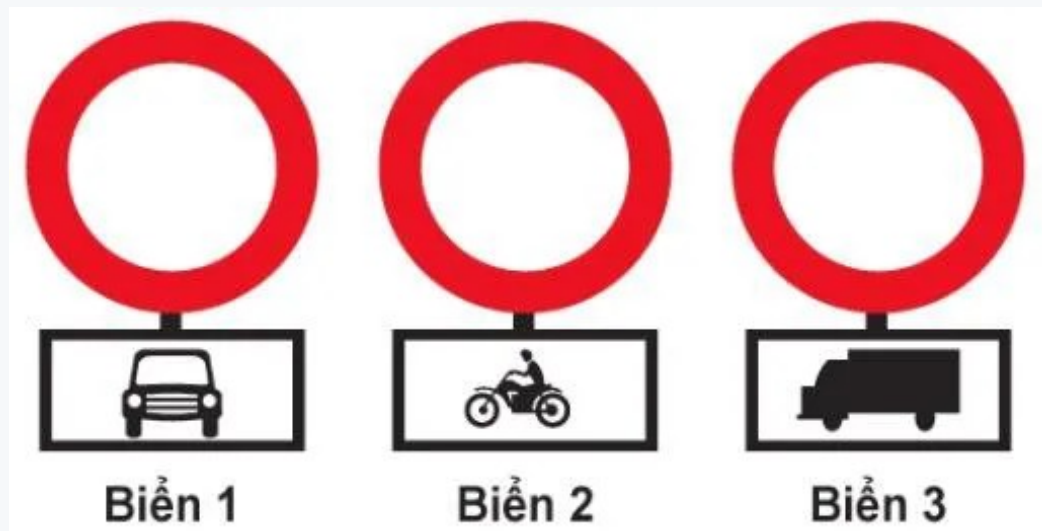
A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Ba biển này có hiệu lực như thế nào?



A Cấm các loại xe ở biển phụ đi vào.

ĐÁP ÁN

B Cấm các loại xe cơ giới đi vào trừ loại xe ở biển phụ.

Biển nào báo hiệu chiều dài đoạn đường phải giữ cự ly tối thiểu giữa hai xe?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu khoảng cách thực tế từ nơi đặt biển đến nơi cần cự ly tối thiểu giữa hai xe?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.



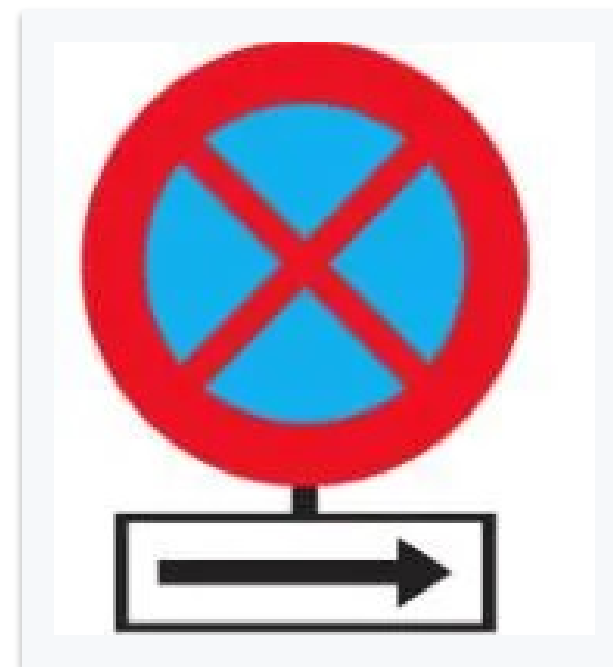
Biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Cấm dừng xe về hướng bên trái.

B Cấm dừng và đỗ xe theo hướng bên phải.

ĐÁP ÁN

C Được phép đỗ xe và dừng xe theo hướng bên phải.

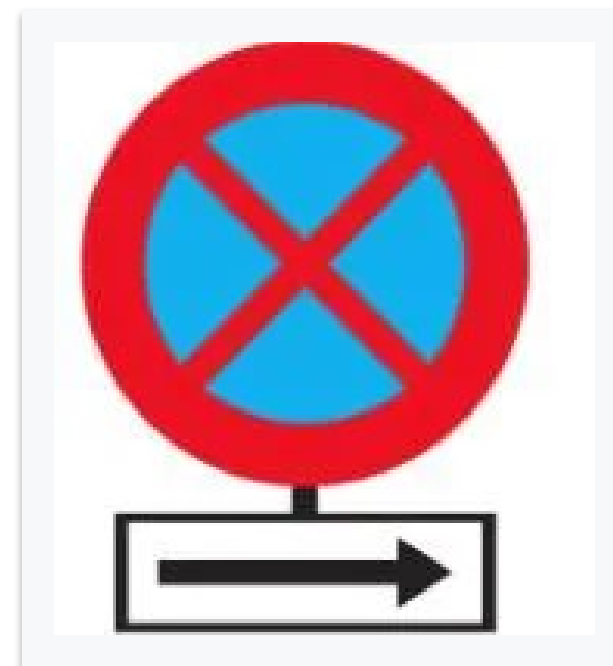


Theo hướng bên phải có được phép đỗ xe, dừng xe không?

A Không được phép.

ĐÁP ÁN

B Được phép.



Gặp biển này, xe ô tô sơ mi rơ moóc có chiều dài toàn bộ kể cả xe, moóc và hàng lớn hơn trị số ghi trên biển có được phép đi vào hay không?

A Không được phép.

ĐÁP ÁN

B Được phép.



Xe ô tô chở hàng vượt quá phía trước và sau thùng xe, mỗi phía quá 10% chiều dài toàn bộ thân xe, tổng chiều dài xe (cả hàng) từ trước đến sau nhỏ hơn trị số ghi trên biển thì có được phép đi vào không?

A Không được phép.

ĐÁP ÁN

B Được phép.



Biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Cấm ô tô buýt.

B Cấm xe ô tô khách.

ĐÁP ÁN

C Cấm xe ô tô con.



Biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Hạn chế chiều cao của xe và hàng.

B Hạn chế chiều ngang của xe và hàng.

ĐÁP ÁN

C Hạn chế chiều dài của xe và hàng.



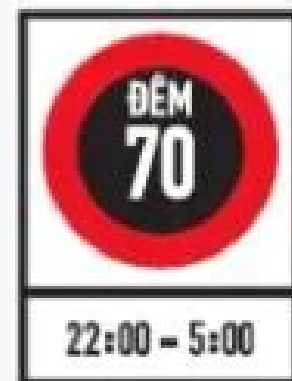
Biển nào là biển Tốc độ tối đa cho phép về ban đêm?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển báo nào báo hiệu bắt đầu đoạn đường vào phạm vi khu dân cư, các phương tiện tham gia giao thông phải tuân theo các quy định đi đường được áp dụng ở khu đông dân cư?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

Biển nào báo hiệu hạn chế tốc độ của phương tiện không vượt quá trị số ghi trên biển?



1



2

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

Trong các biển báo dưới đây biển nào báo hiệu Kết thúc đường cao tốc?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Số 50 ghi trên biển báo dưới đây có ý nghĩa như thế nào?

A Tốc độ tối đa các xe cơ giới được phép chạy.

ĐÁP ÁN

B Tốc độ tối thiểu các xe cơ giới được phép chạy.



Biển nào dưới đây chỉ dẫn bắt đầu đường cao tốc phân làn đường có tốc độ khác nhau?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.

Biển báo dưới đây có ý nghĩa như thế nào?

A Báo hiệu tốc độ tối đa cho phép các xe cơ giới chạy.

B Báo hiệu tốc độ tối thiểu cho phép các xe cơ giới chạy.

ĐÁP ÁN



Gặp biển nào người lái xe phải nhường đường cho người đi bộ?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển nào chỉ đường dành cho người đi bộ, các loại xe không được đi vào khi gặp biển này?



A Biển 1.

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu Đường dành cho xe thô sơ?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau nguy hiểm?



A Biển 1.

B Biển 1 và biển 2.

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường sắt có rào chắn?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2 và biển 3.

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu "Giao nhau có tín hiệu đèn"?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường sắt?



A Biển 1 và biển 2.

B Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu đường bộ giao nhau với đường sắt không có rào chắn?



A Biển 1 và biển 2.

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu sắp đến chỗ giao nhau giữa đường bộ và đường sắt?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 3.

Biển nào báo hiệu Cửa chui?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Hai biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Để chỉ nơi đường sắt giao vuông góc với đường bộ không có rào chắn.

ĐÁP ÁN

B Để báo trước sắp đến vị trí giao cắt đường bộ với đường sắt cùng mức, không vuông góc và không có người gác, không có rào chắn.

C Nơi đường sắt giao nhau với đường bộ.



Biển nào báo hiệu Nơi đường sắt giao vuông góc với đường bộ?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

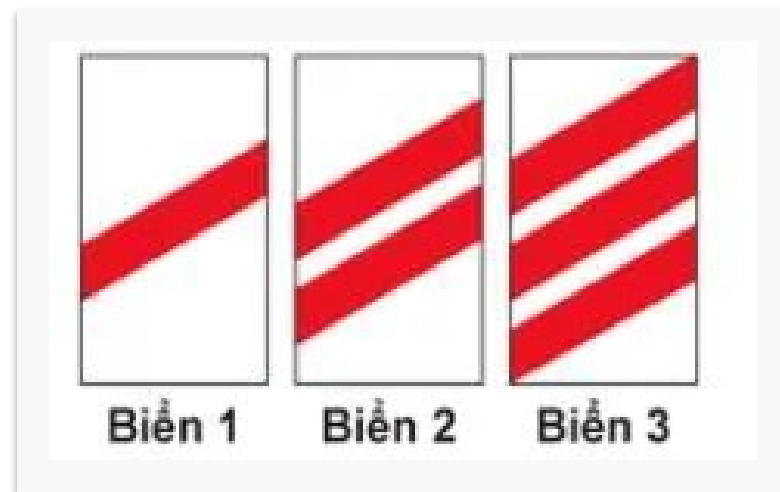
Các biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Nơi đường sắt giao nhau với đường bộ.

B Nơi đường sắt giao vuông góc với đường bộ

C Để báo trước sắp đến vị trí đường sắt giao không vuông góc với đường bộ, không có người gác và không có rào chắn.

ĐÁP ÁN



Biển nào báo hiệu Hết đoạn đường ưu tiên?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu, chỉ dẫn xe đi trên đường này được quyền ưu tiên qua nơi giao nhau?



A Biển 1 và biển 2.

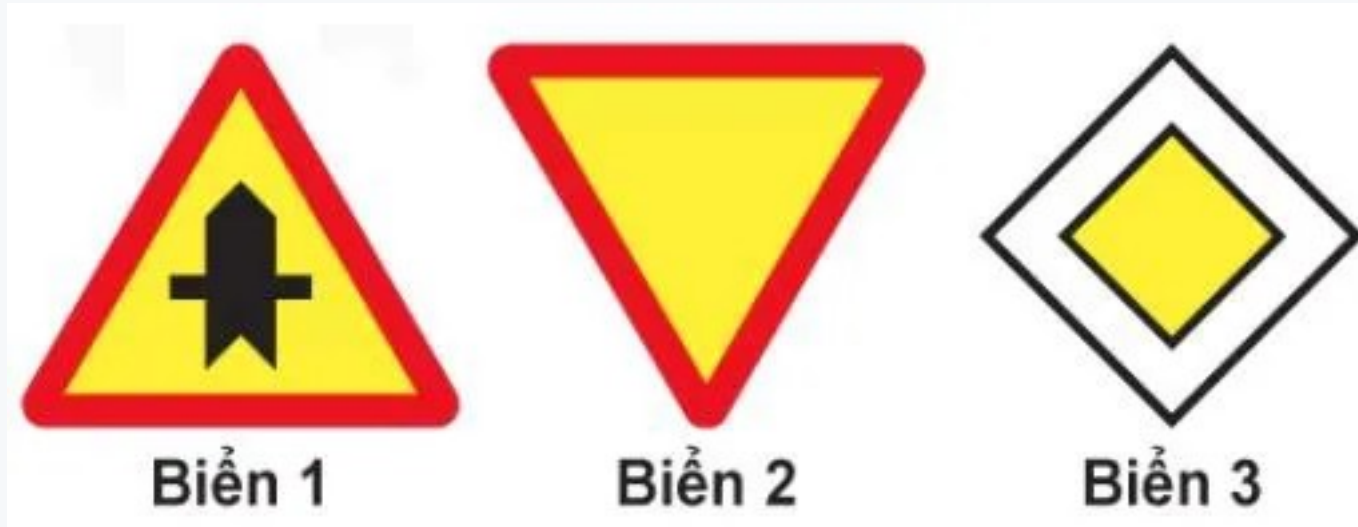
B Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường không ưu tiên?



A Biển 1.

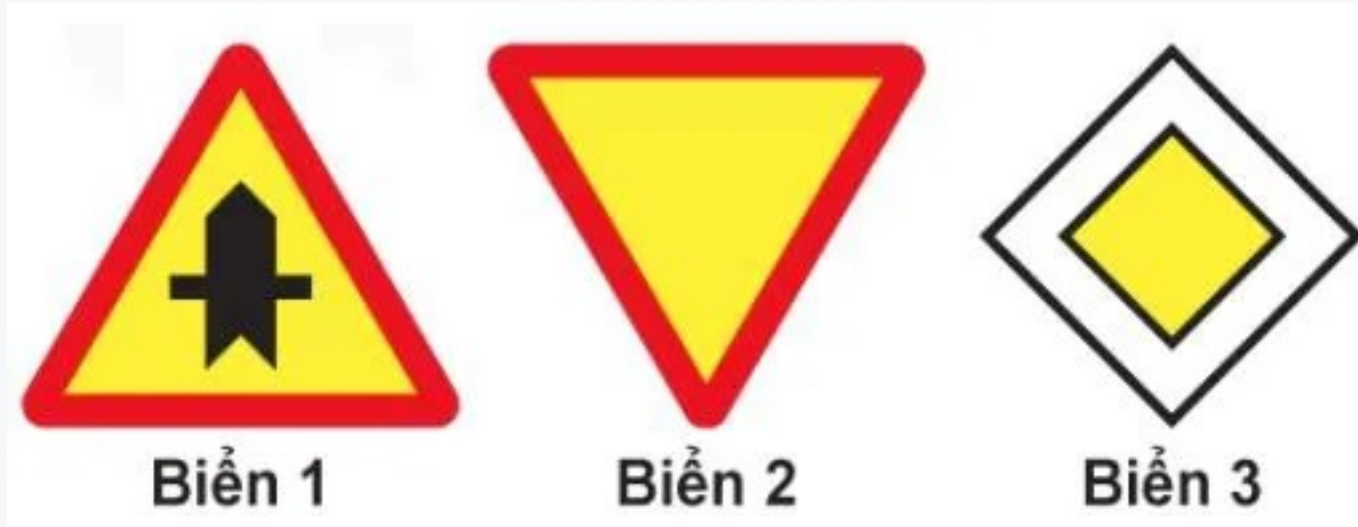
ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 2 và biển 3.

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường ưu tiên?



A Biển 1 và biển 3.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Đường bị thu hẹp?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

Khi gặp biển nào, người lái xe phải giảm tốc độ, chú ý xe đi ngược chiều, xe đi ở phía đường bị hẹp phải nhường đường cho xe đi ngược chiều?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường ưu tiên?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào báo hiệu Đường giao nhau của các tuyến đường cùng cấp?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường không ưu tiên?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

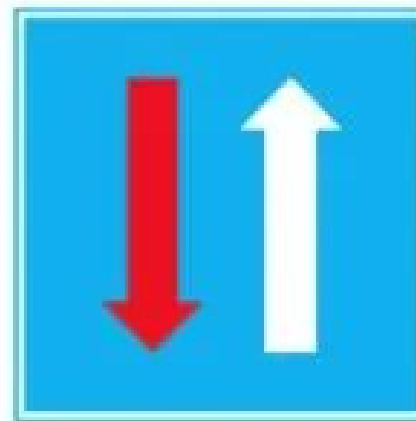
Biển nào báo hiệu Đường hai chiều?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

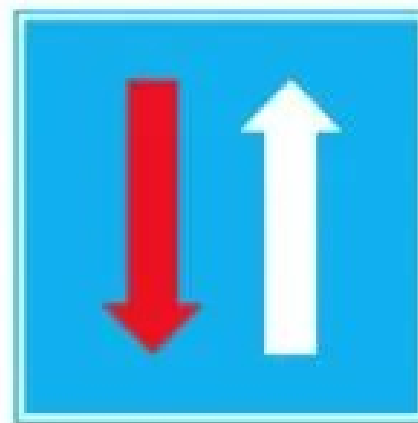
Biển nào báo hiệu phải giảm tốc độ, nhường đường cho xe cơ giới đi ngược chiều qua đường hẹp?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

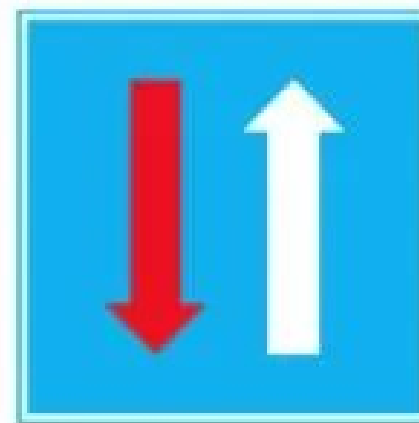
Biển nào chỉ dẫn Được ưu tiên qua đường hẹp?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Biển 2 và biển 3

Biển nào báo hiệu Đường đôi?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Đường đôi?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Kết thúc đường đôi?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường hai chiều?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Đường hai chiều?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Giao nhau với đường hai chiều?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Chú ý chướng ngại vật?



A Biển 1.

B Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Cả ba biển.

Biển nào chỉ dẫn cho người tham gia giao thông biết vị trí và khoảng cách có làn đường cứu nạn hay làn thoát xe khẩn cấp?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu Đường hầm?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Cả ba biển.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 2 và biển 3.

Biển nào dưới đây là biển Cầu hẹp?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào dưới đây là biển Cầu quay - cầu cất?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

Biển nào dưới đây là biển Kè, vực sâu phía trước?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

Biển nào sau đây là biển Kè, vực sâu bên đường phía bên trái?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Biển 1 và biển 2.

Biển nào sau đây là biển Kè, vực sâu bên đường phía bên phải?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào sau đây là biển Đường trơn?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào sau đây là biển Lễ đường nguy hiểm?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào sau đây báo trước gần tới đoạn đường đang tiến hành thi công sửa chữa?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Không biển nào.

Biển nào sau đây cảnh báo nguy hiểm đoạn đường thường xảy ra tai nạn?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào dưới đây báo hiệu đoạn đường hay xảy ra ùn tắc giao thông?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

D Cả ba biển.

Gặp biển nào người tham gia giao thông phải đi chậm và thận trọng để phòng khả năng xuất hiện và di chuyển bất ngờ của trẻ em trên mặt đường?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

Biển nào chỉ dẫn nơi bắt đầu đoạn đường dành cho người đi bộ?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào dưới đây báo hiệu gần đến đoạn đường thường có trẻ em đi ngang qua?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

D Cả ba biển.

Gặp biển nào dưới đây người tham gia giao thông cần phải điều chỉnh tốc độ xe chạy cho thích hợp, đề phòng gió ngang thổi mạnh gây lật xe?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.

Biển nào sau đây là biển Dốc xuống nguy hiểm?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

Biển nào sau đây là biển Dốc lên nguy hiểm?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Chỗ ngoặt nguy hiểm có nguy cơ lật xe bên phải khi đường cong vòng sang trái.

ĐÁP ÁN

B Chỗ ngoặt nguy hiểm có nguy cơ lật xe bên trái khi đường cong vòng sang phải.



Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Báo trước đoạn đường có gió ngang.

B Báo trước đoạn đường trơn trượt.

C Báo trước sắp đến bến phà.

ĐÁP ÁN



Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Báo hiệu đường có ổ gà, lồi lõm.

ĐÁP ÁN

B Báo hiệu đường có gờ giảm tốc phía trước.



Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Báo hiệu đường có ổ gà, lồi lõm.

B Báo hiệu đường có gồ giảm tốc phía trước.

ĐÁP ÁN



Biển báo dưới đây có ý nghĩa như thế nào?

- A Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện tượng đất đá từ trên ta luy đường sạt lở bất ngờ gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi đường.
- B Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời rạc, khi phương tiện đi qua, làm cho các viên đá, sỏi văng lên gây nguy hiểm và mất an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.
- C Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu, đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.

ĐÁP ÁN



Các biển báo này có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2

A Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện tượng đất đá từ trên ta luy dương sụt lở bất ngờ gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi đường.

ĐÁP ÁN

B Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời rạc, khi phương tiện đi qua, làm cho các viên đá, sỏi văng lên gây nguy hiểm và mất an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

C Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu, đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.

Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

A Để báo trước gần tới đoạn đường có hiện tượng đất đá từ trên ta luy dương sụt lở bất ngờ gây nguy hiểm cho xe cộ và người đi đường.

B Để báo trước nơi có kết cấu mặt đường rời rạc, khi phương tiện đi qua, làm cho các viên đá, sỏi văng lên gây nguy hiểm và mất an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông.

ĐÁP ÁN

C Để cảnh báo những đoạn nền đường yếu, đoạn đường đang theo dõi lún mà việc vận hành xe ở tốc độ cao có thể gây nguy hiểm.



Gặp biển báo này người lái xe phải xử lý thế nào?

A Đi chậm, quan sát và dừng lại nếu gặp gia súc trên đường.

ĐÁP ÁN

B Bấm còi to để gia súc tránh đường và nhanh chóng di chuyển qua đoạn đường có gia súc.



Biển báo này có ý nghĩa như thế nào?

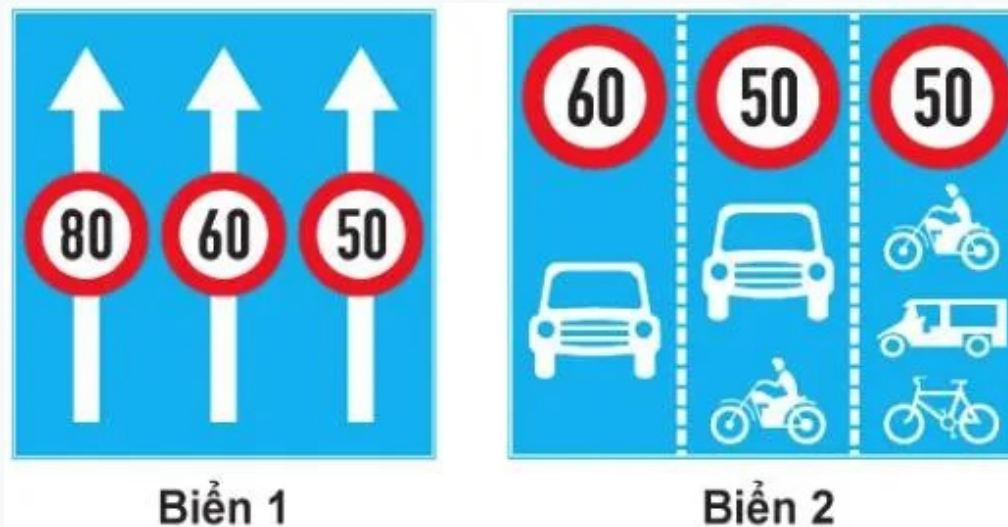
A Báo hiệu khu vực nguy hiểm thường xuyên có sét đánh.

B Báo hiệu khu vực có đường dây điện cắt ngang phía trên tuyến đường.

ĐÁP ÁN



Biển nào báo hiệu các phương tiện phải đi đúng làn đường quy định và tuân thủ tốc độ tối đa cho phép?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.

Biển nào báo hiệu các phương tiện phải tuân thủ tốc độ tối đa cho phép trên từng làn đường?



Biển 1



Biển 2

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Đường dành cho xe ô tô?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu Hết đoạn đường dành cho xe ô tô?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Khi gặp biển nào thì các phương tiện không được đi vào, trừ xe ô tô và xe mô tô?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

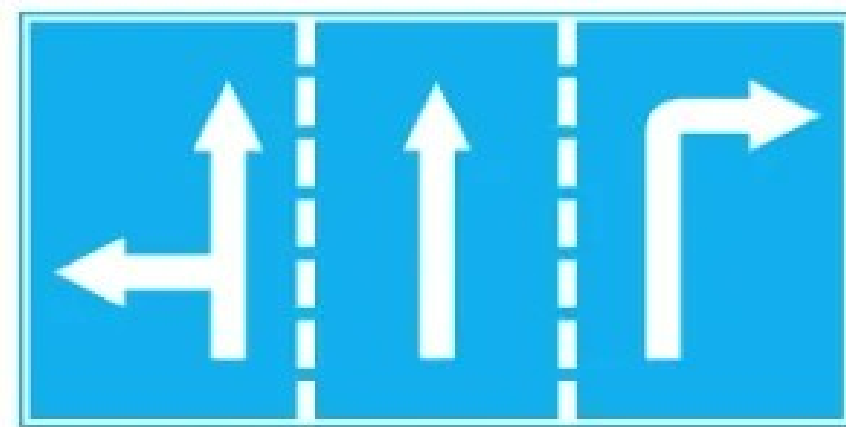


Biển 1



Biển 2

Biển này có ý nghĩa như thế nào?



A Chỉ hướng đi phải theo.

B Biển báo hiệu cho người lái xe biết số lượng làn đường trên mặt đường và hướng đi trên mỗi làn đường phải theo.

ĐÁP ÁN

C Chỉ hướng đường phải theo.

Biển nào (đặt trước ngã ba, ngã tư) cho phép xe được rẽ sang hướng khác?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Không biển nào.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu Hướng đi thẳng phải theo?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu Đường một chiều?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.



Biển 1



Biển 2

Trong các biển dưới đây biển nào là biển Hết tốc độ tối đa cho phép?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Cả ba biển.

Hiệu lực của biển Tốc độ tối đa cho phép hết tác dụng khi gắp biển nào dưới đây?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

Trong các biển dưới đây biển nào là biển Hết tốc độ tối thiểu?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển nào dưới đây báo hiệu hết cấm vượt?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 2 và biển 3.

ĐÁP ÁN

Trong các biển dưới đây biển nào là biển Hết mọi lệnh cấm?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

D Cả ba biển.

Biển nào cho phép được quay đầu xe đi theo hướng ngược lại khi đặt biển trước ngã ba, ngã tư?



A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Không biển nào.

Biển nào không cho phép rẽ phải?



A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.

D Biển 1 và biển 3.

Khi đến chỗ giao nhau, gặp biển nào thì người lái xe không được cho xe đi thẳng, phải rẽ sang hướng khác?



A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

D Cả ba biển.

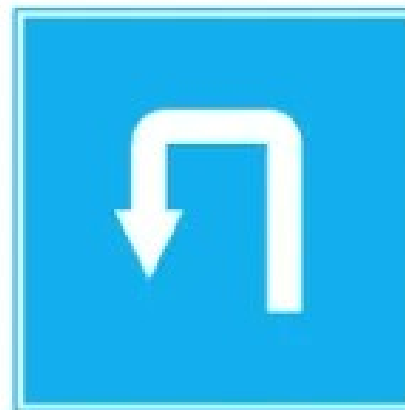
Biển nào cho phép quay đầu xe?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2

Biển nào chỉ dẫn tên đường trên các tuyến đường đối ngoại?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

D Biển 1 và biển 2.

Biển số 1 có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

- A** Biển chỉ dẫn hết cấm đỗ xe theo giờ trong khu vực.
- B** Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
- C** Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.

ĐÁP ÁN

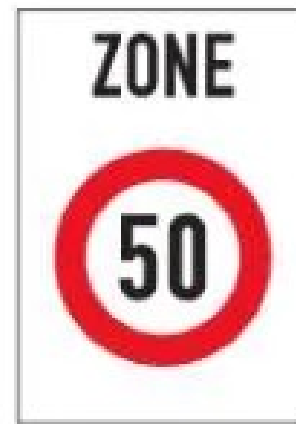
Biển số 3 có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

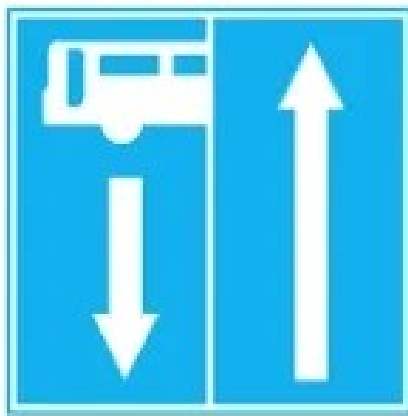
- A Biển chỉ dẫn khu vực cấm đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
- B Biển chỉ dẫn khu vực đỗ xe trên các tuyến đường đối ngoại.
- C Biển hạn chế tốc độ tối đa trong khu vực.**
- D Biển chỉ dẫn hết hiệu lực khu vực cấm đỗ xe theo giờ trên các tuyến đường đối ngoại.

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Đường phía trước có làn đường dành cho ô tô khách?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

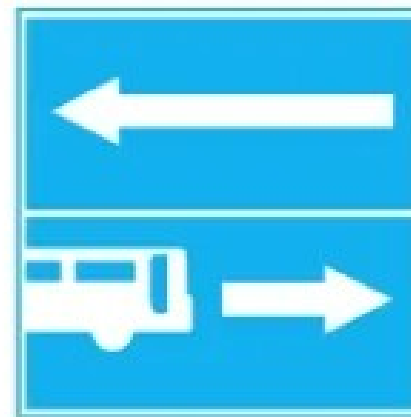
Biển nào báo hiệu Rẽ ra đường có làn đường dành cho ô tô khách?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

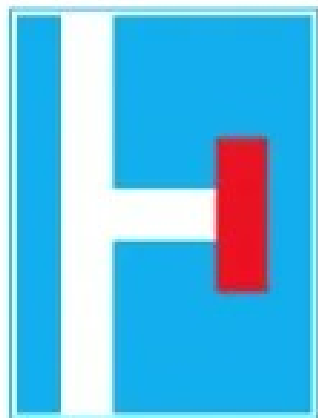
A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN

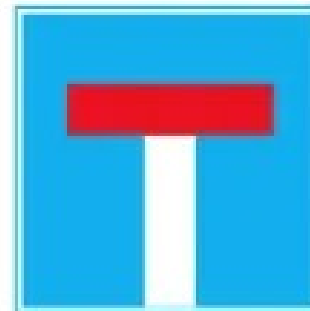
Biển nào đặt trên đường chính trước khi đến nơi đường giao nhau để rẽ vào đường cụt?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1 và 2.

ĐÁP ÁN

B Cả ba biển.

C Không biển nào.

Biển nào chỉ dẫn cho người đi bộ sử dụng cầu vượt qua đường?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Cả hai biển.

D Không biển nào.



Biển 1



Biển 2

Biển nào chỉ dẫn cho người đi bộ sử dụng hầm chui qua đường?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Cả hai biển.

D Không biển nào.



Biển 1



Biển 2

Biển nào báo hiệu Nơi đỗ xe dành cho người khuyết tật?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Gặp biển báo này, người lái xe phải đỗ xe như thế nào?

A Đỗ xe hoàn toàn trên hè phố.

B Đỗ xe hoàn toàn dưới lòng đường.

C Đỗ từ 1/2 thân xe trở lên trên hè phố.

ĐÁP ÁN



Gặp biển báo này, người tham gia giao thông phải xử lý như thế nào?

A Dừng xe tại khu vực có trạm Cảnh sát giao thông.

B Tiếp tục lưu thông với tốc độ bình thường.

C Phải giảm tốc độ đến mức an toàn và không được vượt khi đi qua khu vực này.

ĐÁP ÁN

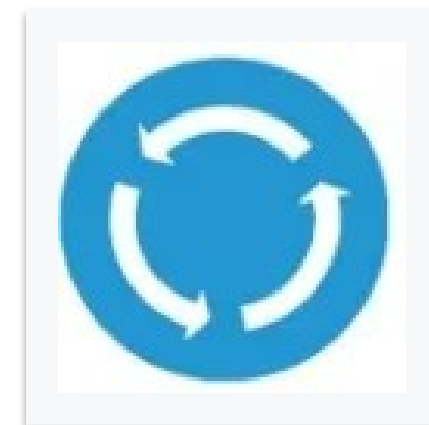


Gặp biển báo dưới đây, người lái xe có bắt buộc phải chạy vòng theo đảo an toàn theo hướng mũi tên khi muốn chuyển hướng hay không?

A Bắt buộc.

ĐÁP ÁN

B Không bắt buộc.



Biển nào dưới đây chỉ dẫn địa giới hành chính giữa các thành phố, tỉnh, huyện?



A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển nào báo hiệu Cầu vượt liên thông?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 2 và biển 3.

B Biển 1 và biển 2.

C Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

D Cả ba biển.

Biển số 1 có ý nghĩa như thế nào?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Đi thẳng hoặc rẽ trái trên cầu vượt.

B Đi thẳng hoặc rẽ phải trên cầu vượt.

C Báo hiệu cầu vượt liên thông

ĐÁP ÁN

Biển nào báo hiệu Tuyến đường cầu vượt cắt qua?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1 và biển 2.

ĐÁP ÁN

B Biển 1 và biển 3.

C Biển 2 và biển 3.

Biển báo dưới đây có ý nghĩa như thế nào?

A Chỉ dẫn khoảng cách đến làn đường cứu nạn (làn thoát xe khẩn cấp). ĐÁP ÁN

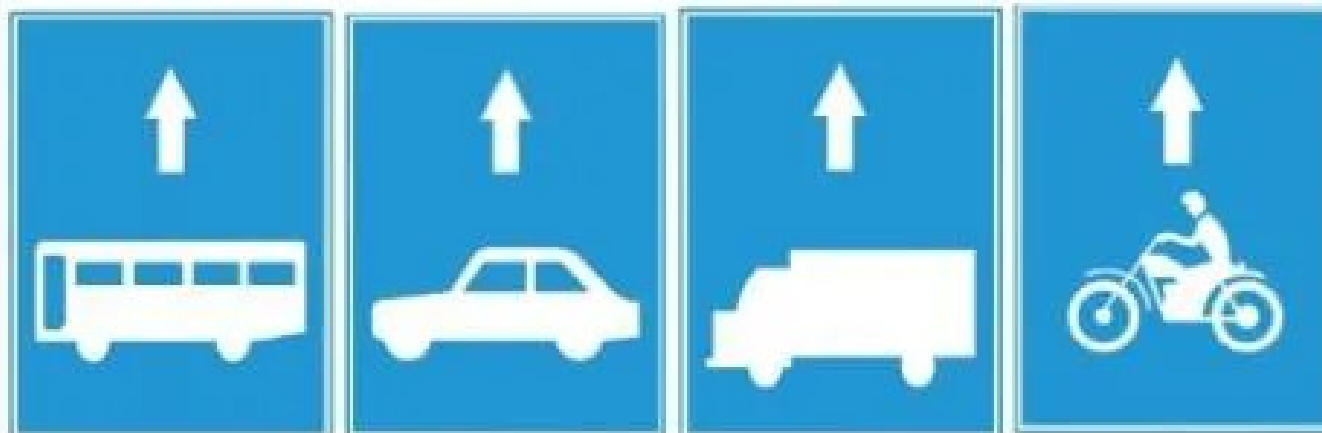
B Báo hiệu đường cụt phía trước.

C Báo hiệu nút giao gần nhất phía trước.

D Báo hiệu trạm dừng nghỉ phía trước.



Tại đoạn đường có biển Làn đường dành riêng cho từng loại xe dưới đây, các phương tiện có được phép chuyển sang làn khác để đi theo hành trình mong muốn khi đến gần nơi đường bộ giao nhau hay không?



A Được phép chuyển sang làn khác.

ĐÁP ÁN

B Không được phép chuyển sang làn khác, chỉ được đi trong làn quy định theo biển.

Tại đoạn đường có cấm biển dưới đây, xe tải và xe khách có được phép đi vào không?

A Có.

ĐÁP ÁN

B Không



Tại đoạn đường có cấm biển dưới đây, xe tải và xe khách có được phép đi vào không?

A Có.

B Không.

ĐÁP ÁN



Biển nào báo hiệu kết thúc đường cao tốc?



Biển 1



Biển 2



Biển 3

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.

Biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Chỉ dẫn sắp đến vị trí nhập làn xe.

B Chỉ dẫn vị trí nhập làn xe cách 250 m.

ĐÁP ÁN

C Chỉ dẫn vị trí nhập làn cách trạm thu phí 250 m.



Biển nào chỉ dẫn nhập làn xe?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Cả hai biển.

ĐÁP ÁN



Biển này có ý nghĩa như thế nào?

- A Bắt đầu đường cao tốc.
- B Chỉ dẫn địa giới đường cao tốc, chiều dài đường cao tốc.
- C Tên và ký hiệu đường cao tốc, giá trị hạn chế tốc độ tối đa và tối thiểu.
- D Ý 1 và ý 3.

ĐÁP ÁN



Ý nghĩa các biểu tượng ghi trên biển chỉ dẫn là như thế nào?

A Xăng dầu, ăn uống, thông tin, sửa chữa xe.

ĐÁP ÁN

B Xăng dầu, ăn uống, nhà nghỉ, sửa chữa xe.

C Xăng dầu, ăn uống, cấp cứu, sửa chữa xe.



Biển này có ý nghĩa như thế nào?

- A Chỉ dẫn đến trạm kiểm tra tải trọng xe.
- B Chỉ dẫn hướng rẽ vào nơi đặt trạm kiểm tra tải trọng xe.
- C Chỉ dẫn khoảng cách đến trạm kiểm tra tải trọng xe cách 750 m.

ĐÁP ÁN



Trên đường cao tốc, gặp biển nào thì người lái xe đi theo hướng bên trái để tránh chướng ngại vật?

A Biển 1.

ĐÁP ÁN

B Biển 2.

C Biển 3.



Biển 1



Biển 2



Biển 3

Trên đường cao tốc, gặp biển nào thì người lái xe đi theo hướng bên phải để tránh chướng ngại vật?

A Biển 1.

B Biển 2.

C Biển 3.

ĐÁP ÁN



Biển 1



Biển 2



Biển 3

Trên đường cao tốc, gặp biển nào thì người lái xe đi được cả hai hướng (bên trái hoặc bên phải) để tránh chướng ngại vật?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN

C Biển 3.



Biển 1



Biển 2



Biển 3

Trên đường cao tốc, gặp biển nào người lái xe phải chú ý đổi hướng đi khi sắp vào đường cong nguy hiểm?

A Biển 1 và biển 2.

B Biển 1 và biển 3.

ĐÁP ÁN

C Biển 2.

D Biển 3.



Biển 1



Biển 2



Biển 3

Biển nào chỉ dẫn người lái xe đi được cả hai hướng?

A Biển 1.

B Biển 2.

ĐÁP ÁN



1



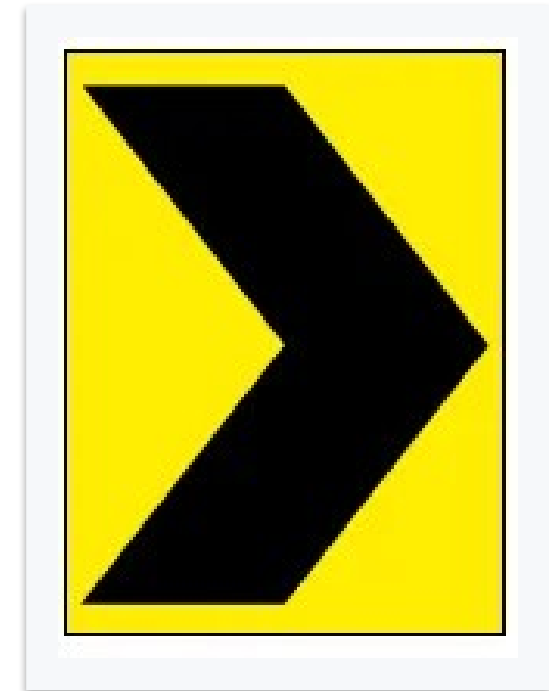
2

Biển này có ý nghĩa như thế nào?

A Chỉ dẫn chướng ngại vật phía trước để cảnh báo phía trước có sự cản trở lưu thông bình thường (nằm bên trong phần xe chạy hay ngay sát phần đường xe chạy) và chỉ dẫn hướng đi qua đó cần đặt biển.

B Chỉ dẫn hướng rẽ để nhắc người điều khiển phương tiện chuẩn bị đổi hướng đi khi sắp vào đường cong nguy hiểm, có bán kính cong nhỏ.

ĐÁP ÁN



Vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường nào dưới đây cho phép xe chỉ được đi thẳng và rẽ phải?

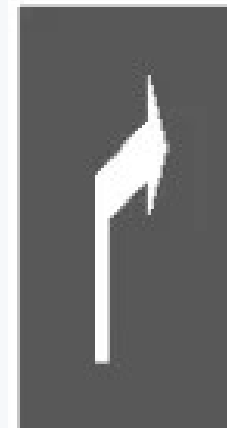
A Vạch 1.

B Vạch 2 và vạch 3.

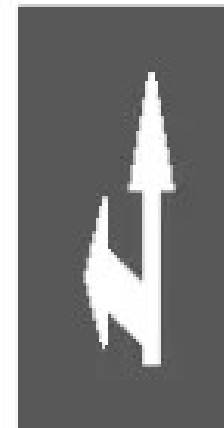
C Vạch 3.

ĐÁP ÁN

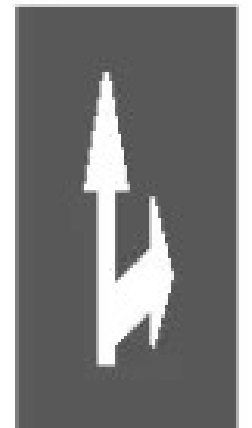
D Vạch 1 và vạch 2.



Vạch 1



Vạch 2



Vạch 3

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia các làn xe cùng chiều?



A Vạch 1.

B Vạch 2.

C Vạch 3.

D Vạch 1 và vạch 2.

ĐÁP ÁN

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường), xe không được lấn làn, không được đè lên vạch?



A Vạch 1.

B Vạch 2.

ĐÁP ÁN

C Vạch 3.

D Cả ba vạch.

Vạch kẻ đường nào dưới đây là vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường)?



A Vạch 1.

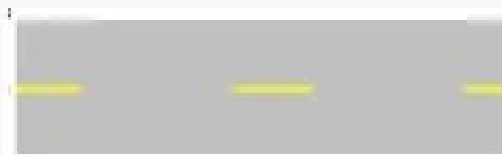
B Vạch 2.

C Vạch 3.

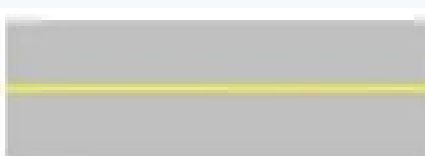
D Vạch 1 và vạch 3.

ĐÁP ÁN

Các vạch dưới đây có tác dụng như thế nào?



Vạch 1



Vạch 2



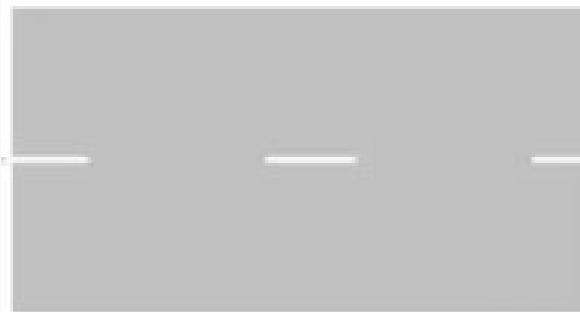
Vạch 3

A Phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau.

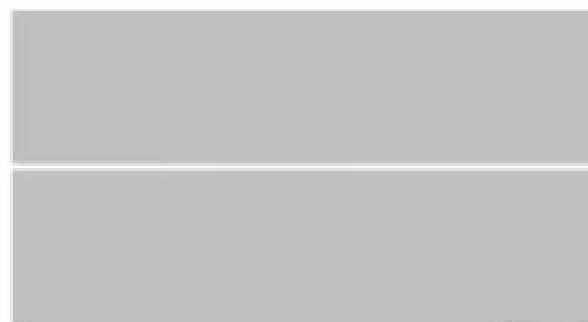
ĐÁP ÁN

B Phân chia các làn xe chạy cùng chiều nhau.

Các vạch dưới đây có tác dụng như thế nào?



Vạch 1



Vạch 2

A Phân chia hai chiều xe chạy ngược chiều nhau.

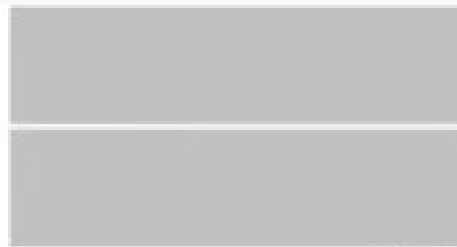
B Phân chia các làn xe chạy cùng chiều nhau.

ĐÁP ÁN

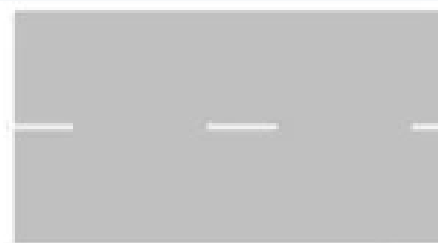
Khi gặp vạch kẻ đường nào các xe được phép đè vạch?



Vạch 1



Vạch 2



Vạch 3

A Vạch 1.

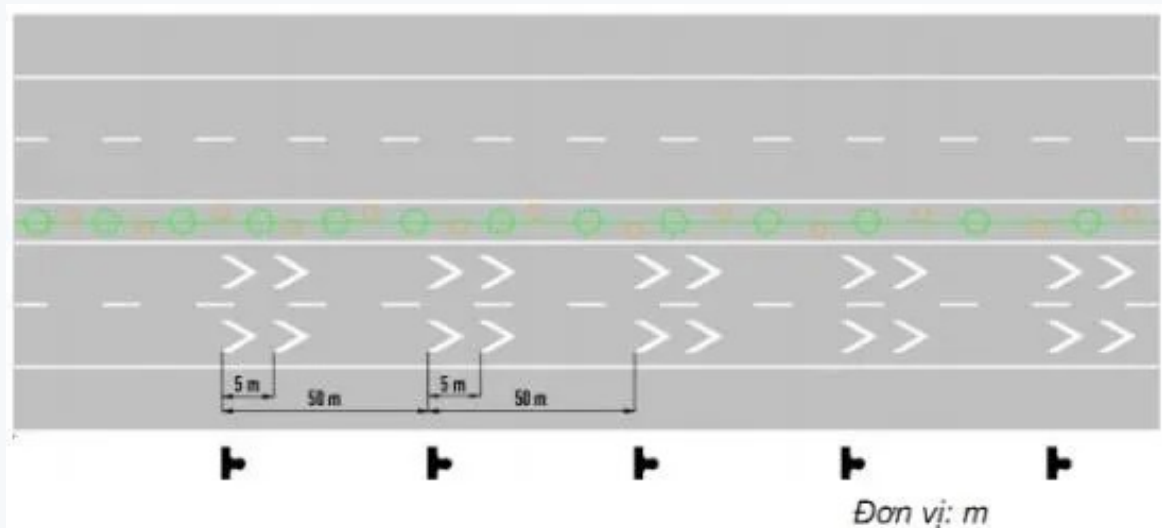
B Vạch 2.

C Vạch 3.

D Vạch 1 và vạch 3.

ĐÁP ÁN

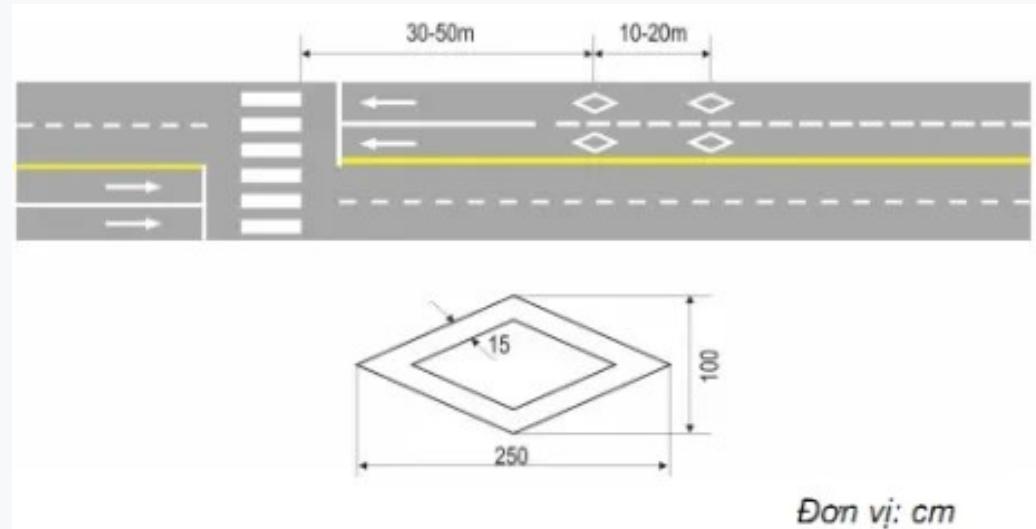
Vạch dưới đây có tác dụng như thế nào?



- A Để xác định làn đường.
- B Báo hiệu người lái xe chỉ được phép đi thẳng.
- C Dùng để xác định khoảng cách giữa các phương tiện trên đường.

ĐÁP ÁN

Vạch dưới đây có ý nghĩa như thế nào?



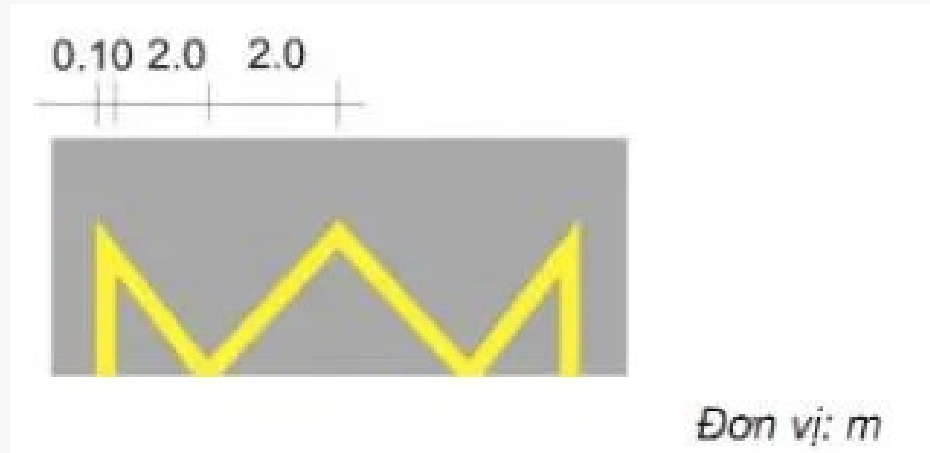
A Báo cho người điều khiển không được dừng phương tiện trong phạm vi phần mặt đường có bố trí vạch để tránh ùn tắc giao thông.

B Báo hiệu sắp đến chỗ có bố trí vạch đi bộ qua đường.

ĐÁP ÁN

C Dùng để xác định khoảng cách giữa các phương tiện trên đường.

Vạch dưới đây có ý nghĩa như thế nào?



A Vị trí dừng xe của các phương tiện vận tải hành khách công cộng.

ĐÁP ÁN

B Báo cho người điều khiển được dừng phương tiện trong phạm vi phần mặt đường có bố trí vạch để tránh ùn tắc giao thông.

C Dùng để xác định vị trí giữa các phương tiện trên đường.

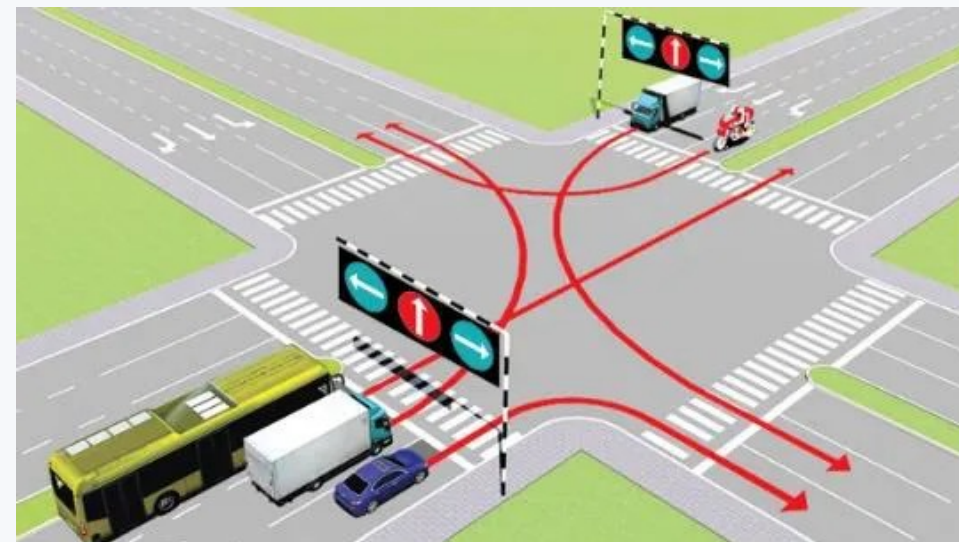
Theo hướng mũi tên, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?

A Xe khách, xe tải, xe mô tô.

B Xe tải, xe mô tô.

C Chỉ xe con.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

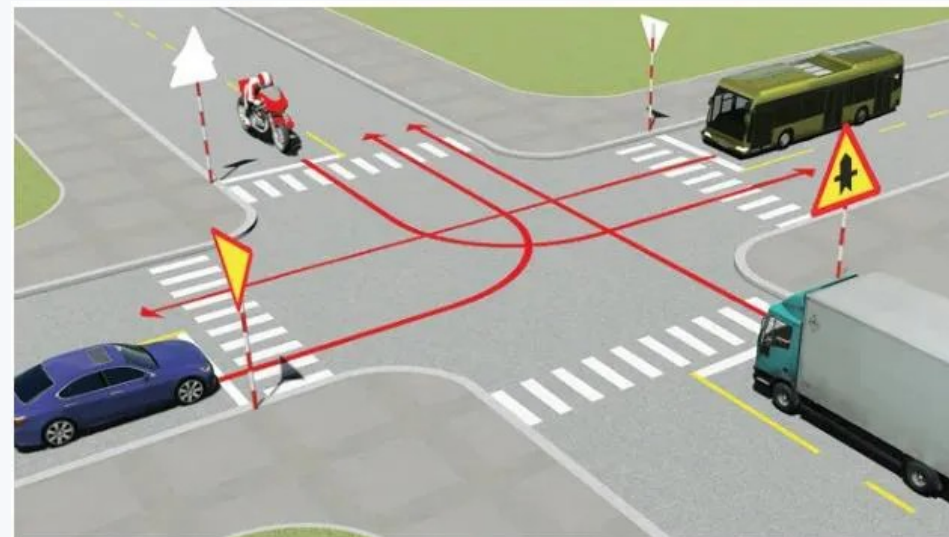
A Xe tải, xe khách, xe con, xe mô tô.

B Xe tải, xe mô tô, xe khách, xe con.

ĐÁP ÁN

C Xe khách, xe tải, xe con, xe mô tô.

D Xe mô tô, xe khách, xe tải, xe con.



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

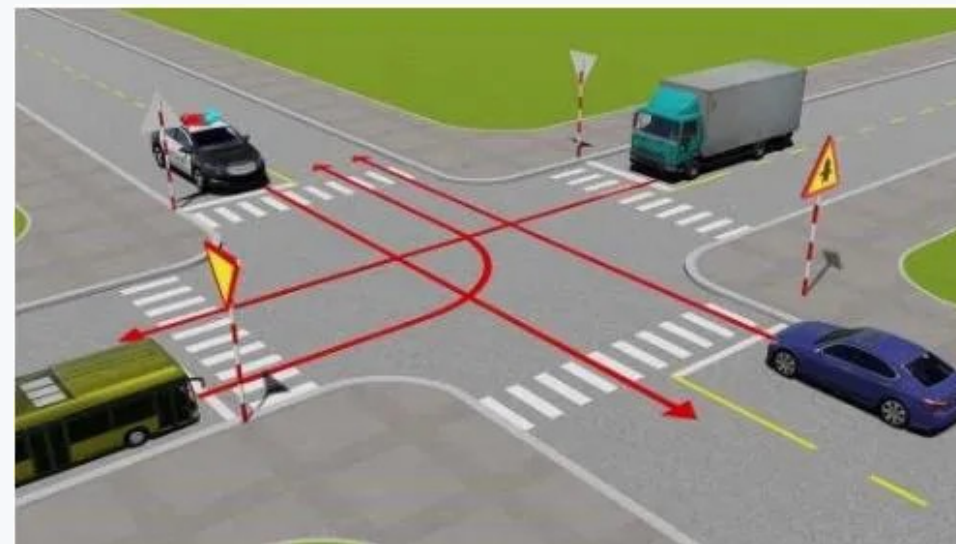
A Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con, xe tải, xe khách.

ĐÁP ÁN

B Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe khách, xe con, xe tải.

C Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe tải, xe khách, xe con.

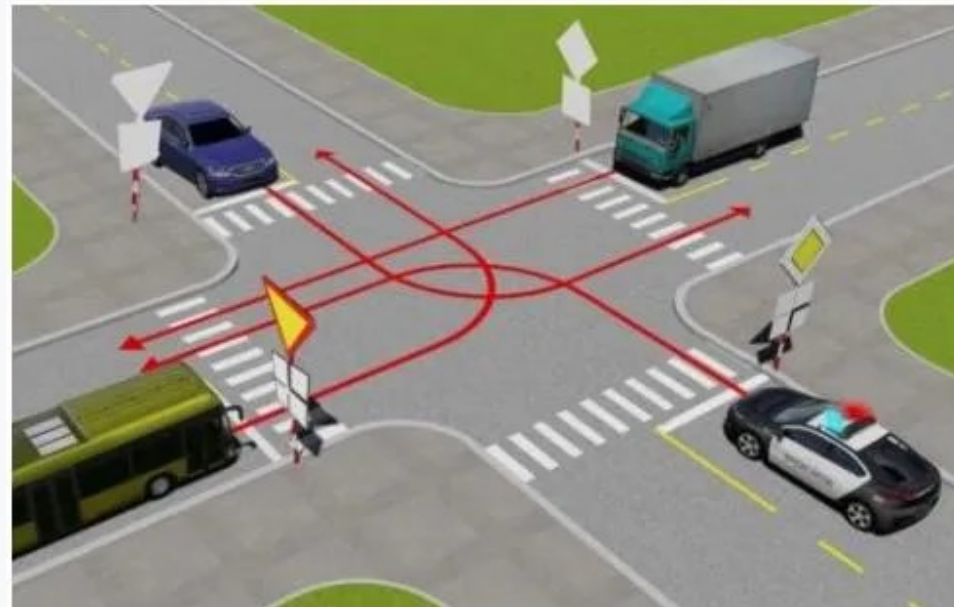
D Xe con, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe tải, xe khách.



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- A Xe tải, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe khách, xe con.
- B Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe khách, xe con, xe tải.
- C Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con, xe tải, xe khách.
- D Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe tải, xe khách, xe con.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

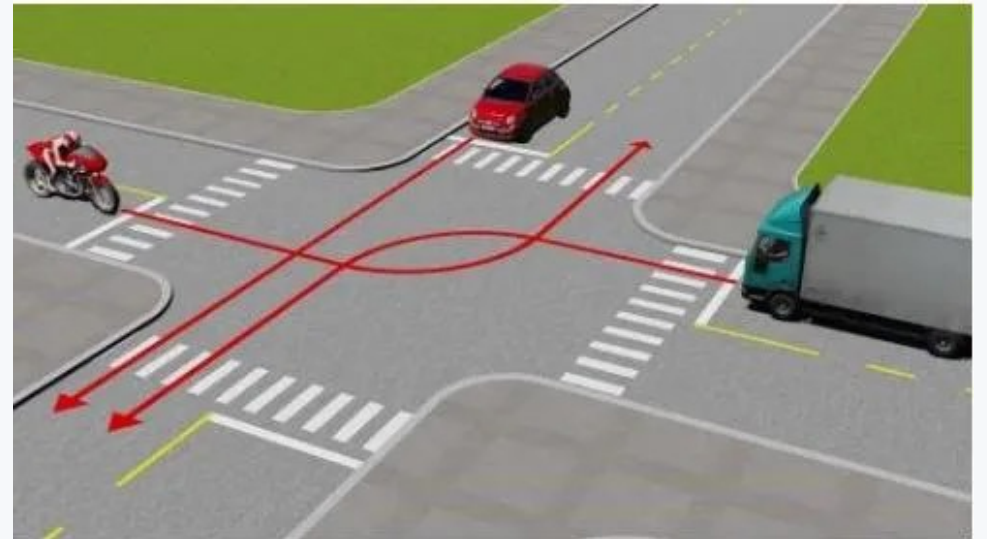
A Xe tải, xe con, xe mô tô.

B Xe con, xe tải, xe mô tô.

C Xe mô tô, xe con, xe tải.

ĐÁP ÁN

D Xe con, xe mô tô, xe tải.

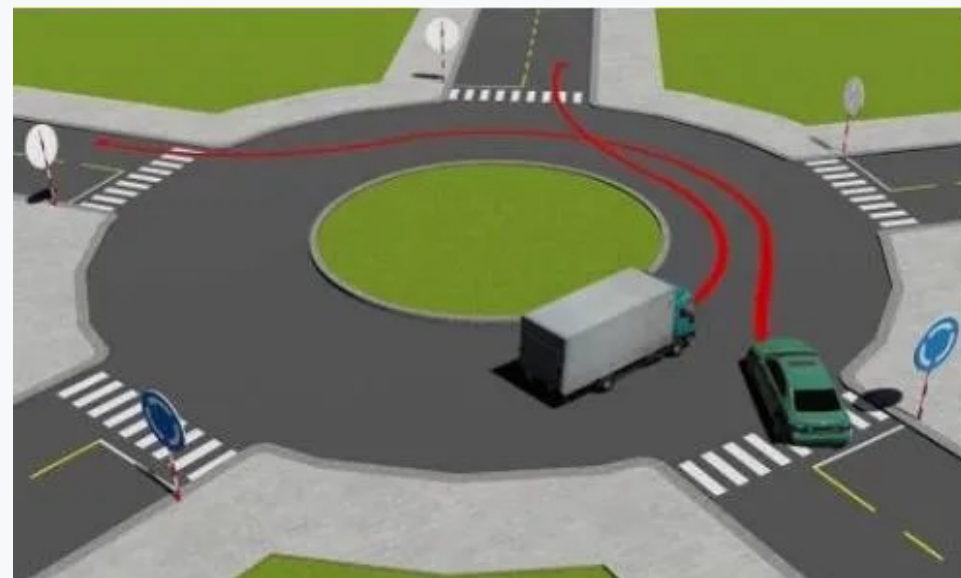


Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe con.

ĐÁP ÁN

B Xe tải.

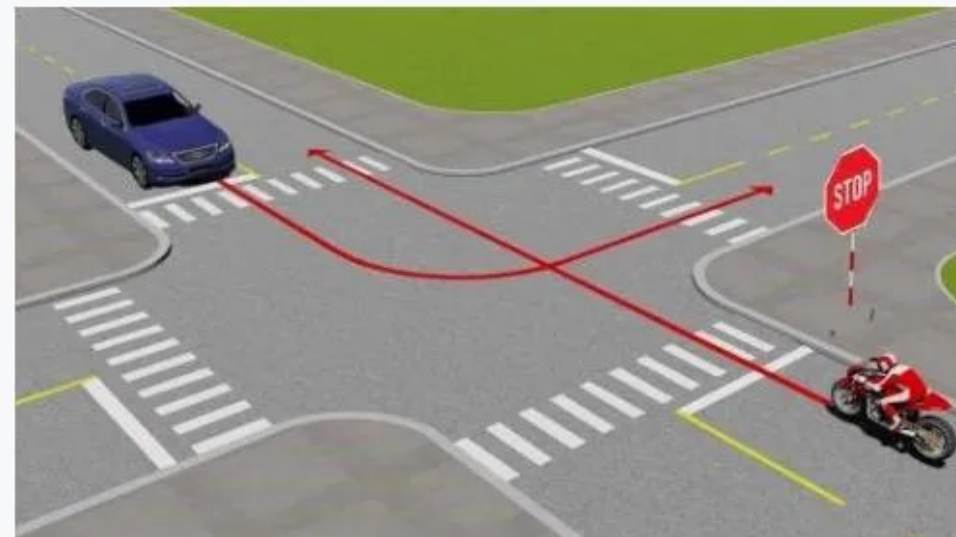


Trường hợp này xe nào được quyền đi trước?

A Xe mô tô.

B Xe con.

ĐÁP ÁN



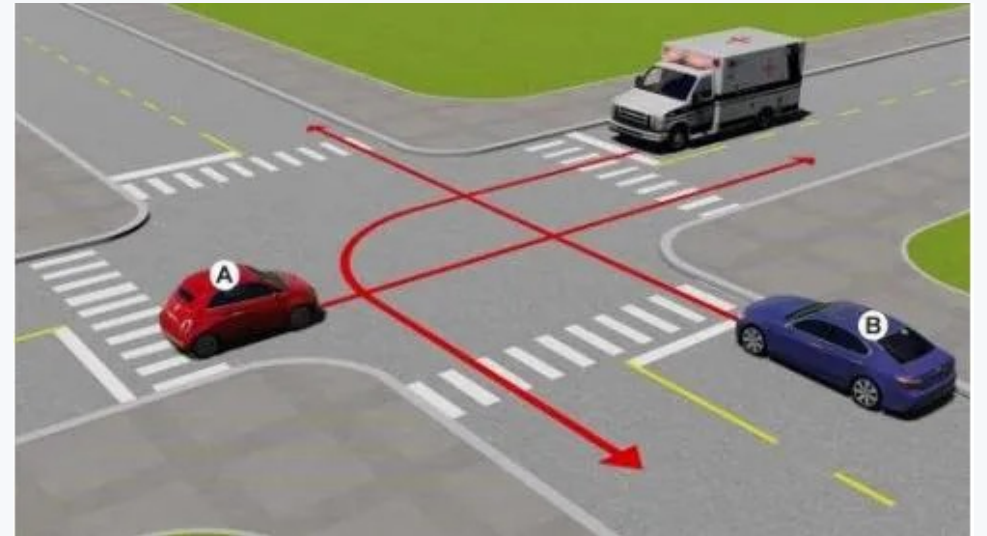
Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe con (A), xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con (B).

ĐÁP ÁN

B Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con (B), xe con (A).

C Xe con (B), xe con (A), xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu.



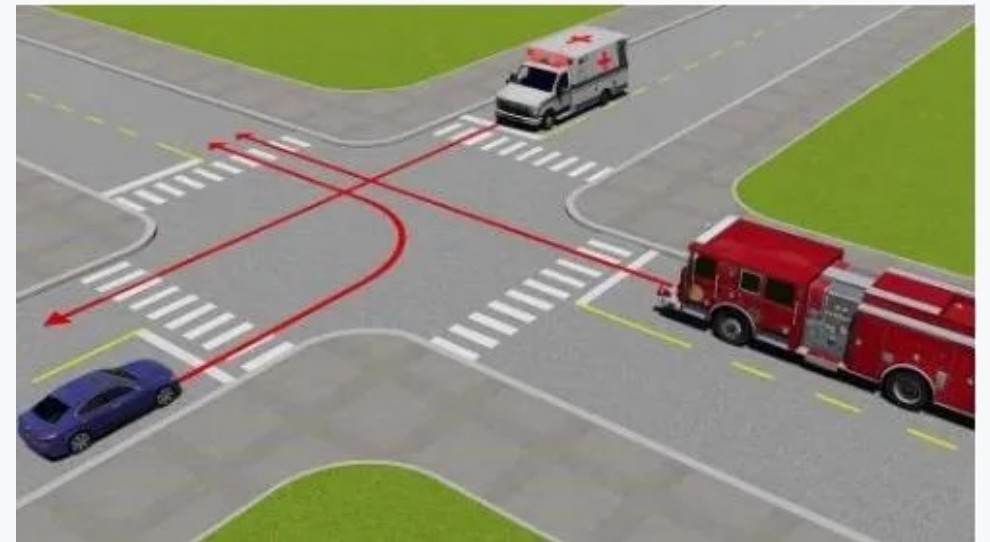
Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe con.

B Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy, xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con.

ĐÁP ÁN

C Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu, xe con, xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.



Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



A Xe mô tô.

B Xe cứu thương đi làm nhiệm vụ cấp cứu.

ĐÁP ÁN

Theo hướng mũi tên, xe nào phải nhường đường đi cuối cùng qua nơi giao nhau này?

A Xe khách.

ĐÁP ÁN

B Xe tải.

C Xe con.

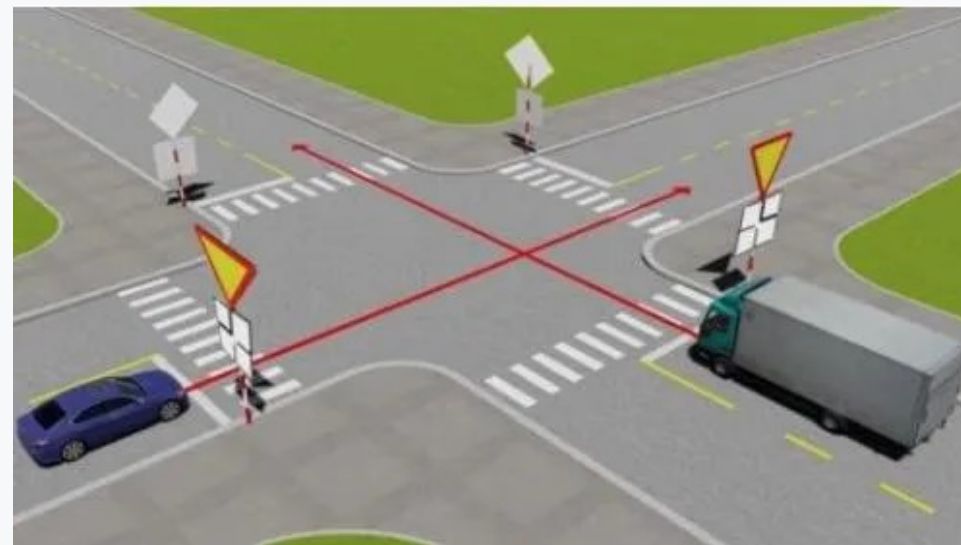


Theo hướng mũi tên, xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?

A Xe con.

ĐÁP ÁN

B Xe tải.

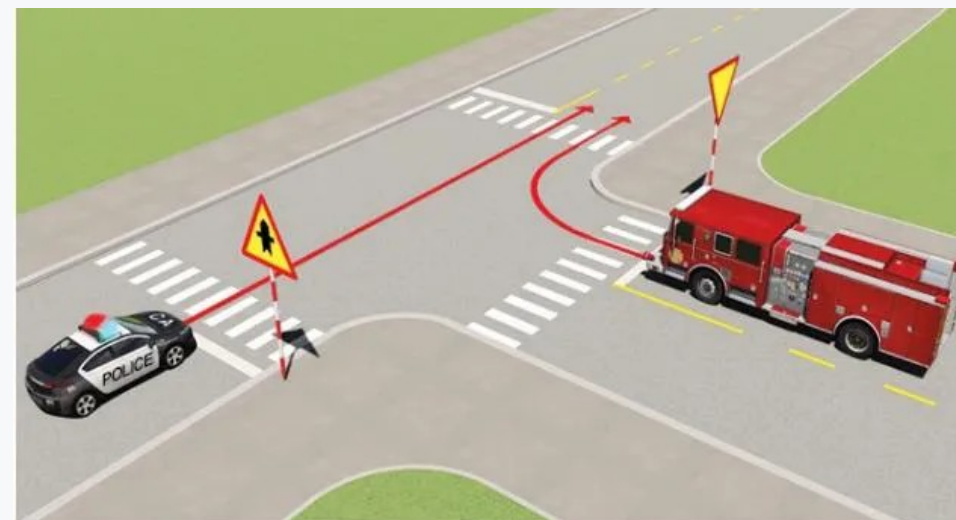


Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

A Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

B Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.

ĐÁP ÁN

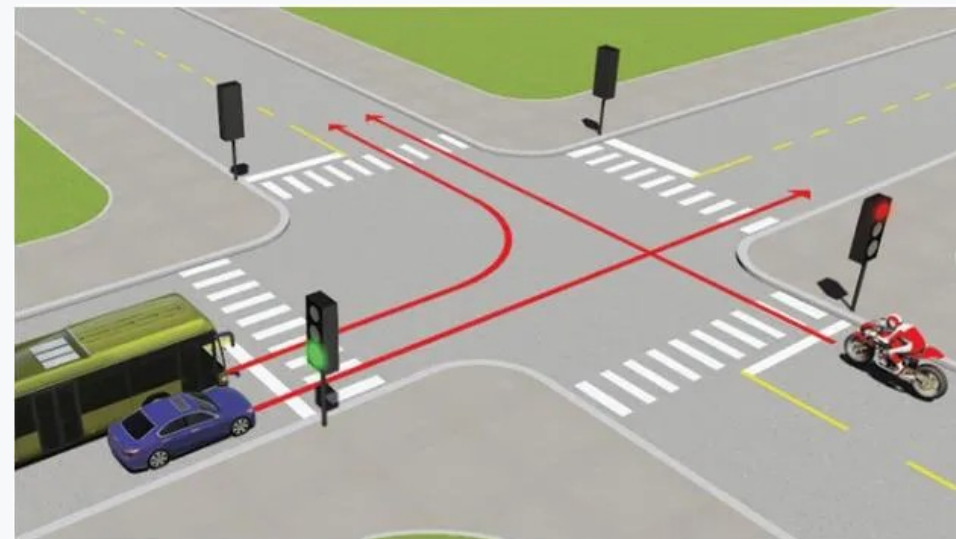


Theo tín hiệu đèn, xe nào được phép đi?

A Xe con và xe khách.

ĐÁP ÁN

B Xe mô tô.



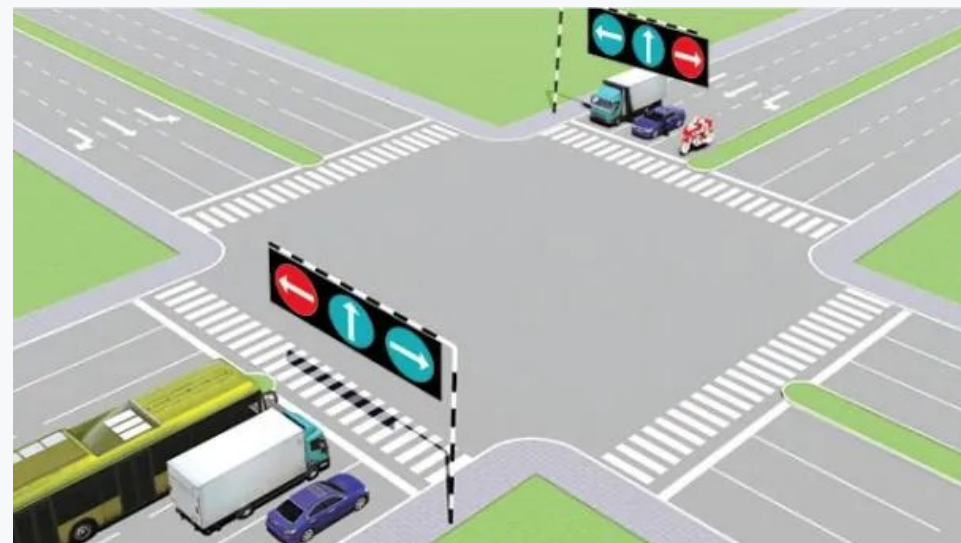
Theo tín hiệu đèn, xe nào đi là đúng quy tắc giao thông?

A Xe khách, xe mô tô.

B Xe con, xe tải.

ĐÁP ÁN

C Xe tải, xe mô tô.



Trong trường hợp này xe nào được quyền đi trước?

A Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

B Xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

ĐÁP ÁN



Theo tín hiệu đèn, xe tải đi theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?

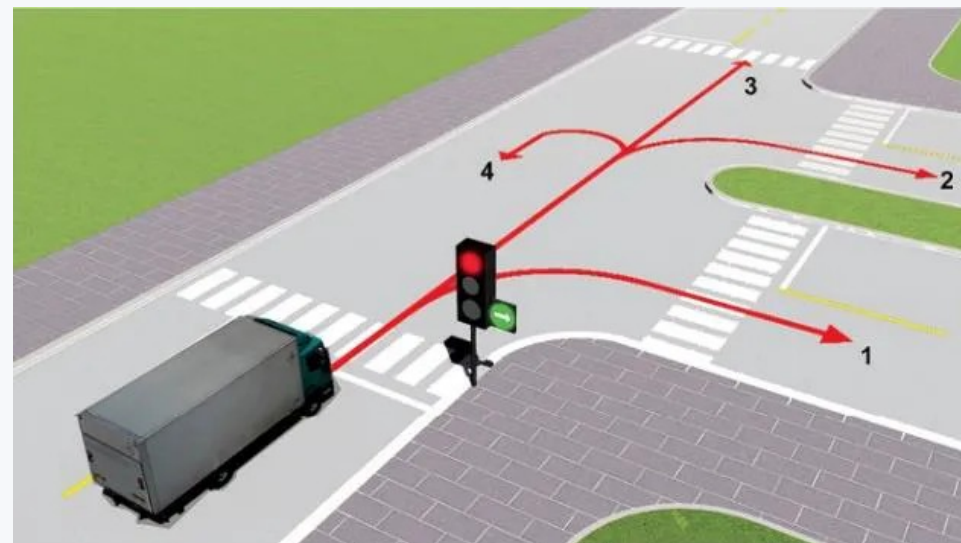
A Hướng 2, 3, 4.

B Chỉ hướng 1.

ĐÁP ÁN

C Hướng 1 và 2.

D Hướng 3 và 4.



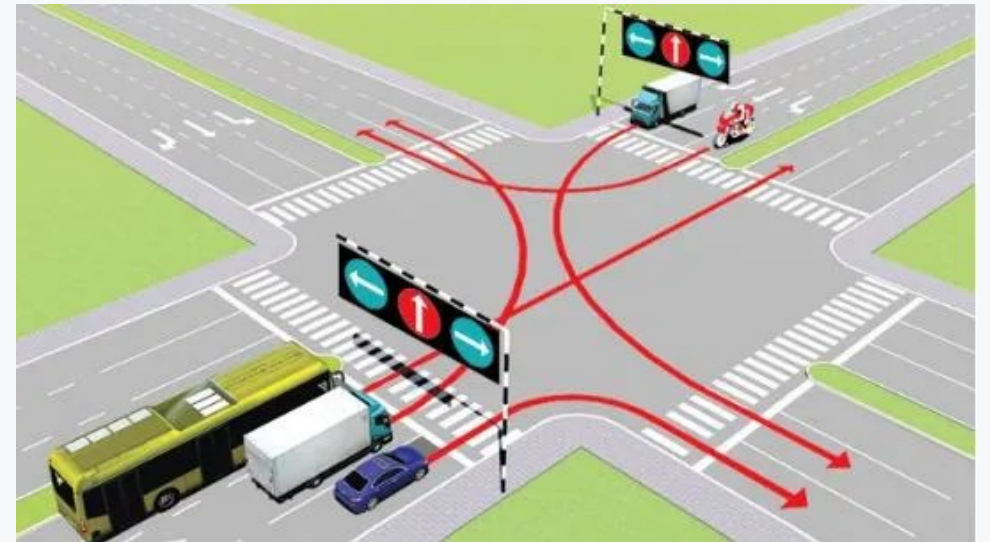
Các xe đi theo hướng mũi tên, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe khách, xe tải, xe mô tô.

ĐÁP ÁN

B Xe tải, xe con, xe mô tô.

C Xe khách, xe con, xe mô tô.



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

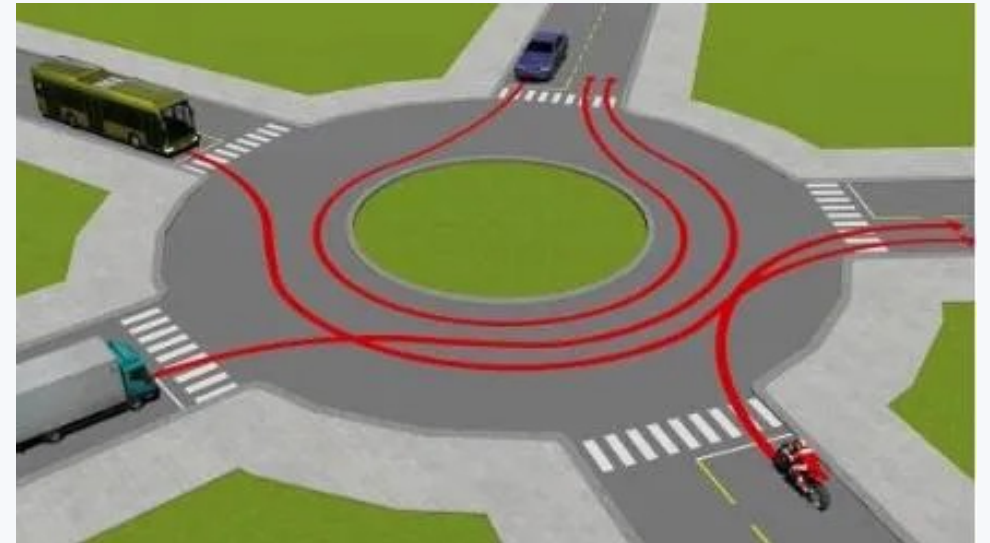
A Xe khách, xe tải, xe mô tô, xe con.

B Xe con, xe khách, xe tải, xe mô tô.

C Xe mô tô, xe tải, xe khách, xe con.

ĐÁP ÁN

D Xe mô tô, xe tải, xe con, xe khách.



Trong trường hợp này xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe tải.

ĐÁP ÁN

B Xe con và mô tô.

C Cả ba xe.

D Xe con và xe tải.



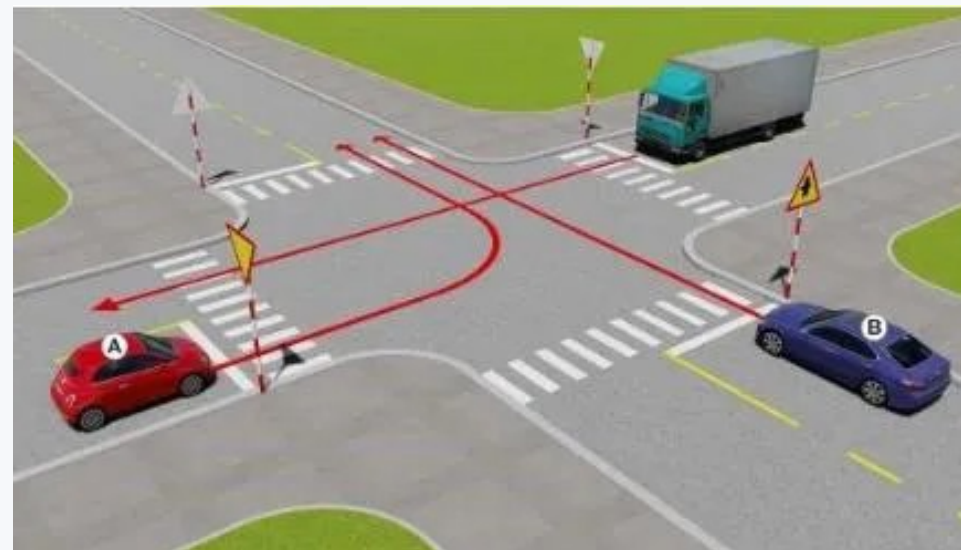
Theo hướng mũi tên, xe nào được quyền đi trước?

A Xe tải.

B Xe con (B).

ĐÁP ÁN

C Xe con (A).



Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy được phép đi?

A Cả ba hướng

ĐÁP ÁN

B Chỉ hướng 1 và 3.

C Chỉ hướng 1.



Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?

A Cả hai xe.

ĐÁP ÁN

B Không xe nào vi phạm.

C Chỉ xe mô tô vi phạm.

D Chỉ xe tải vi phạm.



Xe nào đỗ vi phạm quy tắc giao thông?

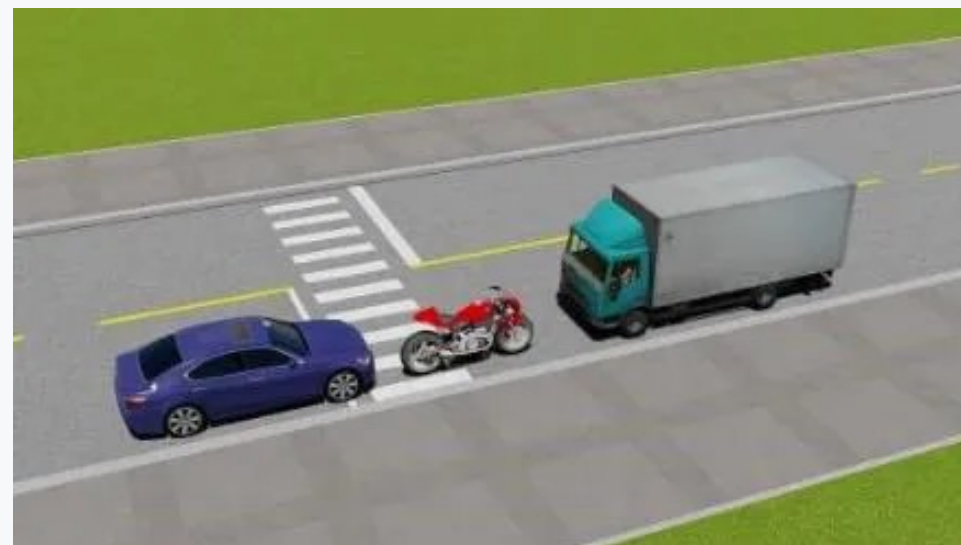
A Chỉ xe mô tô.

B Chỉ xe tải.

C Cả ba xe.

ĐÁP ÁN

D Chỉ xe mô tô và xe tải.

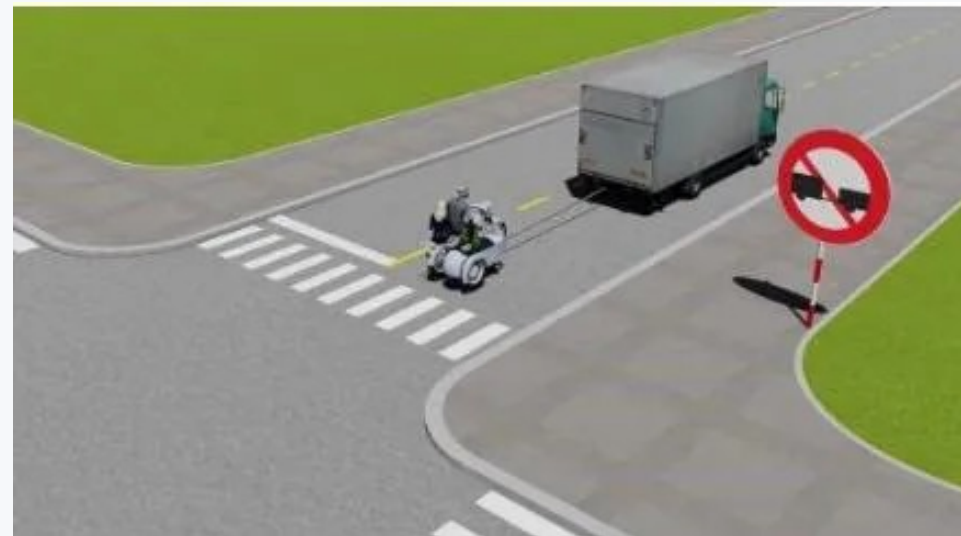


Xe tải kéo xe mô tô ba bánh như hình này có đúng quy tắc giao thông không?

A Đúng.

B Không đúng.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, hướng nào xe không được phép đi?

A Hướng 2 và 5.

B Chỉ hướng 1.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe ô tô không được phép đi?

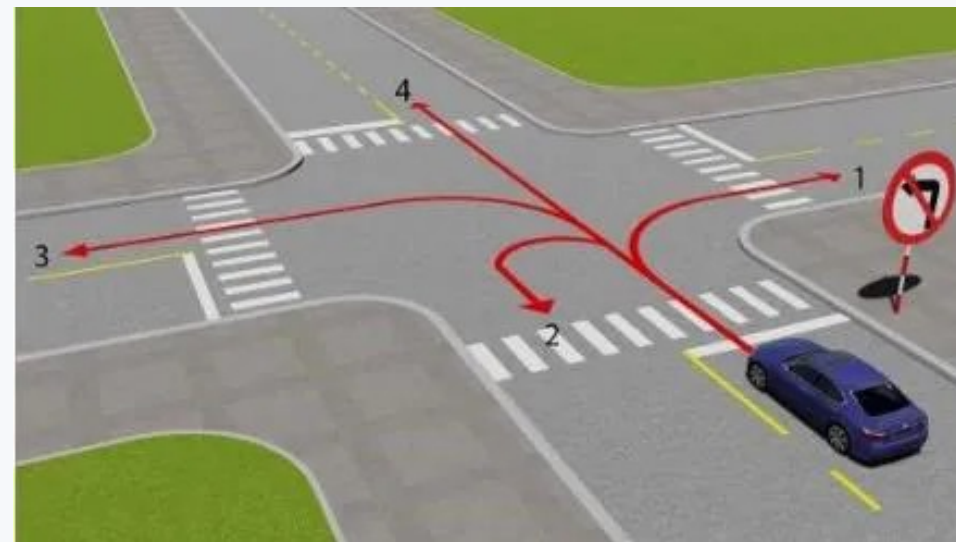
A Hướng 1 và 2

B Hướng 3

ĐÁP ÁN

C Hướng 1 và 4

D Hướng 2 và 3



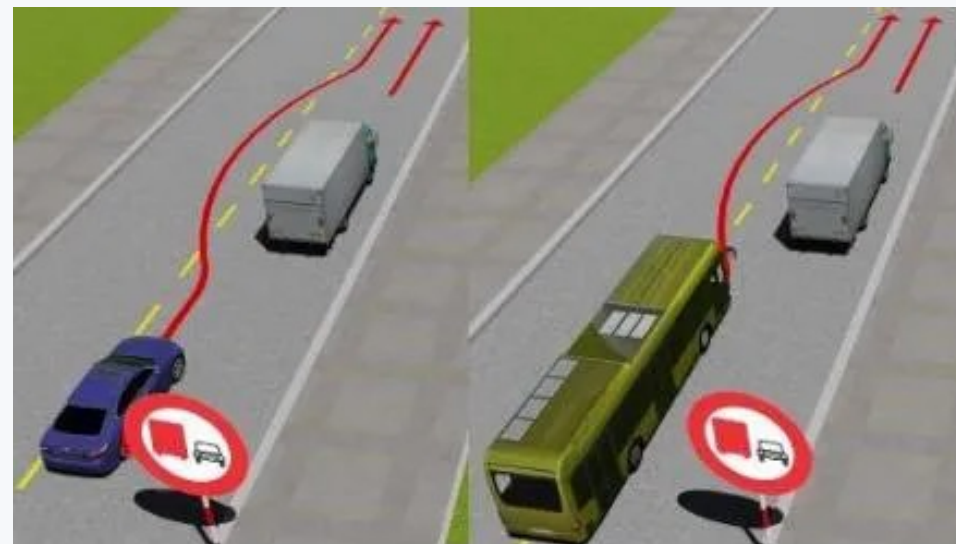
Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?

A Cả hai xe đều đúng.

ĐÁP ÁN

B Xe con.

C Xe khách.



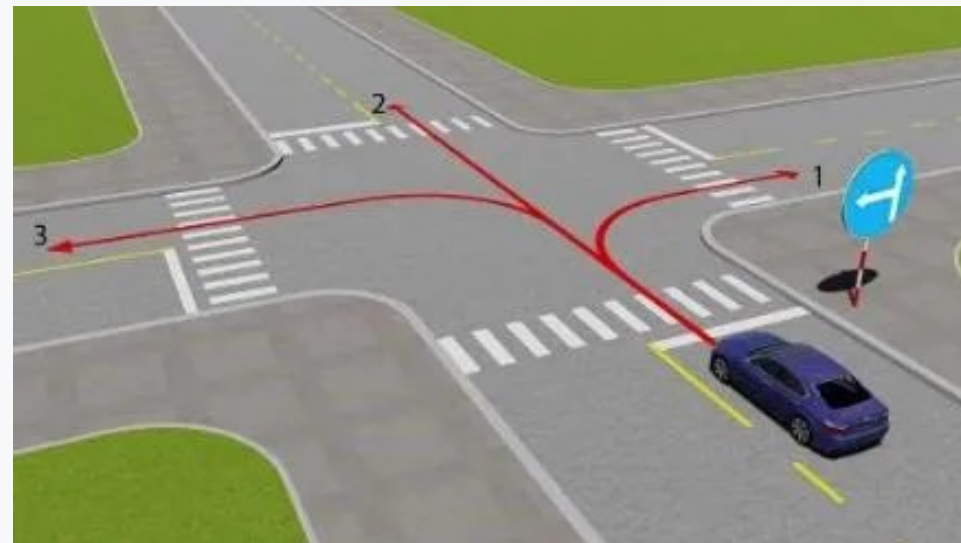
Theo hướng mũi tên, gặp biển hướng đi phải theo đặt trước ngã tư, những hướng nào xe được phép đi?

A Hướng 2 và 3.

ĐÁP ÁN

B Hướng 1, 2 và 3.

C Hướng 1 và 3.



Xe kéo nhau như hình này có vi phạm quy tắc giao thông không?

A Không.

B Vi phạm.

ĐÁP ÁN



Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe khách.

ĐÁP ÁN

B Xe tải.

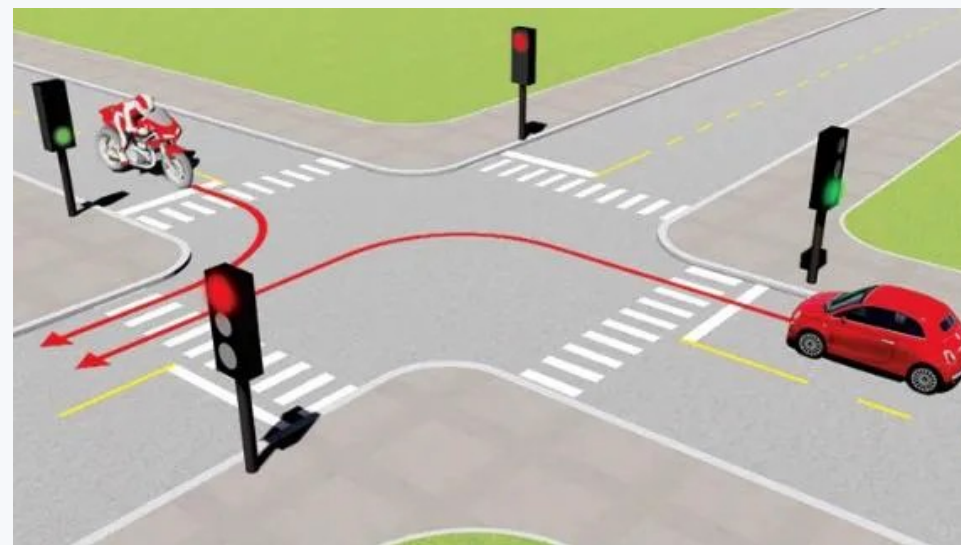


Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

A Xe con.

B Xe mô tô.

ĐÁP ÁN



Xe kéo nhau trong trường hợp này đúng quy định không?

A Không đúng.

ĐÁP ÁN

B Đúng.



Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe ô tô con được phép đi?

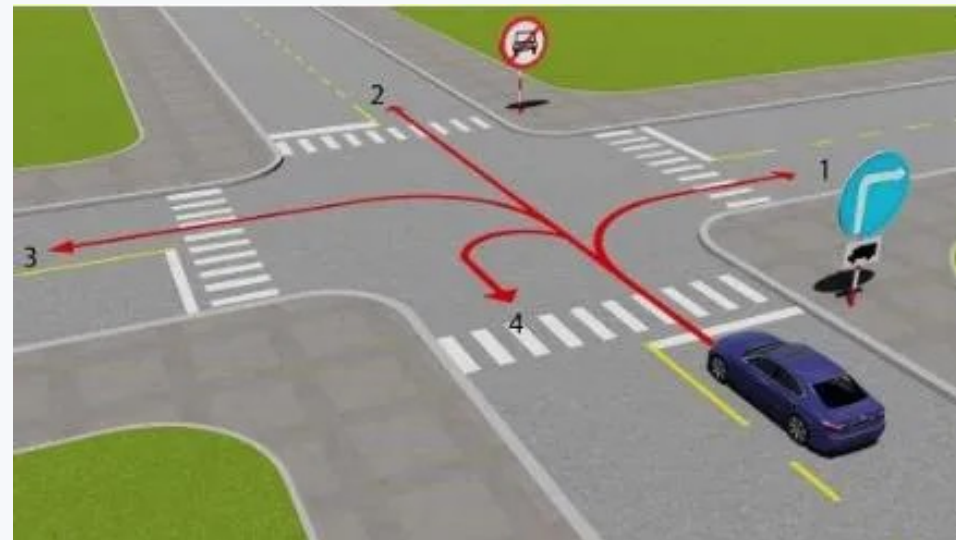
A Hướng 1.

B Hướng 1, 3 và 4.

ĐÁP ÁN

C Hướng 2, 3 và 4.

D Cả bốn hướng.



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

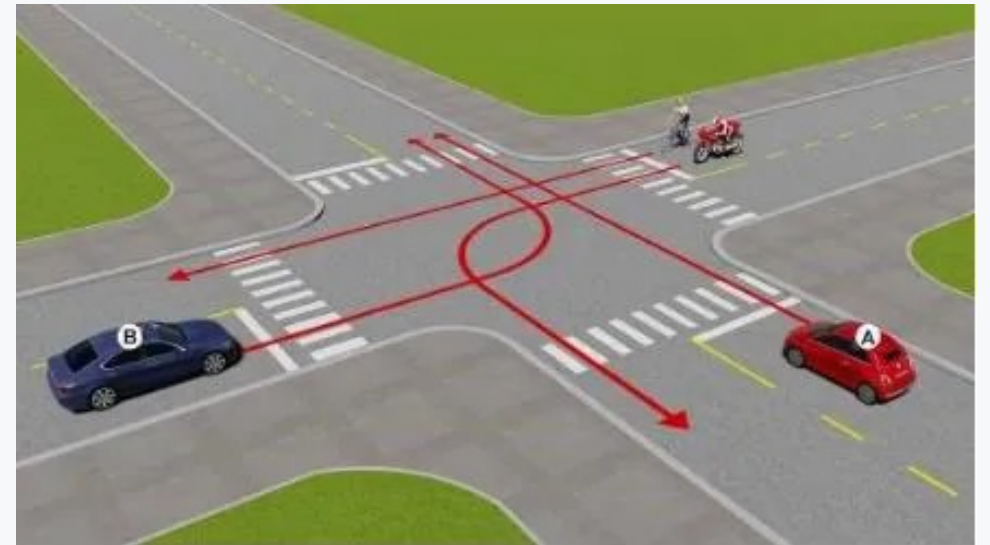
A Xe con (A), xe mô tô, xe con (B), xe đạp.

B Xe con (B), xe đạp, xe mô tô, xe con (A).

C Xe con (A), xe con (B), xe mô tô + xe đạp.

D Xe mô tô + xe đạp, xe con (A), xe con (B).

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe tải được phép đi?

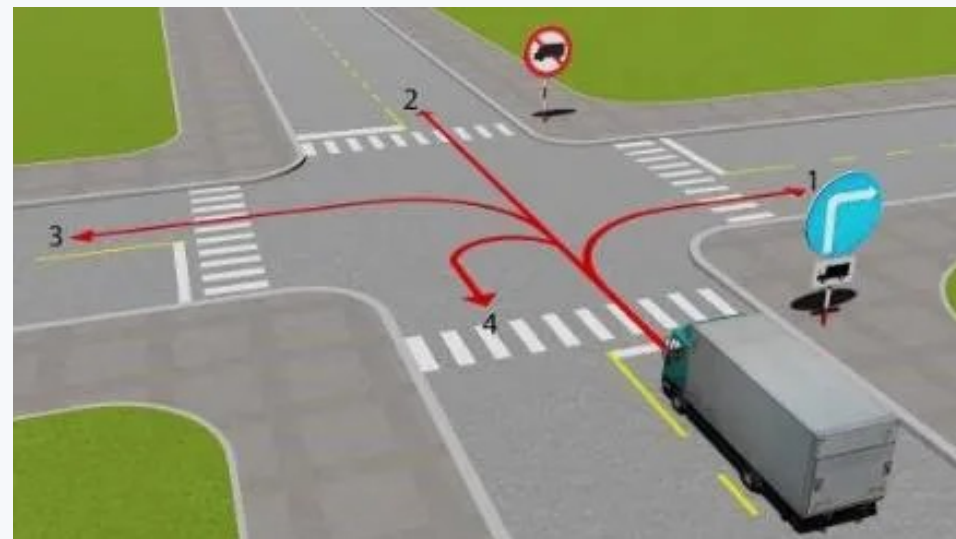
A Chỉ hướng 1.

ĐÁP ÁN

B Hướng 1, 3 và 4.

C Hướng 1, 2 và 3.

D Cả bốn hướng.

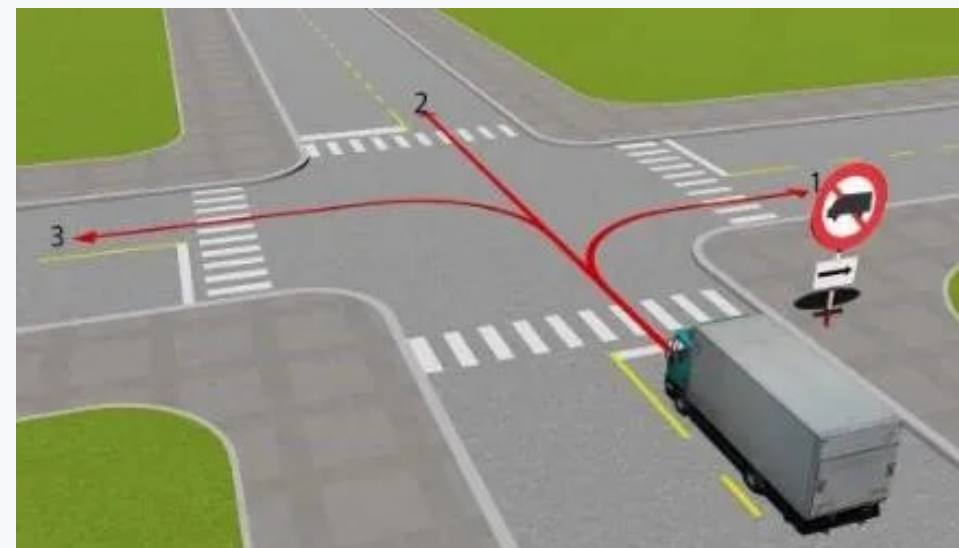


Những hướng nào xe tải được phép đi?

A Cả ba hướng.

B Hướng 2 và 3.

ĐÁP ÁN



Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?

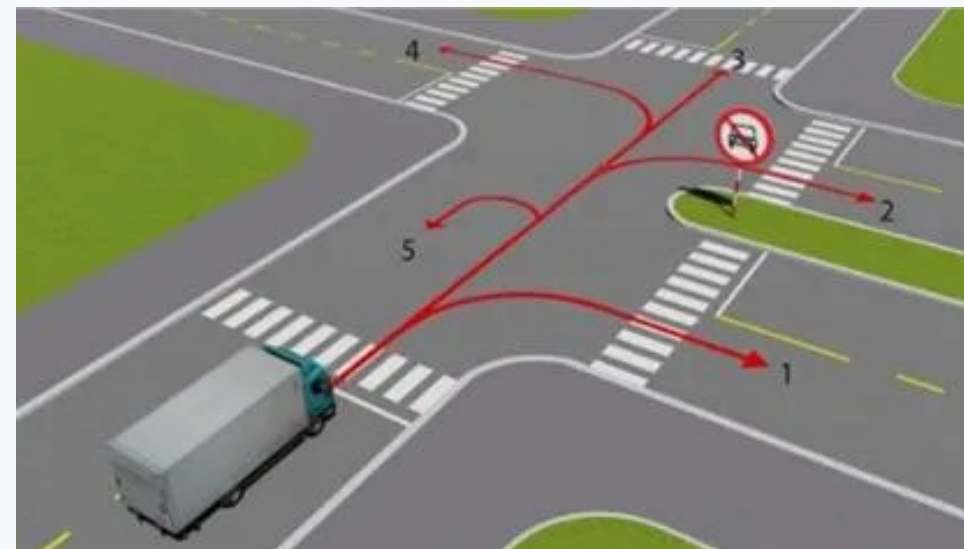
A Chỉ hướng 1.

B Hướng 1 và 4.

C Hướng 1 và 5.

ĐÁP ÁN

D Hướng 1, 4 và 5.



Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?

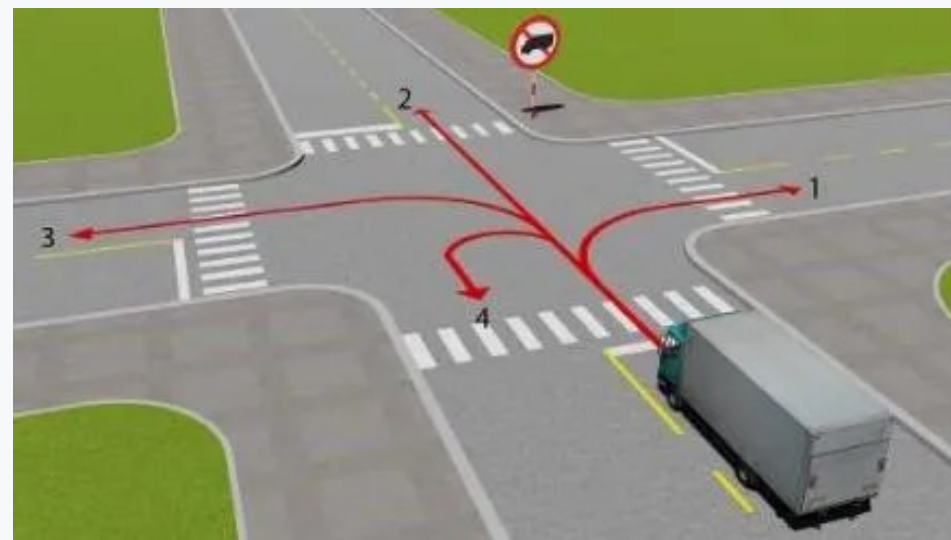
A Cả bốn hướng.

B Trừ hướng 2.

ĐÁP ÁN

C Hướng 2, 3 và 4.

D Trừ hướng 4.

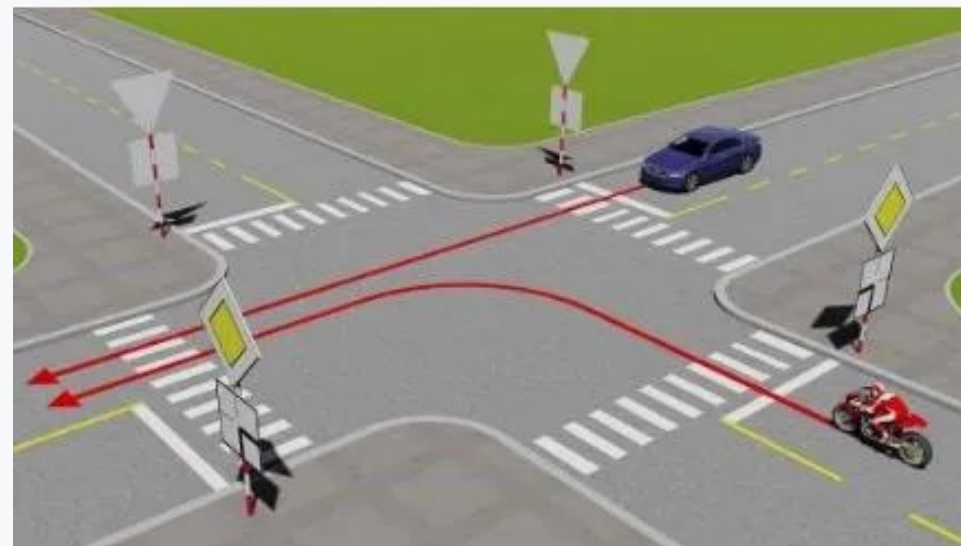


Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?

A Xe mô tô.

ĐÁP ÁN

B Xe con.

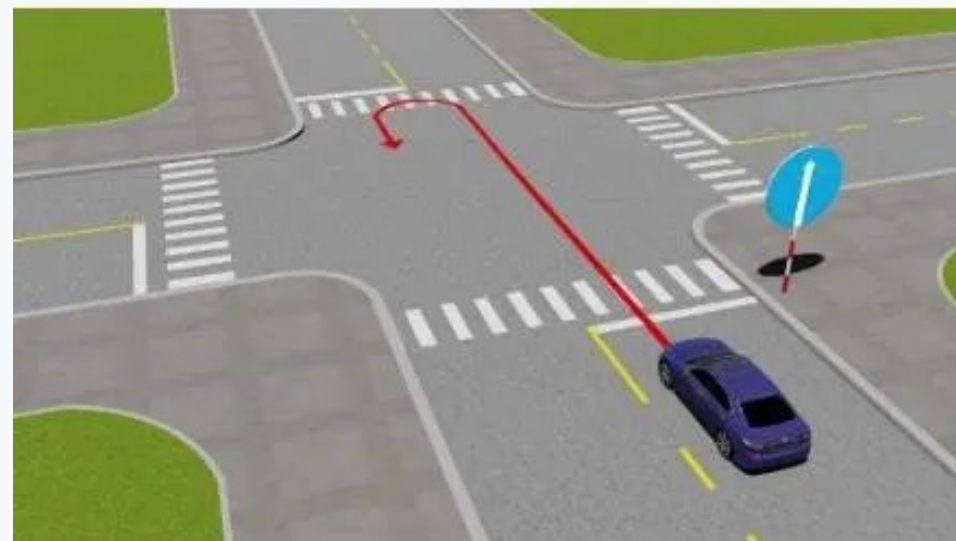


Xe ô tô con đi theo chiều mũi tên có vi phạm quy tắc giao thông không?

A Không vi phạm.

B Vi phạm.

ĐÁP ÁN



Xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

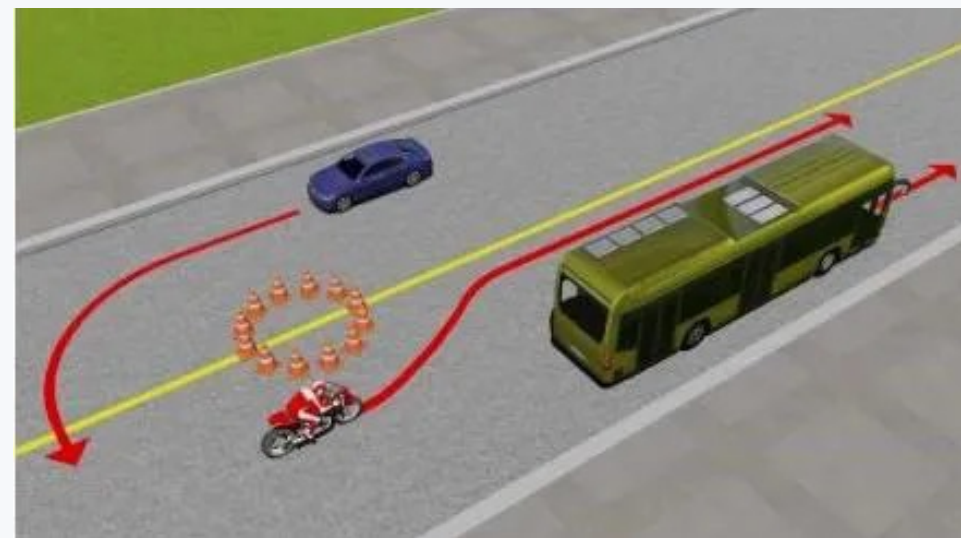
A Xe khách.

B Xe mô tô.

C Xe con.

ĐÁP ÁN

D Xe con và xe mô tô.



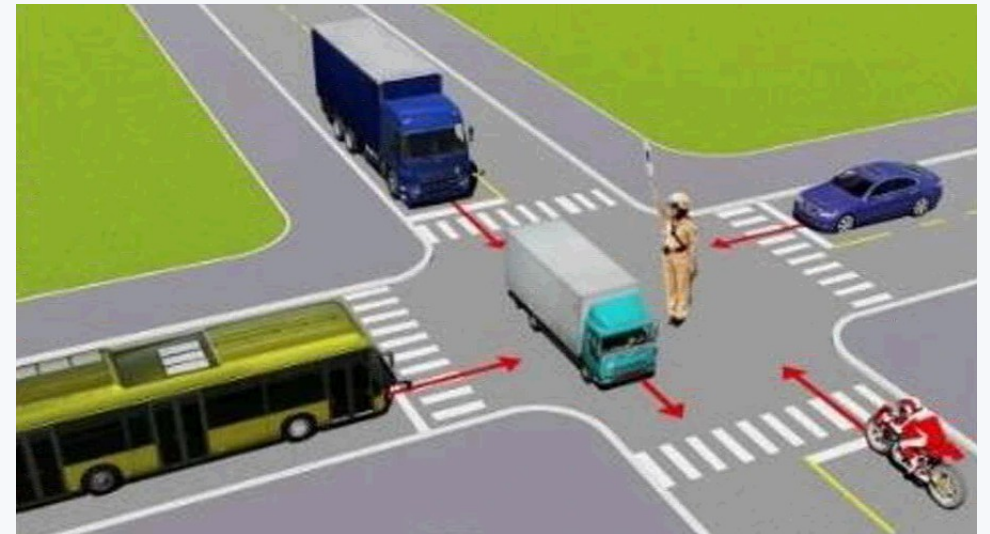
Các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Các xe ở phía tay phải và tay trái của người điều khiển được phép đi thẳng.

B Cho phép các xe ở mọi hướng được phép rẽ phải.

C Tất cả các xe phải dừng lại trước ngã tư, trừ những xe đã ở trong ngã tư được phép tiếp tục đi.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, xe nào được phép đi?

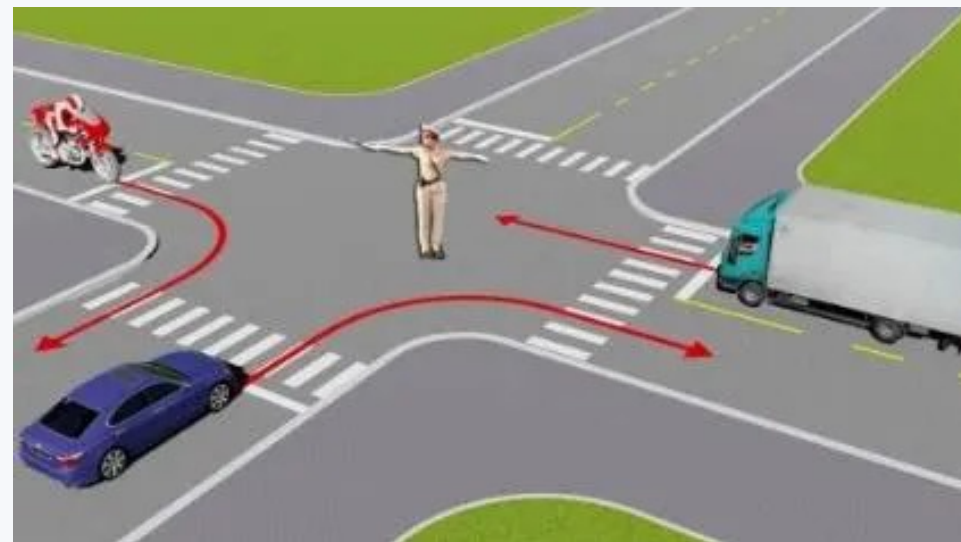
A Xe mô tô, xe con.

B Xe con, xe tải.

C Xe mô tô, xe tải.

ĐÁP ÁN

D Cả ba xe.

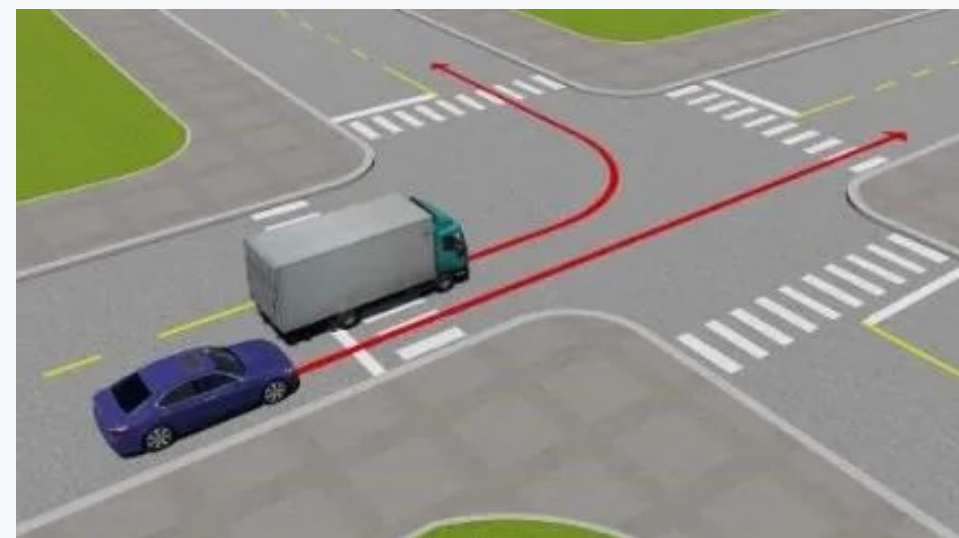


Xe con vượt xe tải như trường hợp này có đúng không?

A Đúng.

ĐÁP ÁN

B Không đúng.



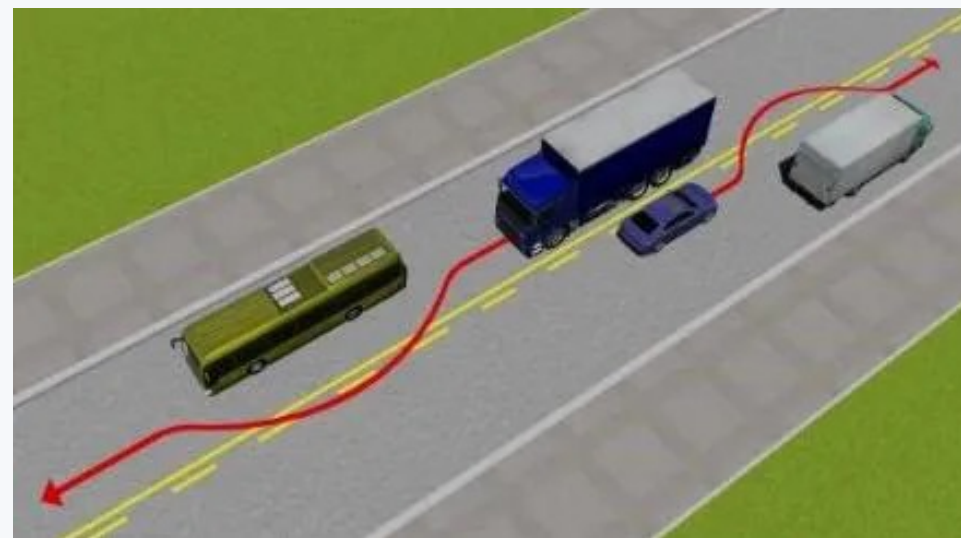
Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?

A Xe tải.

B Cả hai xe.

C Xe con.

ĐÁP ÁN



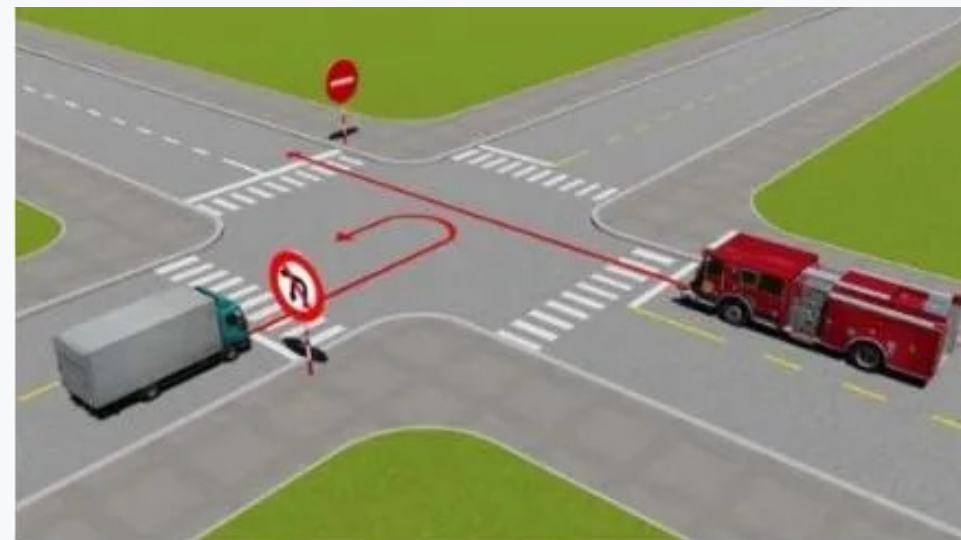
Đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ chữa cháy.

B Xe tải.

ĐÁP ÁN

C Cả hai xe.



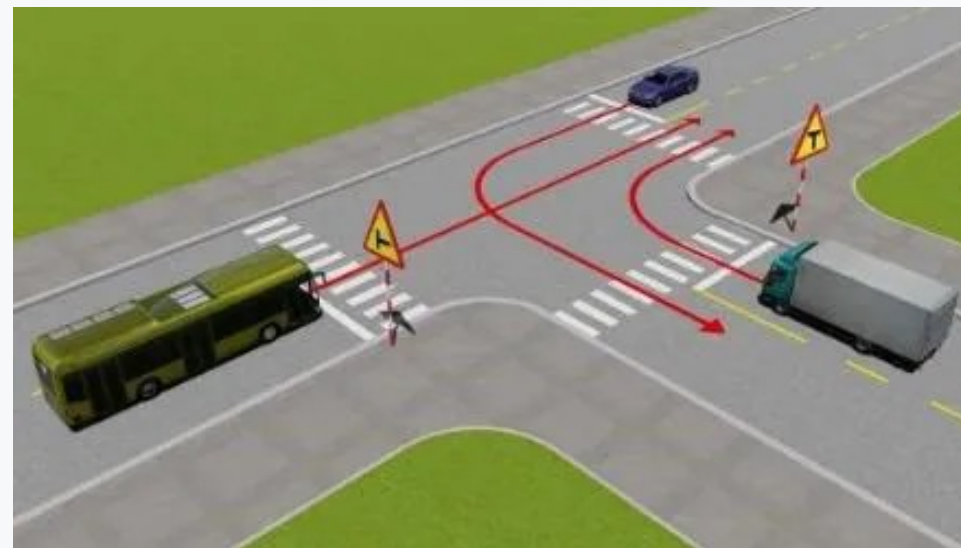
Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe khách, xe tải, xe con.

B Xe con, xe tải, xe khách.

C Xe tải, xe khách, xe con.

ĐÁP ÁN



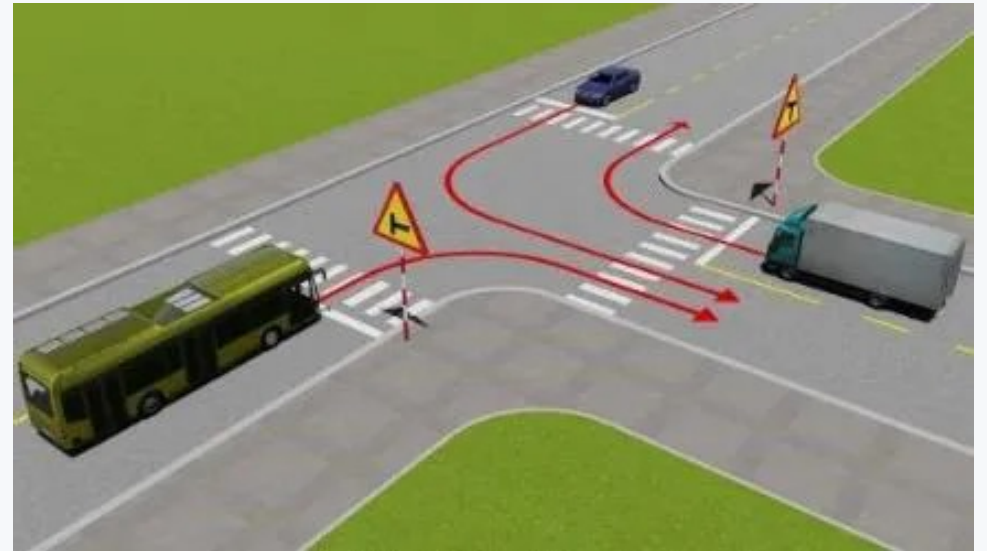
Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe khách và xe tải, xe con.

ĐÁP ÁN

B Xe tải, xe khách, xe con.

C Xe con, xe khách, xe tải.



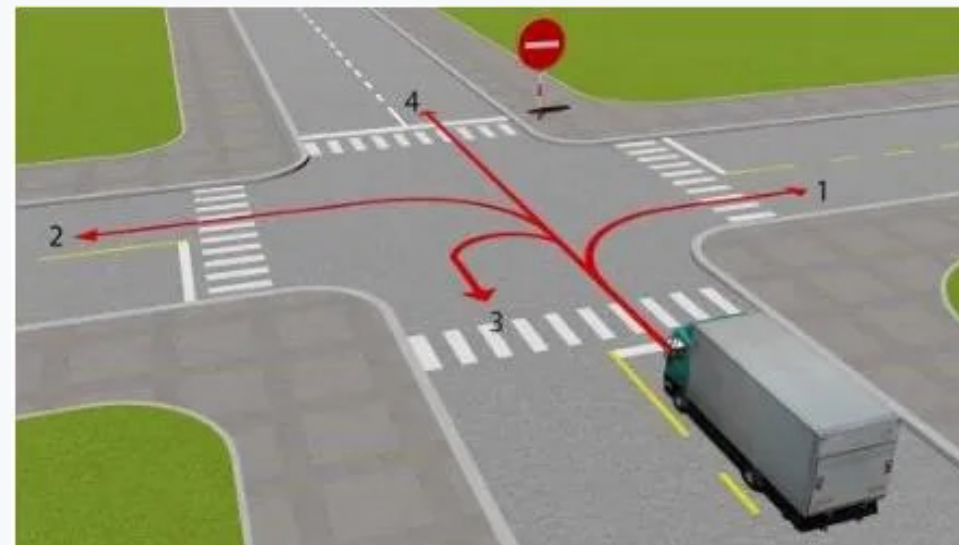
Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?

A Cả bốn hướng.

B Chỉ hướng 1 và 2.

C Trừ hướng 4.

ĐÁP ÁN



Theo hướng mũi tên, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng?

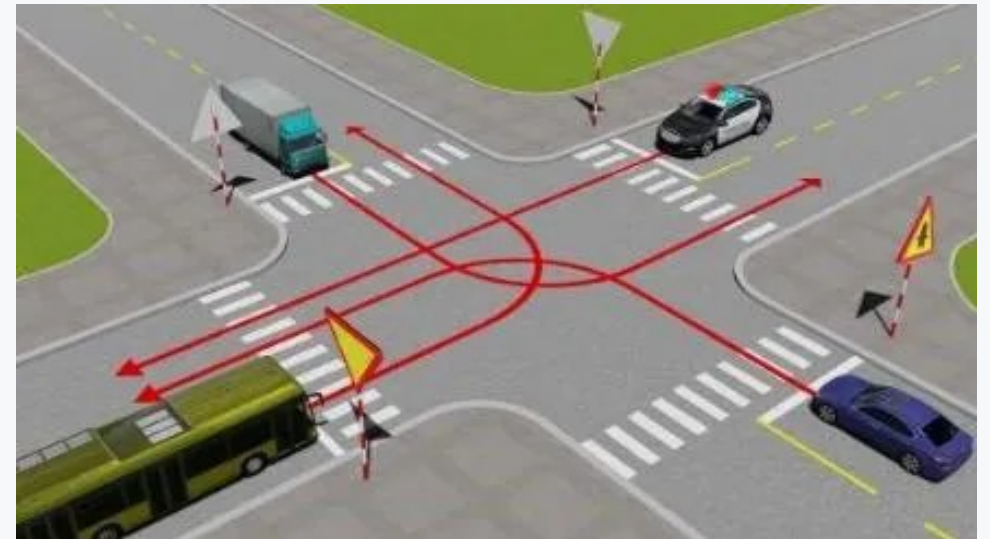
A Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con, xe tải, xe khách.

ĐÁP ÁN

B Xe con, xe khách và xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe tải.

C Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con, xe khách, xe tải.

D Xe con, xe tải, xe khách, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.



Những hướng nào ô tô tải được phép đi?

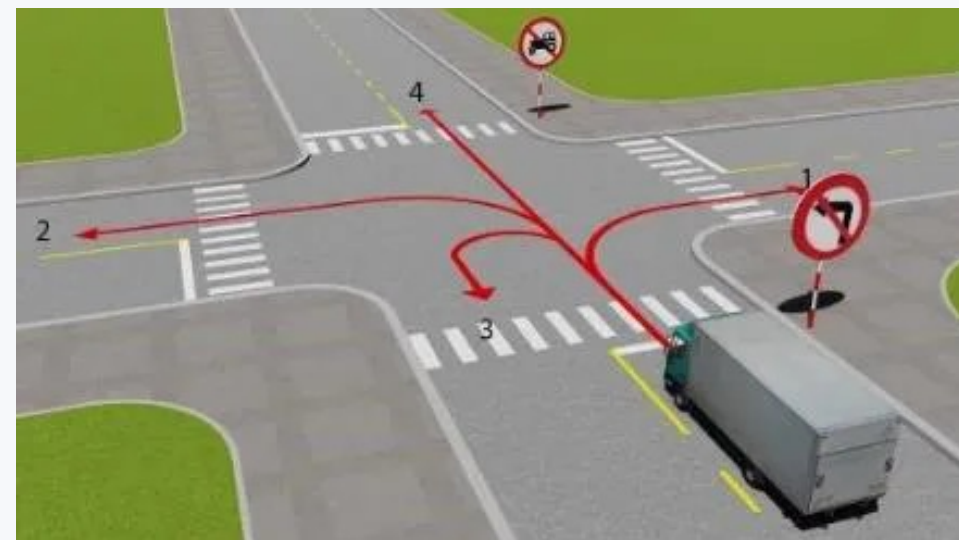
A Cả bốn hướng.

B Hướng 1, 2 và 3.

C Hướng 1 và 4.

D Hướng 1, 3 và 4.

ĐÁP ÁN



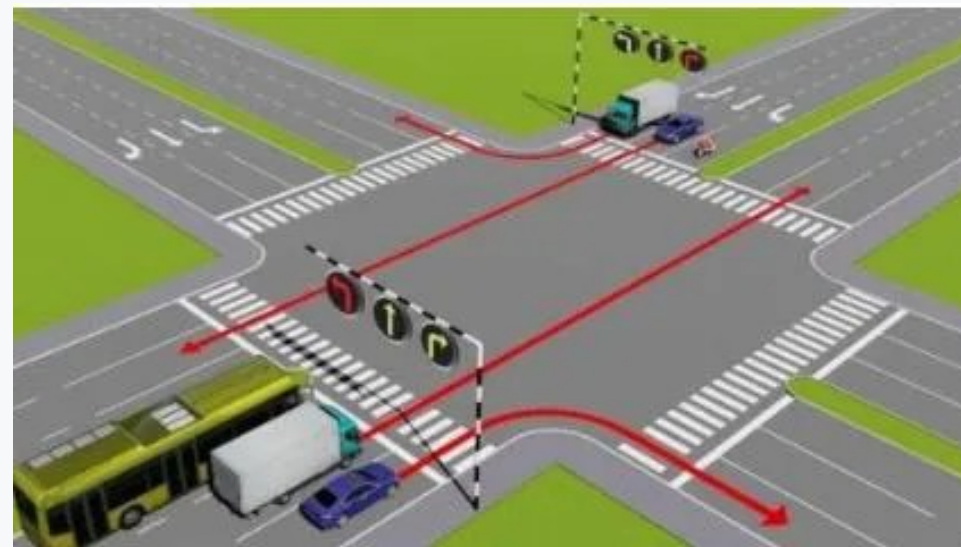
Trong hình dưới đây, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?

A Chỉ xe khách, xe mô tô.

B Tất cả các loại xe trên.

ĐÁP ÁN

C Không xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông.



Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe mô tô được phép đi?

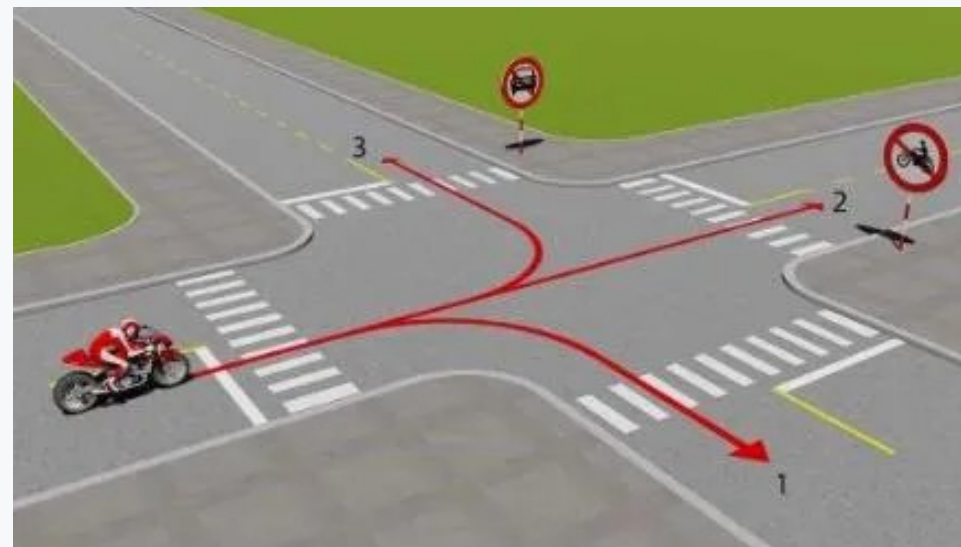
A Cả ba hướng

B Hướng 1 và 2

C Hướng 1 và 3

ĐÁP ÁN

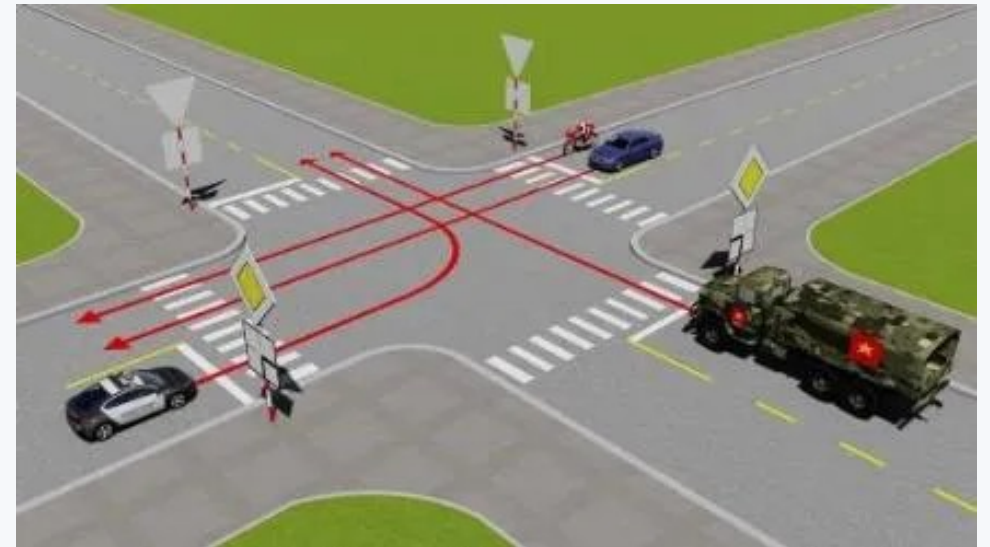
D Hướng 2 và 3



Trong trường hợp này, thứ tự xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

- A Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con + xe mô tô.
- B Xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe con + xe mô tô.**
- C Xe mô tô + xe con, xe quân sự đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

ĐÁP ÁN

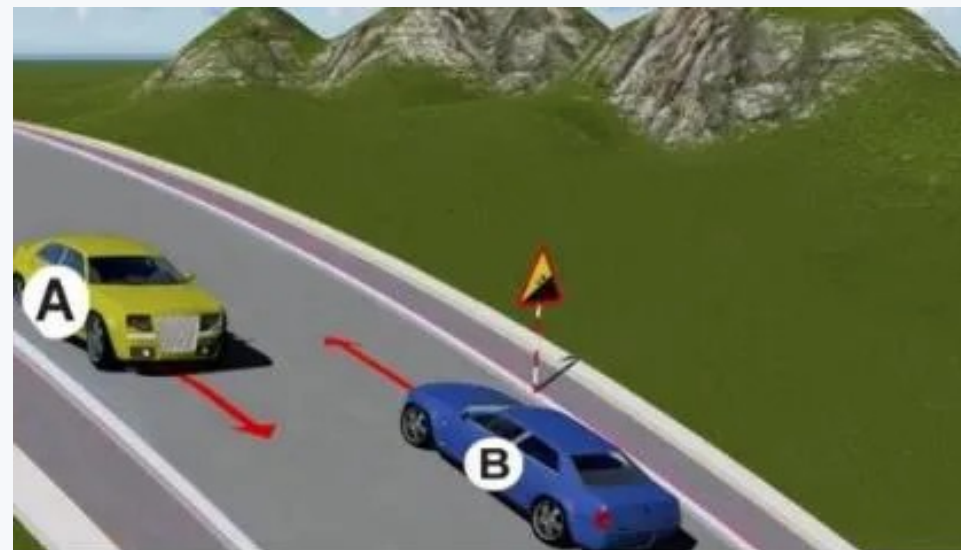


Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?

A Xe A.

ĐÁP ÁN

B Xe B.

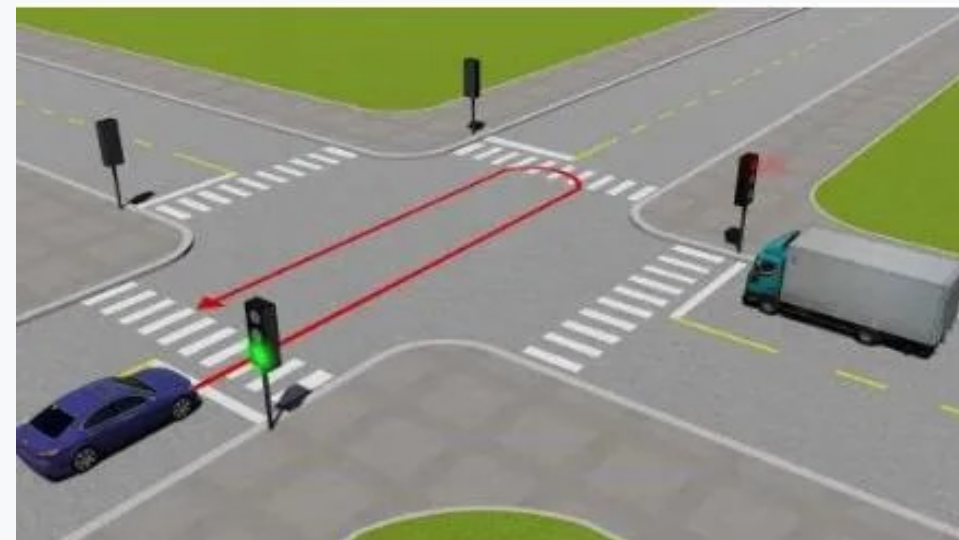


Xe con quay đầu đi ngược lại như hình vẽ dưới có vi phạm quy tắc giao thông không?

A Không vi phạm.

B Vi phạm.

ĐÁP ÁN



Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

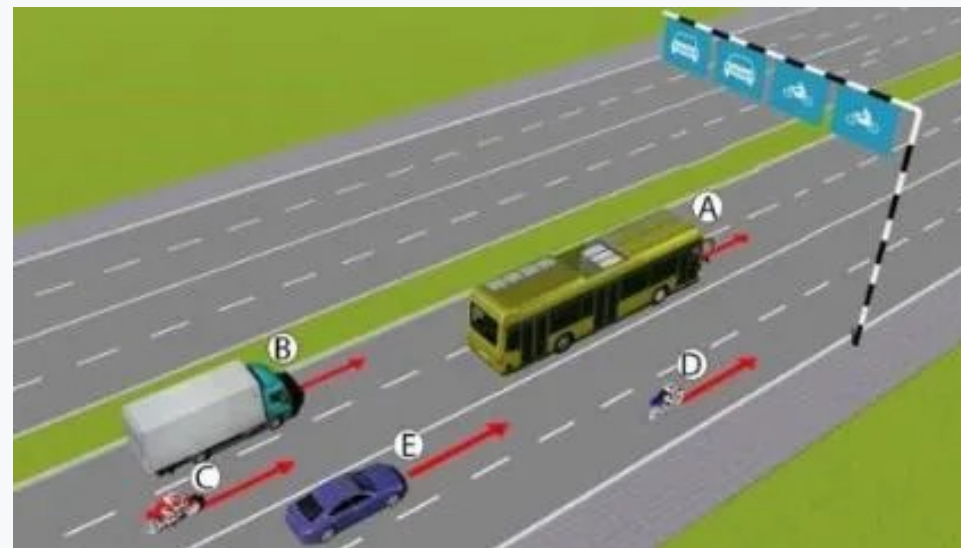
A Xe con (E), xe mô tô (C).

ĐÁP ÁN

B Xe tải (A), xe mô tô (D).

C Xe khách (B), xe mô tô (C).

D Xe khách (B), xe mô tô (D).



Để điều khiển cho xe đi thẳng, người lái xe phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?

A Nhường xe con rẽ trái trước.

ĐÁP ÁN

B Đi thẳng không nhường.



Người lái xe điều khiển xe đi theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?

A Chỉ hướng 2

B Hướng 1 và 2

ĐÁP ÁN

C Tất cả các hướng trừ hướng 3

D Tất cả các hướng trừ hướng 4

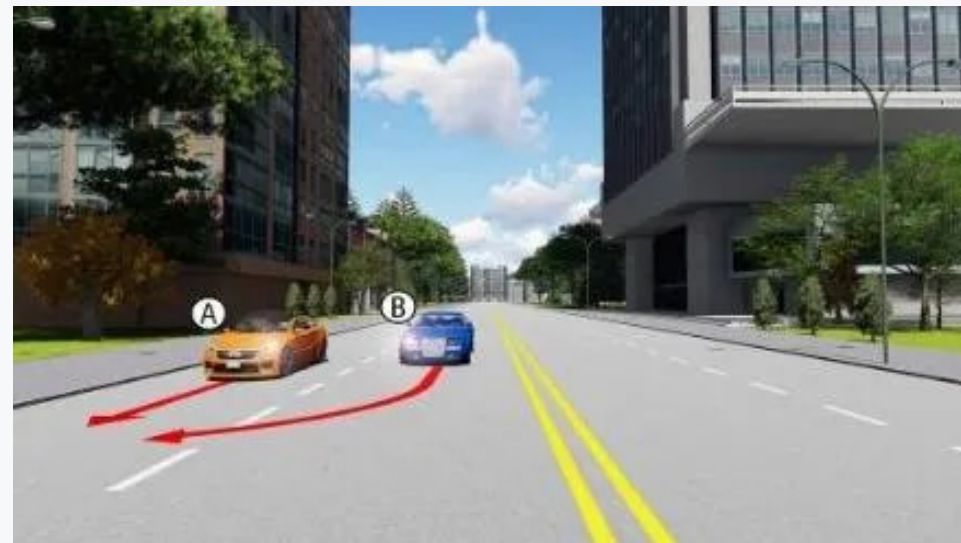


Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?

A Xe con (A).

B Xe con (B).

ĐÁP ÁN



Người lái xe điều khiển xe rẽ trái như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Rẽ trái ngay trước xe buýt.

B Rẽ trái trước xe tải.

C Nhường đường cho xe buýt và xe tải.

ĐÁP ÁN



Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

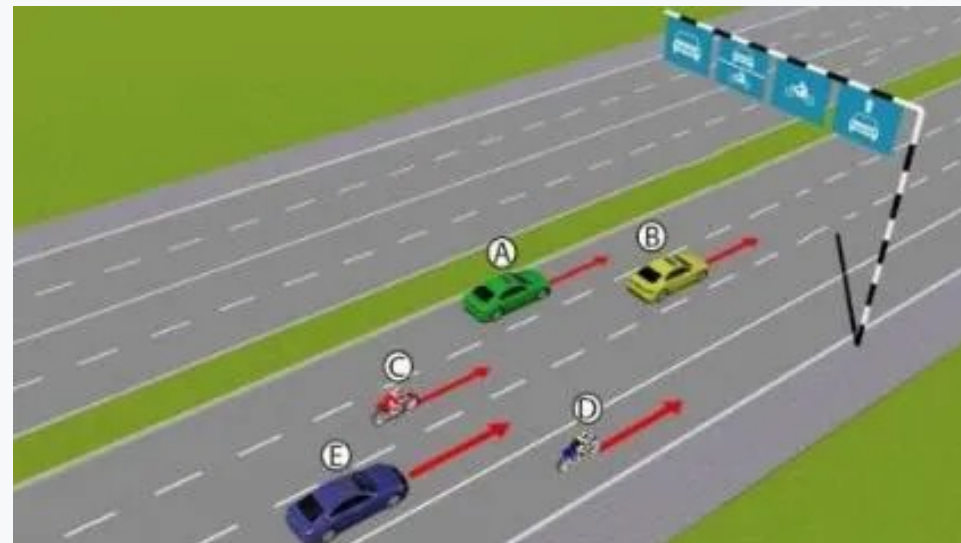
A Xe con (B), xe mô tô (C).

B Xe con (A), xe mô tô (C).

C Xe con (E), xe mô tô (D).

ĐÁP ÁN

D Tất cả các loại xe trên.

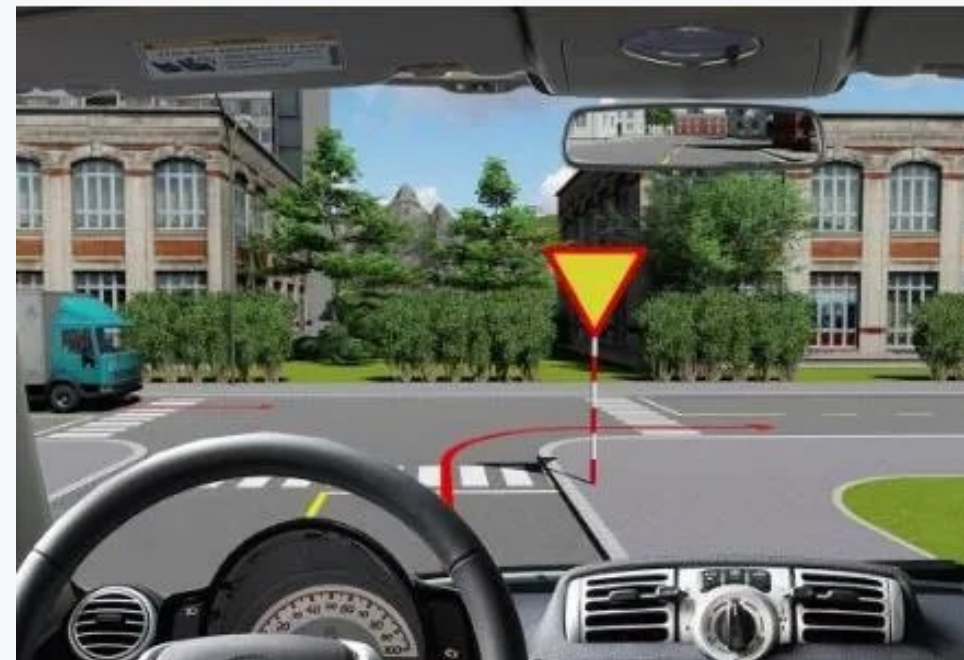


Xe nào đi trước là đúng quy tắc giao thông?

A Xe của bạn.

B Xe tải.

ĐÁP ÁN



Người lái xe có thể quay đầu xe như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Quay đầu theo hướng A.

ĐÁP ÁN

B Quay đầu theo hướng B.

C Cấm quay đầu.



Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?

A Xe con và xe tải, xe của bạn.

B Xe của bạn, xe tải, xe con.

C Xe của bạn và xe con, xe tải.

ĐÁP ÁN

D Xe của bạn, xe tải + xe con.



Khi muốn vượt xe tải, người lái xe phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?

A Tăng tốc cho xe chạy vượt qua.

B Bật tín hiệu báo hiệu bằng đèn hoặc còi, khi đủ điều kiện an toàn, tăng tốc cho xe chạy vượt qua.

ĐÁP ÁN

C Đánh lái sang làn bên trái và tăng tốc cho xe chạy vượt qua.



Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy tắc giao thông?

A Xe khách, xe mô tô.

B Xe tải, xe mô tô.

C Xe con, xe tải.

ĐÁP ÁN



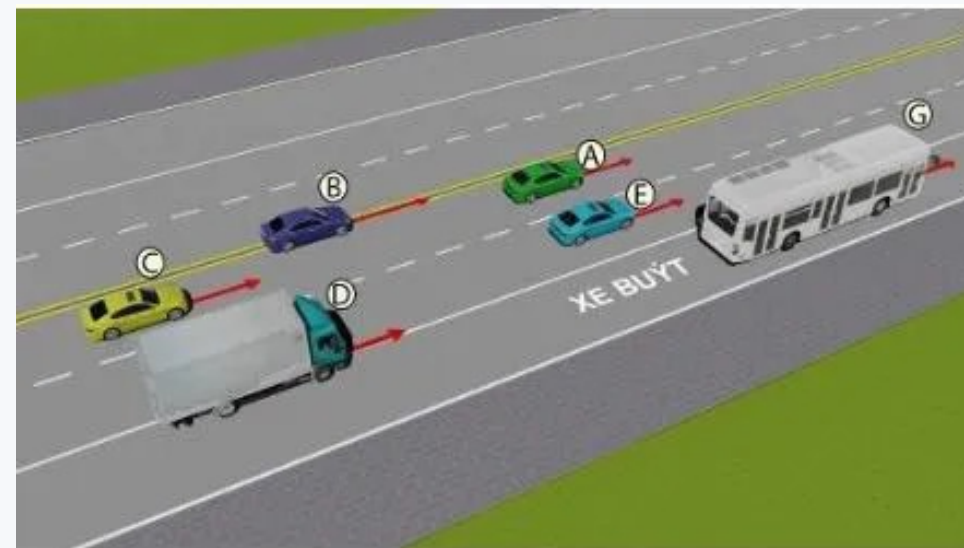
Trong hình dưới, những xe nào chấp hành quy tắc giao thông?

A Xe tải (D), xe con (B).

B Xe con (A), xe con (C), xe con (E), xe buýt (G).

ĐÁP ÁN

C Xe con (A), xe con (B), xe tải (D).



Người lái xe có được phép vượt xe tải để đi thẳng trong trường hợp này không?

A Được vượt.

B Cấm vượt.

ĐÁP ÁN



Bạn có được phép vượt xe mô tô phía trước không?

A Cho phép.

B Không được vượt.

ĐÁP ÁN



Người lái xe dừng tại vị trí nào là đúng quy tắc giao thông?

A Vị trí A và B.

B Vị trí A và C.

C Vị trí B và C.

ĐÁP ÁN

D Cả ba vị trí A, B, C.



Bạn được dừng xe ở vị trí nào trong tình huống này?

- A Được phép dừng ở vị trí A.
- B Được phép dừng ở vị trí B.
- C Được phép dừng ở vị trí A và B.
- D Không được dừng.

ĐÁP ÁN



Theo tín hiệu đèn của xe cơ giới, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe mô tô.

B Xe ô tô con.

C Không xe nào vi phạm.

D Cả hai xe.

ĐÁP ÁN



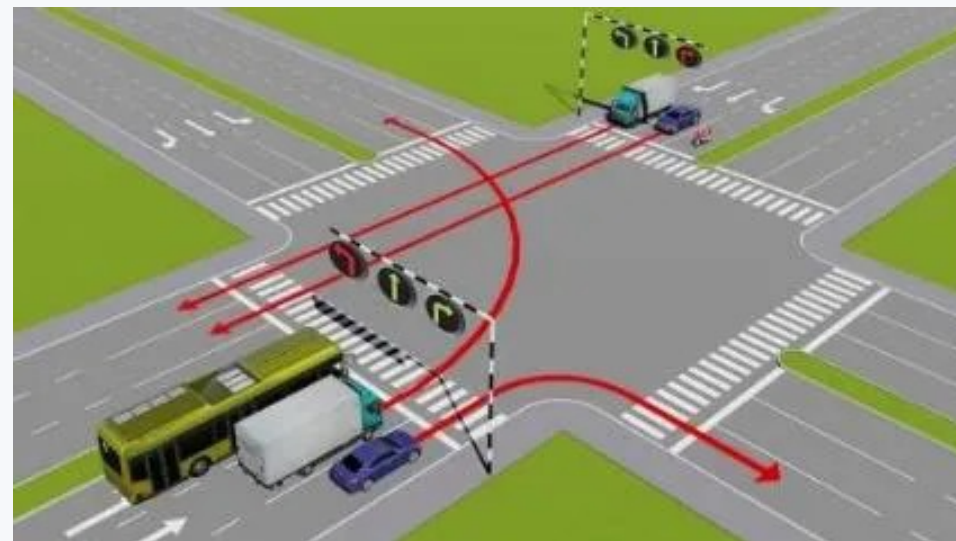
Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe con.

B Xe tải.

ĐÁP ÁN

C Xe con, xe tải.



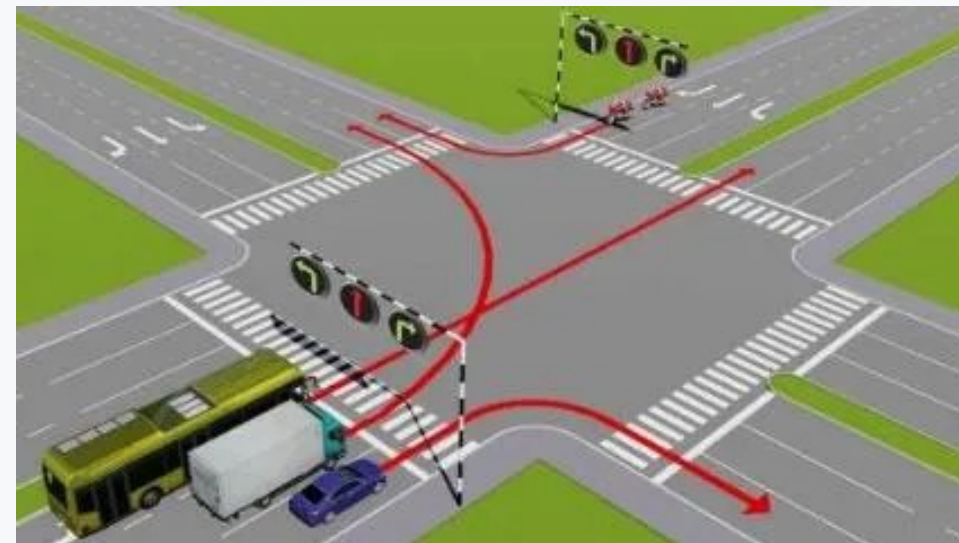
Các xe đi theo hướng mũi tên, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

A Xe tải, xe con.

B Xe khách, xe con.

C Xe khách, xe tải.

ĐÁP ÁN



Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

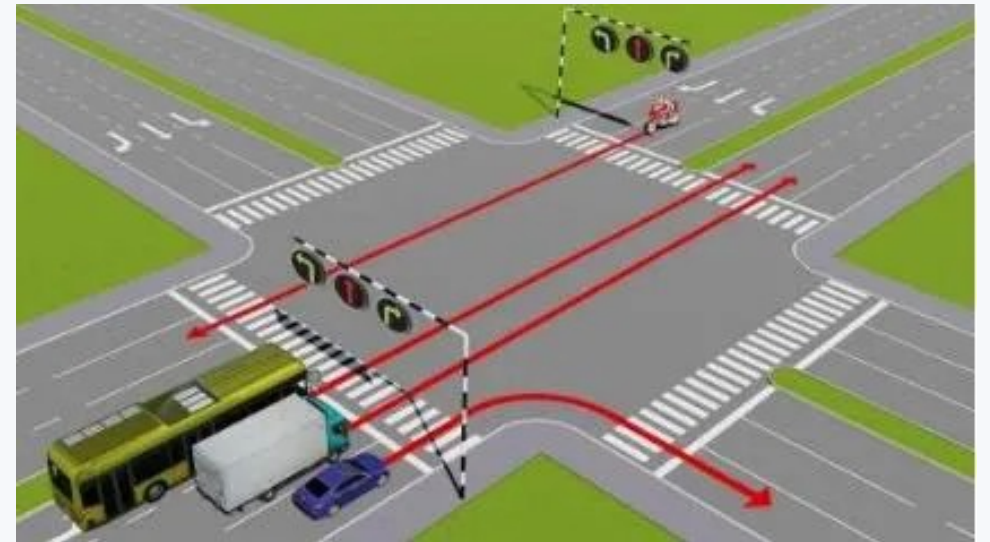
A Xe con, xe tải, xe khách.

B Xe tải, xe khách, xe mô tô.

ĐÁP ÁN

C Xe khách, xe mô tô, xe con.

D Cả bốn xe.



Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

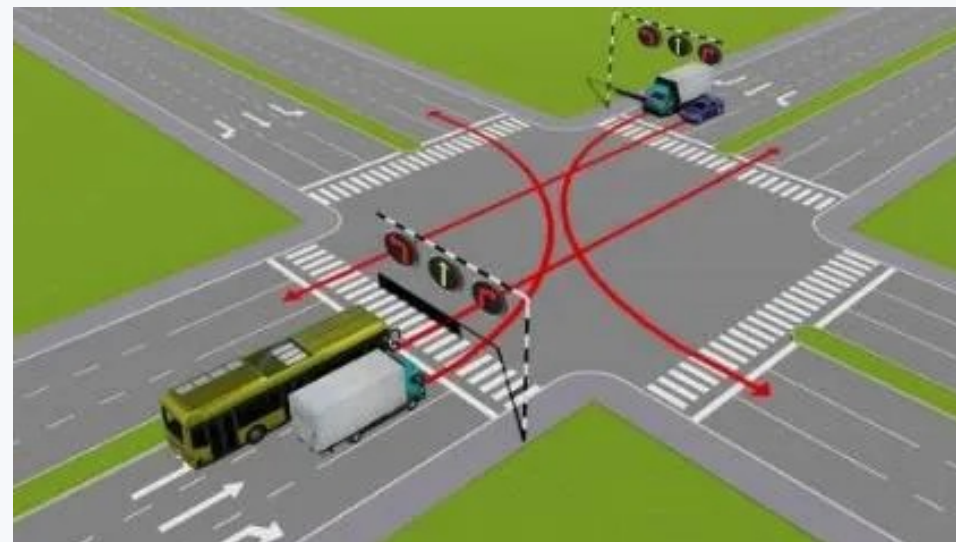
A Xe khách, xe tải.

ĐÁP ÁN

B Xe khách, xe con.

C Xe con, xe tải.

D Xe khách, xe tải, xe con.



Trong tình huống dưới đây, để tránh xe phía trước bị hỏng đột xuất trên đường, người lái xe phải làm gì?

A Đánh lái sang trái cho xe vượt qua.

B Quan sát phía trước, phía sau, khi đủ điều kiện an toàn, bật tín hiệu bằng đèn hoặc còi rồi cho xe chạy vượt qua.

ĐÁP ÁN

C Cấm vượt.



Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?

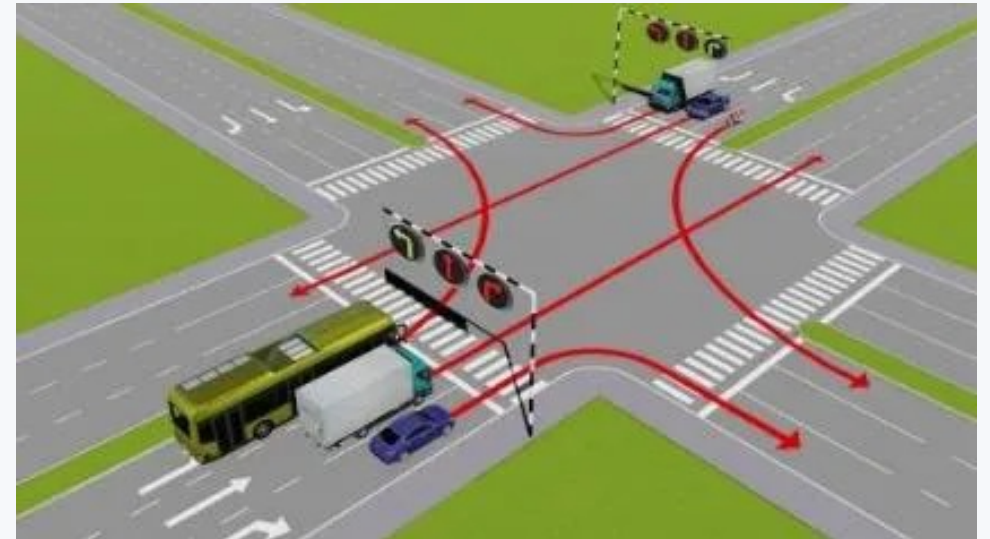
A Xe tải, xe mô tô.

B Xe khách, xe mô tô.

ĐÁP ÁN

C Xe tải, xe con.

D Xe mô tô, xe con.



Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?

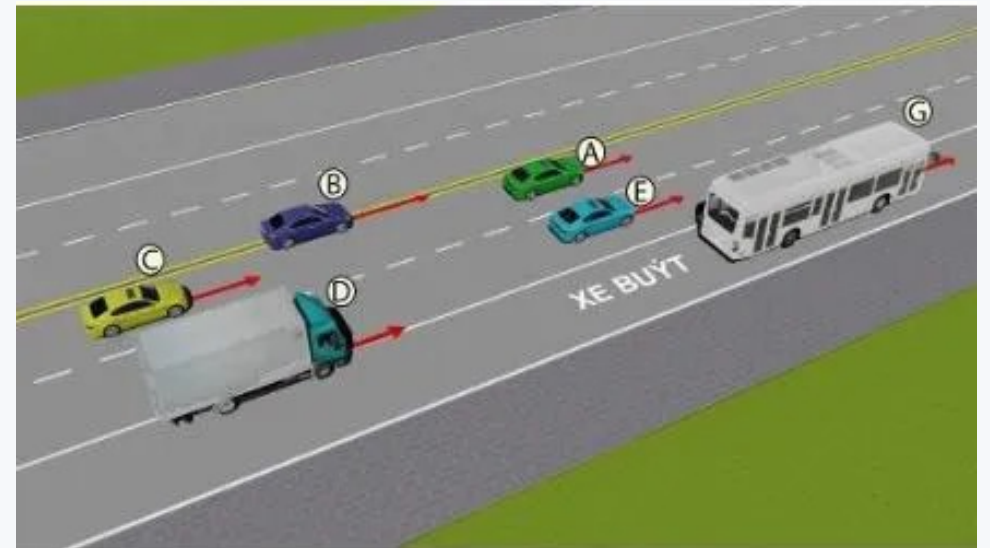
A Xe con (A), xe con (B), xe tải (D).

B Xe tải (D), xe con (E), xe buýt (G).

C Xe tải (D), xe con (B).

ĐÁP ÁN

D Xe con (B), xe con (C).



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe của bạn, xe mô tô, xe con.

B Xe con, xe của bạn, xe mô tô.

C Xe mô tô, xe con, xe của bạn.

ĐÁP ÁN



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe của bạn, xe mô tô, xe con.

B Xe con, xe của bạn, xe mô tô.

ĐÁP ÁN

C Xe mô tô, xe con, xe của bạn.



Xe nào phải dừng lại trong trường hợp này?

A Xe con.

ĐÁP ÁN

B Xe của bạn.

C Cả hai xe.



Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường hợp này?

A Đi thẳng, rẽ trái.

ĐÁP ÁN

B Đi thẳng, rẽ phải.

C Rẽ trái.

D Đi thẳng, rẽ phải, rẽ trái.



Xe của bạn được đi theo hướng nào trong trường hợp này?

A Chuyển sang làn đường bên phải và rẽ phải.

B Dừng lại trước vạch dừng và rẽ phải khi đèn xanh.

C Dừng lại trước vạch dừng và đi thẳng hoặc rẽ trái khi đèn xanh.

ĐÁP ÁN



Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe tải và xe đạp.

B Giảm tốc độ, rẽ phải sau xe tải và xe đạp.

ĐÁP ÁN

C Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe đạp.



Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Tăng tốc độ, rẽ phải trước xe con màu xanh phía trước và người đi bộ.

B Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ phải trước xe con màu xanh.

C Giảm tốc độ, để người đi bộ qua đường và rẽ phải sau xe con màu xanh.

ĐÁP ÁN



Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Nhường đường cho xe khách và đi trước xe đạp.

B Nhường đường cho xe đạp và đi trước xe khách.

C Nhường đường cho xe đạp và xe khách.

ĐÁP ÁN



Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe con.

B Xe tải.

ĐÁP ÁN

C Xe của bạn.



Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe đi ngược chiều.

B Xe của bạn.

ĐÁP ÁN



Bạn xử lý như thế nào khi lái xe ô tô vượt qua đoàn người đi xe đạp có tổ chức?

A Tăng tốc độ, chuyển sang làn đường bên trái để vượt.

B Không được vượt những người đi xe đạp.

ĐÁP ÁN



Phía trước có một xe đang lùi vào nơi đỗ, xe con phía trước đang chuyển sang làn đường bên trái, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

- A Nếu phía sau không có xe xin vượt, chuyển sang làn đường bên trái.
- B Nếu phía sau có xe xin vượt, thì giảm tốc độ, ở lại làn đường, dừng lại khi cần thiết.
- C Tăng tốc độ trên làn đường của mình và vượt xe con.
- D Ý 1 và ý 2.

ĐÁP ÁN



Bạn xử lý như thế nào khi xe phía trước đang lùi ra khỏi nơi đỗ?

A Chuyển sang nửa đường bên trái để đi tiếp.

B Bấm còi, nháy đèn báo hiệu và đi tiếp.

C Giảm tốc độ, dừng lại nhường đường.

ĐÁP ÁN



Phía trước có một xe màu xanh đang vượt xe màu vàng trên làn đường của bạn, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Phanh xe giảm tốc độ và đi sát lề đường bên phải.

ĐÁP ÁN

B Bấm còi, nháy đèn báo hiệu, giữ nguyên tốc độ và đi tiếp.

C Phanh xe giảm tốc độ và đi sát vào lề đường bên trái.



Xe tải phía trước có tín hiệu xin chuyển làn đường, bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Bật tín hiệu xin chuyển làn đường sang trái để vượt xe tải.

B Phanh xe giảm tốc độ chờ xe tải phía trước chuyển làn đường

ĐÁP ÁN

C Bấm còi báo hiệu và vượt qua xe tải trên làn đường của mình.



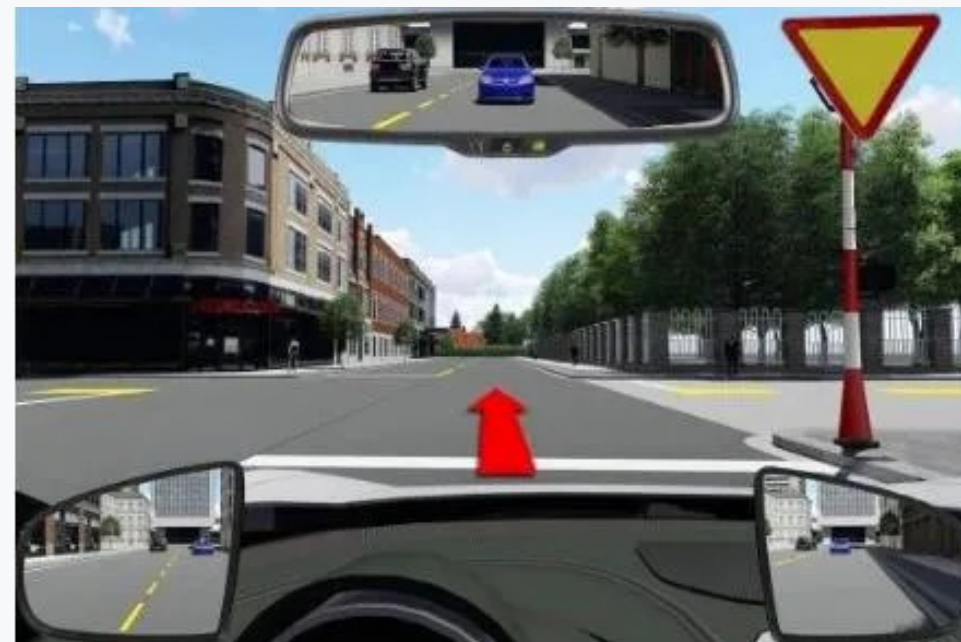
Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

A Tăng tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.

B Dừng xe trước vạch dừng.

C Giảm tốc độ và đi thẳng qua ngã tư.

ĐÁP ÁN



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe của bạn, xe mô tô, xe đạp.

B Xe mô tô, xe đạp, xe của bạn.

C Xe đạp, xe mô tô, xe của bạn.

ĐÁP ÁN



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe của bạn, xe tải, xe con.

B Xe con, xe tải, xe của bạn.

C Xe tải, xe của bạn, xe con.

D Xe của bạn, xe con, xe tải.

ĐÁP ÁN



Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe của bạn.

ĐÁP ÁN

B Xe con.



Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?

A Xe con.

B Xe của bạn.

ĐÁP ÁN



Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

- A Tăng tốc độ, đi qua vạch người đi bộ sang đường, để người đi bộ sang đường sau.
- B Giảm tốc độ, đi qua vạch người đi bộ sang đường, để người đi bộ sang đường sau.
- C Giảm tốc độ, để người đi bộ sang đường trước, sau đó cho xe đi qua vạch người đi bộ sang đường.

ĐÁP ÁN



Xe nào được đi trước trong trường hợp này?

A Xe con.

B Xe của bạn.

ĐÁP ÁN



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe con, xe tải, xe của bạn.

B Xe tải, xe con, xe của bạn.

ĐÁP ÁN

C Xe tải, xe của bạn, xe con.



Bạn xử lý như thế nào trong trường hợp này?

- A Tăng tốc độ cho xe lấn sang phần đường bên trái.
- B Giảm tốc độ cho xe lấn sang phần đường bên trái
- C Giảm tốc độ cho xe đi sát phần đường bên phải.**

ĐÁP ÁN

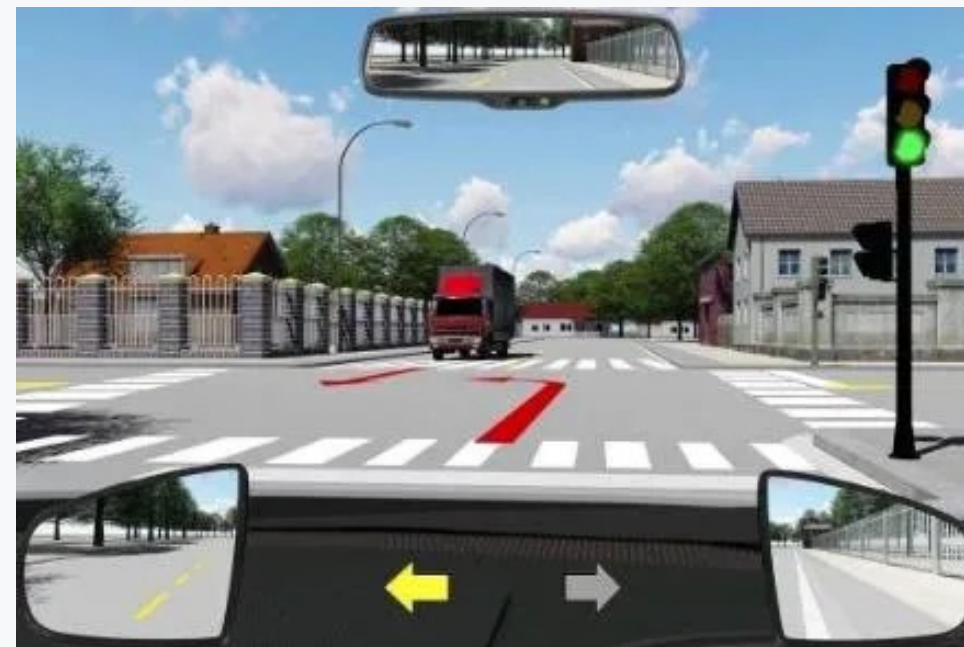


Xe nào được đi trước trong trường hợp này?

A Xe tải.

ĐÁP ÁN

B Xe của bạn.



Xe nào dừng đúng theo quy tắc giao thông?

A Xe con.

ĐÁP ÁN

B Xe mô tô.

C Cả 2 xe đều đúng.



Các xe đi theo thứ tự nào là đúng quy tắc giao thông đường bộ?

A Xe tải, xe đạp, xe của bạn.

B Xe của bạn, xe đạp, xe tải.

C Xe của bạn, xe tải, xe đạp.

ĐÁP ÁN



Để điều khiển xe rẽ trái, bạn chọn hướng đi nào dưới đây?

A Hướng 1.

ĐÁP ÁN

B Hướng 2.

C Cả hai hướng đều được.



Khi gặp xe ngược chiều bật đèn pha trong tình huống dưới đây, bạn xử lý như thế nào?

A Bật đèn chiếu xa, tăng tốc độ vượt xe cùng chiều.

B Giữ nguyên đèn chiếu gần, giảm tốc độ, đi sau xe phía trước.

ĐÁP ÁN

C Giữ nguyên đèn chiếu gần, tăng tốc độ vượt xe cùng chiều.



Xe của bạn đang di chuyển gần đến khu vực giao cắt với đường sắt, khi rào chắn đang dịch chuyển, bạn điều khiển xe như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



- A Quan sát nếu thấy không có tàu thì tăng tốc cho xe vượt qua đường sắt.
- B Dừng lại trước rào chắn một khoảng cách an toàn.**
- C Ra tín hiệu, yêu cầu người gác chắn tàu kéo chậm barie để xe bạn qua.

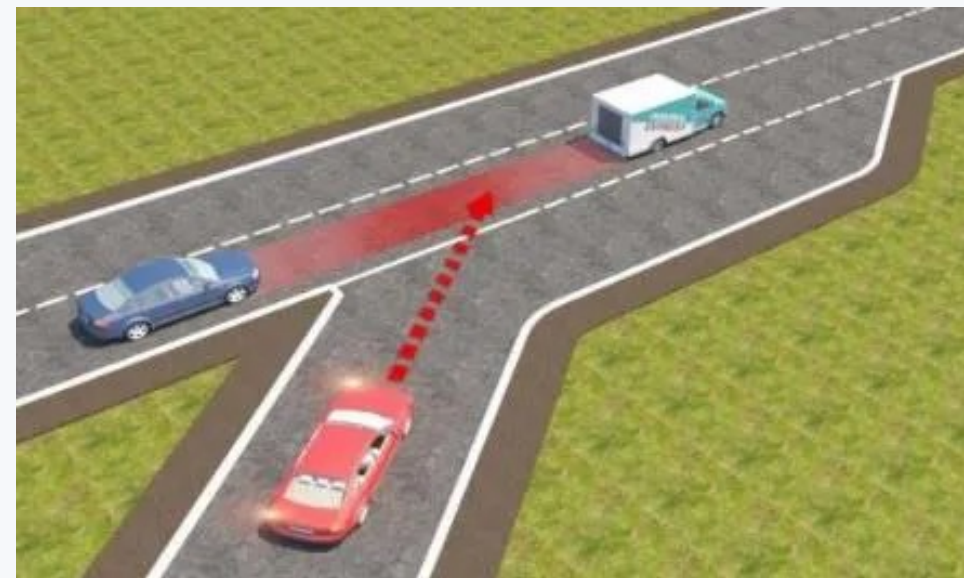
ĐÁP ÁN

Trong tình huống dưới đây, xe con màu đỏ nhập làn đường cao tốc theo hướng mũi tên là đúng hay sai?

A Đúng.

B Sai

ĐÁP ÁN

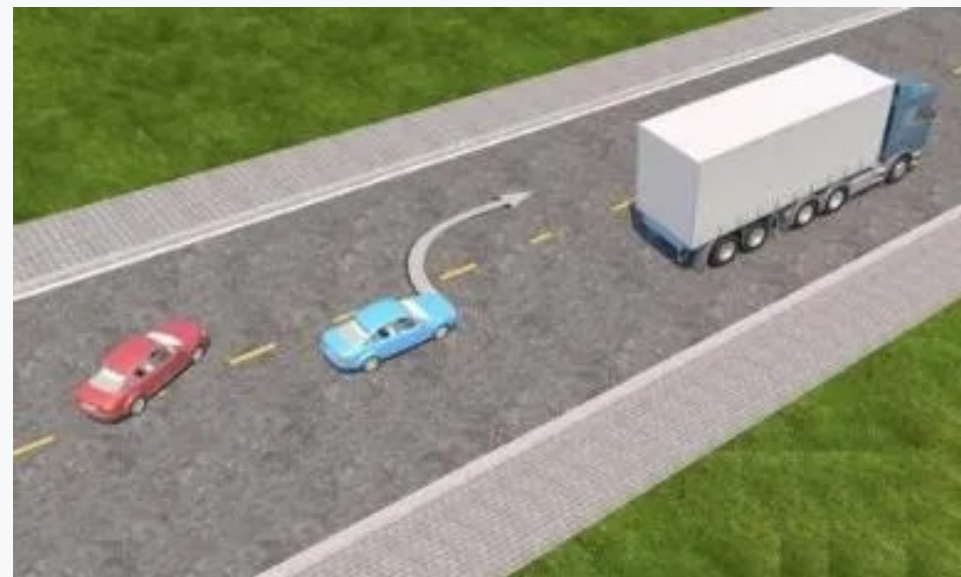


Trong tình huống dưới đây, xe con màu đỏ có được phép vượt khi xe con màu xanh đang vượt xe tải hay không?

A Được vượt.

B Không được vượt.

ĐÁP ÁN

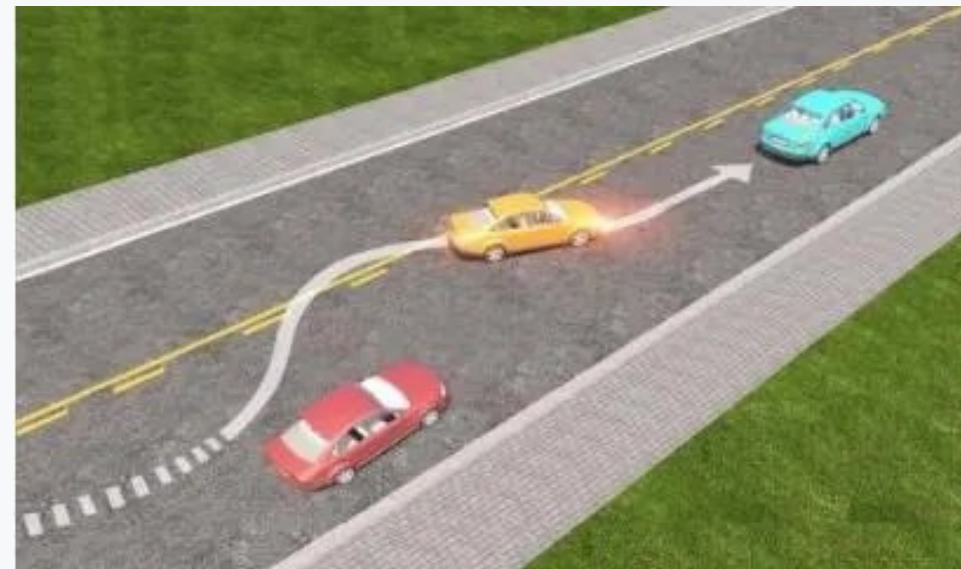


Trong tình huống dưới đây, xe con màu vàng vượt xe con màu đỏ là đúng quy tắc giao thông hay không?

A Đúng.

ĐÁP ÁN

B Không đúng.



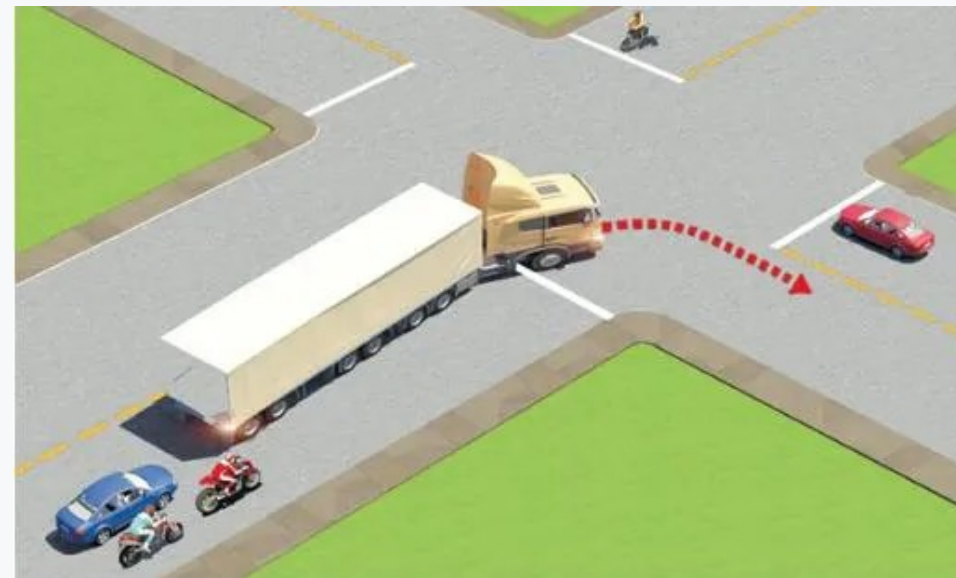
Trong tình huống dưới đây, xe đầu kéo kéo rơ moóc (xe container) đang rẽ phải, xe con màu xanh và xe máy phía sau xe container đi như thế nào để bảo đảm an toàn?

A Vượt về phía bên phải để đi tiếp.

B Giảm tốc độ chờ xe container rẽ xong rồi tiếp tục đi.

ĐÁP ÁN

C Vượt về phía bên trái để đi tiếp.



Danh mục kiểm tra trước khi thi môn Pháp luật

In slide này ra hoặc chụp màn hình, đánh dấu từng ô khi đã chắc chắn.

☐

Thuộc 6 cấp ưu tiên của báo hiệu đường bộ

☐

Thuộc 3 tư thế hiệu lệnh của người điều khiển giao thông

☐

Nhớ dãy tốc độ 60/50 trong đô thị và 90–80–70–60 ngoài đô thị

☐

Nhớ dãy khoảng cách an toàn 35 – 55 – 70 – 100 m

☐

Phân biệt được 5 nhóm biển chỉ bằng hình dạng và màu sắc

☐

Nói được quy trình 5 bước giải sa hình mà không cần nhìn slide

☐

Trả lời đúng toàn bộ câu điểm liệt trong hai lượt liên tiếp

☐

Thuộc quy định nồng độ cồn và các hành vi bị nghiêm cấm

☐

Biết 12 điểm giấy phép lái xe được trừ và phục hồi thế nào

☐

Làm hết 3 vòng 467 câu của môn này, sai dưới 5 câu mỗi vòng

☐

Nhớ mốc 01/3/2027 đề thi đổi cấu trúc

☐

Đã luyện ít nhất 10 đề ngẫu nhiên trên máy tính, đề nào cũng đạt

Căn cứ pháp lý và nguồn của bộ slide

Bộ slide bám theo văn bản còn hiệu lực tại thời điểm biên soạn. Khi có văn bản mới, hãy đối chiếu lại phần pháp luật.

Văn bản	Nội dung	Hiệu lực
Luật 36/2024/QH15	Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (bản hợp nhất 55/VBHN-VPQH)	01/01/2025
Luật 35/2024/QH15	Luật Đường bộ	01/01/2025
Luật 118/2025/QH15	Sửa 10 luật liên quan an ninh, trật tự (sửa một số điều Luật 36/2024)	01/7/2026
NĐ 168/2024/NĐ-CP	Xử phạt vi phạm hành chính; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe	01/01/2025
TT 14/2025/TT-BXD	Chương trình đào tạo lái xe (sửa đổi bởi TT 17/2026/TT-BXD)	01/9/2025
TT 12/2025/TT-BCA	Sát hạch, cấp GPLX — cấu trúc đề đang áp dụng	01/3/2025
TT 108/2026/TT-BCA	Sát hạch, cấp GPLX (bản mới) — nội dung sát hạch mới	01/3/2027

Giáo trình in kèm trong thư mục này là bản 2017–2018 soạn theo Luật GTĐB 2008. Phần kỹ thuật, cấu tạo, kỹ năng lái vẫn dùng tốt; riêng phần pháp luật hãy tin theo slide và văn bản mới, không tin theo giáo trình cũ.

CHÚC BẠN THI ĐẠT NGAY LẦN ĐẦU

Bạn đã đi hết môn PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

- Đọc lại toàn bộ ô GHI NHỚ trong buổi tối trước ngày thi — chỉ mất 20 phút.
- Vào phòng thi làm câu dễ trước, câu sa hình để sau cùng.
- Gặp câu điểm liệt phải đọc chậm lại hai lần rồi mới chọn.
- Không đổi đáp án theo cảm tính nếu bạn đã học chắc phần lý thuyết.